

TRUYỆN CỔ
A-RAP

CONTES D'ORIENT



Thông tin ebook

Tên sách: Truyện cổ Ả Rập

Tác giả: Contest Dorient

Dịch giả: Nguyễn Bích Liên

Thể loại: Fairy

NXB: Mỹ Thuật - 2006

Số hóa: Hoàng Nghĩa Hạnh

Tạo và hiệu chỉnh ebook: Hoàng Nghĩa Hạnh

Thư viện Tinh Tế - Dự án ebook định dạng epub chuẩn cho mọi thiết bị di động

tinhtebook.wordpress.com

OPDS catalog:

http://dl.dropbox.com/u/75149133/tinhtebook/_catalog/index.xml

Người thợ đóng giày

Ngày xưa ngày xưa có một người thợ đóng giày tên là Marouf. Vợ của anh ta ta vừa xấu xí lại vừa độc ác, vì vậy mọi người gọi mẹ ta là mẹ Guenon. Hàng ngày, mẹ ta lê la khắp nơi nói xấu hết người này đến người khác và cãi chửi nhau với tất cả mọi người. Marouf cắn răng chịu đựng người vợ nham nhọc luôn mồm xỉa xói chồng.

Vào một ngày mùa xuân đẹp trời mẹ Guenon nói với chồng:

- Tôi thèm ăn nho quá, anh đi chợ mua cho tôi một ít!

Marouf đáp:

- Mùa này thì kiếm đâu ra nho. Các cây nho bây giờ mới đang mọc chồi.

Mẹ vợ hét toáng lên:

- Tôi không cần biết. Hãy đi kiếm nho về đây, mau lên! Nếu không kiếm được thì đừng vác mặt về nữa.

Phiên chợ đã tan từ lâu mà anh thợ giày vẫn chưa tìm được nho để mua về cho vợ. Anh ta sợ hãi không dám về nhà. Một mình, Marouf đi lang thang ra khỏi thành phố. Khi màn đêm buông xuống, anh ngồi tạm trên một tảng đá, bên cạnh bức tường thành và ôm mặt khóc nức nở.

Bỗng nhiên, bức tường ở phía sau anh nứt đôi ra, một vị thần hiện lên và hỏi:

- Nhà ngươi làm gì ở đây vào lúc đêm tối này vậy?

Marouf lại oà lên khóc rồi trả lời:

- Tôi khổ lắm quá!

- Phải chăng là do vợ ngươi, mẹ Guenon gây ra cho ngươi?

Marouf vô cùng ngạc nhiên hỏi lại:

- Tại sao ông biết được điều đó?

Ta biết rất nhiều điều khác nữa, chẳng hạn như ta biết ngươi làm nghề đóng giày và lúc này ngươi đang mong được đi khỏi nơi này càng xa càng tốt.

Marouf gật đầu thú nhận:

- Ông nói phải lắm.

Vị thần mỉm cười và nói:

- Điều mong ước của ngươi rất đơn giản. Ngươi hãy trèo lên lưng ta, ôm lấy cổ ta rồi ta đưa ngươi đi.

Nghe vị thần nói vậy, lúc đầu Marouf cho rằng vị thần nói đùa, nhưng anh ta cứ đánh liều trèo lên lưng vị thần. Chỉ trong nháy mắt, cả hai đã ở trên không trung. Từ trên cao nhìn xuống, Marouf thấy thành phố mỗi lúc một nhỏ đi, rồi sau đó là biển cả, rừng núi, sa mạc. Trời vừa tối thì chỉ một lát sau đã thấy mặt trời lấp ló sau những dãy núi.

Vị thần đặt Marouf xuống một đỉnh núi rồi nói với anh ta:

- Bây giờ, ngươi phải tự lo liệu. Ngươi hãy đi đi và ngươi sẽ đến một thành phố.

Nói xong, vị thần biến mất.

Marouf đi xuống thung lũng và cuối cùng đặt chân đến cổng của một thành phố tuyệt đẹp.

Vừa đi qua cổng thành, Marouf vừa nghĩ: “Chẳng biết mình có sống được ở đây không!”

Thấy người lạ mặt đi qua cổng thành, những người gác cổng chặn anh lại và hỏi:

- Anh là người ở đâu đến vậy?

- Tôi đến từ Ai Cập - Marouf đáp.

- Anh đã đi hết bao lâu?

- Không lâu lắm. Tối hôm qua tôi còn ở đó mà.

Đám lính gác thốt lên kinh ngạc:

- Này anh ơi, anh lắm cảm mất rồi. Từ Ai Cập đến đây cách trở hàng ngàn dặm đường chứ có gần đâu.

Mọi người qua đường thấy vậy cũng xúm lại. Ai cũng cho rằng Marouf là kẻ khủng.

Marouf cầu khẩn mọi người:

- Hỡi những người bạn tốt bụng, hãy cứu giúp tôi với. Hãy cho tôi một công việc để tôi có thể tự nuôi sống bản thân.

Người ta hỏi Marouf :

- Thế anh biết làm gì ?

- Tôi biết sửa chữa giày dép vì tôi làm nghề đóng giày.

Mọi người cười phá lên chế nhạo Marouf :

- Đóng giày! Anh đã chọn nhầm nghề rồi. Ở đây nghề của anh không thể kiếm được dù chỉ là một mẩu bánh mì. Thôi anh hãy về nhà anh đi!

Marouf chán nản đi vào một ngôi đền. Anh quì xuống và suy nghĩ miên man: “Khi ta nói với họ rằng ta đến từ Ai Cập và ta làm nghề đóng giày thì họ lại chế nhạo ta. Ta nói thật thì họ lại không tin, nếu vậy, từ nay ta sẽ nói dối”.

Nghĩ vậy, Marouf lấy từ túi áo ra năm đồng tiền vàng mà anh đã lén chắt chiu không cho mẹ vợ biết.

Anh đi tắm gội sạch sẽ, mua những bộ quần áo sang trọng để trưng diện. Sau đó, anh ta còn mua một con lừa cái và một chú bé da đen để hầu hạ. Marouf ngồi trên lưng lừa, còn chú bé da đen chạy lon ton phía trước. Marouf dặn chú ta rằng nếu có ai hỏi thì nói rằng anh ta là Marouf giàu có đang đi thăm các lái buôn trong thành.

Chú bé nô lệ vừa chạy vừa la lớn. Marouf ngồi chễm trệ trên lưng lừa, mặt ngênh lên có vẻ kiêu hãnh lắm. Chẳng bao lâu tin tức về Marouf giàu có nổi lên như cồn. Khi Marouf và người hầu đi đến chợ thì các lái buôn đã ra khỏi cửa hiệu và chờ Marouf đến.

Khi chú bé nô lệ chạy đến bên con lừa thì Marouf thì thảo vào tai chú bé:

- Tao đưa cho mày một đồng tiền vàng, mày hãy giả bộ ngạc nhiên và kêu rằng tao cho mày những mười đồng tiền vàng, hiểu chứ?

- Vâng thưa ông! - Chú bé vừa nói vừa kín đáo cầm lấy đồng tiền vàng.

Sau đó chú bé la ầm lên:

- Ôi! Các ông bà ơi, ông Marouf giàu có vừa cho tôi mười đồng tiền vàng.

Còn Marouf thì thản nhiên nói cười với đám lái buôn:

- Xin chào người anh em. Tên tôi là Marouf nhưng thiên hạ quen gọi tôi là Marouf giàu có.

Đám lái buôn kinh ngạc trước sự hào phóng của Marouf.

- Xin chào ngài! Ngài có thể vui lòng cho chúng tôi biết ngài từ đâu đến?

- Những con tàu của tôi nhỏ neo từ Ấn Độ - Marouf đáp.

Họ lại kinh ngạc thất lên:

- Từ Ấn Độ?

- Đúng vậy từ Ấn Độ. Ngoài ra, tôi còn có những con tàu ở Trung Hoa, ở Ai Cập và ở

thành Viên.

Đám lái buôn lại kinh ngạc hơn.

- Ngài có nhiều tàu như vậy sao?

- Khoảng hai mươi chiếc đang neo đậu còn lại đều đang trên biển.

Đám lái buôn mỗi lúc lại càng thêm tò mò.

- Ngài buôn những mặt hàng gì vậy?

- Gia vị, ngọc trai, vải lụa, ngà voi... nhiều lắm.

Hàng của tôi tuy giá có hơi đắt nhưng toàn hàng tốt cả. Chẳng thế mà các vị vua rất thích mua hàng của tôi để may quần áo.

Những lái buôn vùng này từ trước đến nay chỉ buôn bán toàn hàng rẻ tiền, dân dã nên lại càng tỏ ra thán phục Marouf. Nếu đức vua của họ có đến cửa hiệu của họ thì họ cũng chỉ có thứ vải để làm chăn cho đàn lạc đà của đức vua.

Họ lại hỏi Marouf:

- Ngài có bao nhiêu xấp vải?

Marouf trả lời không chút nao núng:

- Nhiều lắm.

- Những xấp vải đó đang ở đâu?

Marouf vẫn thản nhiên:

- Hiện giờ có lẽ các xe hàng của tôi đang đi qua các dãy núi. Các xe đều nặng nên đi chậm lắm, tôi buộc phải đến đây trước.

- Ngài không sợ họ đánh cắp hàng của ngài ư?

Marouf vênh mặt lên đáp:

- Các ông nói gì lạ vậy? Hàng ngàn xấp vải đó có đáng gì đâu. Tôi còn rất nhiều tàu hàng ở Ba Tư nữa.

Mọi người đang bàn tán xôn xao thì một bà lão hành khất đi tới. Các lái buôn tỏ ra thờ ơ, ngoảnh mặt đi nơi khác không muốn bố thí cho bà ta. Ngay lập tức, Marouf móc trong túi ra bốn đồng tiền vàng cuối cùng và đưa cho bà lão. Các lái buôn nhìn thấy cảnh này liền há hốc mồm ra mà kinh ngạc. Trước mặt họ là một ngài Marouf giàu có với vô số những tàu hàng quý giá, ném tiền vàng cho hành khất như ném cát.

Các lái buôn lần lượt mời Marouf về nhà, mời anh ta ăn uống no say, với tất cả sự kính trọng có thể. Khi ăn uống xong, Marouf thường nói với chủ nhà:

- Thú thật với người anh em, tôi bắt đầu thấy chán ghét nghề buôn bán này rồi.

Nói rồi anh ta quay sang nhìn chủ nhà với vẻ mặt rất thành thật:

- Người anh em có muốn bán giúp tôi mười xấp vải xa tanh không? Số vải đó cũng tới năm trăm đồng tiền vàng nhưng nếu anh đưa cho tôi ba trăm, tôi sẽ để lại cho anh. Chỉ cần đợi khi nào các xe hàng của tôi đến là anh đến nhận hàng.

Người lái buôn sáng mắt lên liền rút ngay ba trăm đồng tiền vàng cho Marouf. Marouf liền chia số tiền đó ra làm đôi. Anh ta lấy một nửa, còn một nửa anh ta đặt xuống bàn ăn:

- Tôi có thói quen phân phát của cải cho người nghèo. Tôi nhờ anh đem số tiền vàng này bố thí cho họ.

Người lái buôn lặng người đi. Chưa bao giờ ông ta lại gặp người hào phóng như vậy.

Đến nhà người lái buôn khác, Marouf lại nói:

- Người anh em có muốn bán giúp tôi vài trăm xấp vải mousseline không? Chỉ cần đưa cho tôi hai ngàn đồng tiền vàng thì anh sẽ được gấp đôi. Thực sự tôi chán làm việc rồi.

Người lái buôn không hề do dự sai ngay người giúp việc mang đến hai ngàn đồng tiền vàng. Lần này, Marouf lại chia đôi tiền vàng một phần cho anh ta còn phần kia dành cho những kẻ hành khất.

Ngày đầu tiên, Marouf đã rao bán được hàng ngàn xấp vải. Hôm sau, anh ta lại bán được hàng ngàn thứ gia vị. Ngày thứ ba là vài ngàn chuỗi ngọc trai rồi những hòm ngà voi và các đồ sành sứ. Lần nào anh cũng chia đôi số tiền của mình và dành cho hành khất một phần. Đi đến đâu anh cũng được người nghèo tung hô, ca ngợi.

Thấy anh hành động như vậy, các lái buôn thì thầm với nhau:

- Chắc là ông ta mất trí rồi.
- Hay là ông ta vô cùng giàu có mà chúng ta không thể tưởng tượng được.
- Ất hẳn ông ta là kẻ lừa đảo - Cuối cùng họ nói với nhau - Đã bảy ngày trôi qua mà chẳng thấy bóng dáng các xe hàng của ông ta đâu cả.

Các lái buôn lo lắng quá liền tâu lên nhà vua.

Nhà vua là một kẻ rất nhiều tiền và vô cùng hà tiện, keo bần. Ông ta thấy rõ đám lái buôn là khờ dại vì đã trả tiền trước cho Marouf. Riêng ông ta sẽ có cách khác: ông ta cho mời Marouf đến, đối xử với Marouf rất tử tế và khi nào thấy các xe hàng của Marouf xuất hiện, ông ta sẽ chiếm tất và đuổi Marouf ra khỏi kinh thành ngay.

Nhận được lời mời của nhà vua Marouf hơi lo lắng nhưng anh ta vẫn đi đến cung điện.

Nhà vua nhẹ nhàng hỏi Marouf :

- Khi nào các xe hàng của người đến đây?

Marouf bình tĩnh đáp:

- Muôn tâu bệ hạ, không lâu nữa đâu ạ. Có lẽ bọn cướp gây khó dễ nên đến hơi muộn.
- Liệu hàng của người có bị mất cắp không? – Nhà vua lo lắng hỏi.

Marouf mỉm cười đáp:

- Thưa, không ạ. Quân lính của tôi sẽ đánh đuổi bọn cướp.
- Quân lính của người? Các xe hàng của người có lính đi kèm?
- Tất nhiên rồi, thưa bệ hạ. Hàng hoá của tôi luôn được bảo vệ cẩn thận.
- Nhà người có bao nhiêu lính? - Nhà vua hỏi, hy vọng quân lính của nhà vua sẽ nhiều hơn.

- Khoảng ba nghìn. - Marouf đáp.

Nhà vua giật mình. Làm sao có thể chiếm được số hàng của Marouf khi quân lính của Marouf đông như vậy. Tuy thấy rằng ý đồ của mình khó mà thực hiện được nhưng nhà vua vẫn không chịu lùi bước.

Nhà vua quay ra thương lượng:

- Ta sẽ mua toàn bộ hàng hoá của người.
- Nhưng tôi đã bán cho các lái buôn rồi.
- Các lái buôn sẽ không dám làm gì chống lại ta. - Nhà vua la lên - Người muốn đổi lấy cái gì?

Marouf nói cụt ngủn:

- Tôi muốn lấy con gái của bệ hạ.

Thế là đám cưới được nhanh chóng tổ chức. Trong tiệc cưới, nhà vua thầm nghĩ: “Hắn ta là kẻ ngu ngốc. Chỉ vì quá si mê con gái ta mà từ bỏ hết gia sản. Đúng là tình yêu có giá hơn bạc vàng”

Bảy mươi ngày đã trôi qua mà các xe hàng của Marouf vẫn biệt tăm. Lúc này nhà vua mới nghĩ: “Hay là hắn ta đã lừa mình?”. Ngay lập tức nhà vua cho đi tìm con gái về để hiểu rõ nguồn cơn.

Sau những ngày chung sống Marouf đem lòng yêu công chúa Myriam thực sự. Anh ta thấy dần vật khi phải sống trong sự lừa dối. Vì thế, anh quyết định thú thật hết với nàng. Anh nói rằng anh chỉ là một người thợ giày tầm thường, rằng anh có một người vợ độc ác ở Ai Cập và anh kể lại tất cả những gì đã xảy ra với, anh từ đêm anh ngồi khóc ở bên tường thành. Kể xong Marouf úp mặt vào hai bàn tay khóc rung rức và nói với công chúa:

- Nàng hãy gọi quân lính đuổi tôi ra khỏi nơi đây đi. Tôi là kẻ xấu xa.

Nhưng Myriam cũng yêu Marouf thực lòng. Nàng không đuổi Marouf đi và cũng không nói cho ai biết. Nàng nhẹ nhàng nói với chồng:

- Chuyện này rồi sẽ rắc rối đấy. Cha thiếp là người rất tàn bạo. Nếu cha thiếp biết chuyện thì chàng sẽ bị giết chết ngay lập tức. Chàng hãy cải trang thành một người nông dân và ngay sáng mai chàng hãy lấy một con lừa trong chuồng và đi khỏi nơi này giả bộ như chàng đi bán pho mát và hành ở chợ về. Chàng hãy đi theo hướng mặt trời lặn, mười ngày sau, chàng sẽ đến nơi không thuộc quyền cai trị của cha thiếp nữa. Chàng hãy ở lại đó và sửa chữa giày dép để kiếm sống. Đó là nghề của chàng, một nghề lương thiện. Chàng hãy cố gắng ở đó trong vòng một năm và một ngày. Trong khi đó thiếp sẽ thuyết phục cha thiếp cho chàng trở về, còn nếu không thiếp sẽ tìm chàng và lúc đó không ai có thể chia cắt chúng ta được nữa.

Marouf nói giọng đau khổ:

- Ta sẽ chỉ là một thợ đóng giày tầm thường. Còn nàng vẫn mãi là công chúa, con gái nhà vua.

Myriam đáp:

- Thà làm một kẻ đóng giày còn hơn là kẻ nói dối. Cầu thánh Allah phù hộ cho chàng.

Sáng hôm sau, Marouf lên đường. Sáu ngày sau, anh ta đi đến một thành phố. Anh lại mở cửa hiệu sửa chữa giày để kiếm sống và luôn mong ngóng tin về Myriam.

Còn Myriam, sau khi chồng trốn đi, nàng ra sức thuyết phục vua cha tha thứ cho Marouf. Nhưng nhà vua nhất định không chấp thuận.

Sáu tháng trôi qua rỗng rã. Marouf đã thực sự thất vọng. Anh ta thầm nghĩ: “Nếu ta đến gặp nàng thì ta sẽ bị chặt đầu. Nhưng nếu ta cứ sống mãi ở đây, ta cũng chết vì đau khổ. Vậy thì đằng nào ta cũng chết, ta phải đi gặp nàng rồi chết cũng an lòng”.

Anh ta lại rời khỏi thành phố này và đi về hướng mặt trời mọc.

Sau năm ngày đi bộ, anh gặp một người đàn ông đang cày ruộng. Anh bước đến hỏi xin bánh mỳ và muối. Người nông dân nói:

- Tôi không mang đồ ăn ra đây, vậy anh trông hộ tôi con bò, tôi chạy về nhà lấy cho anh một ít bánh mỳ.

Marouf ngồi xuống bãi cỏ và chờ đợi. Ngồi một lúc anh nghĩ: “Nhân lúc này ta xuống cày giúp anh ấy vài luống”.

Nghĩ vậy, anh lợi xuống ruộng và thúc bò đi. Anh mãi mê cày được một lúc thì chiếc cày

bị gãy.

Marouf liền cúi xuống để xem xét và anh ta phát hiện ra một tảng đá. Anh lấy hết sức để đẩy tảng đá ra. Thật bất ngờ, phía dưới tảng đá là lối đi xuống lòng đất. Marouf tò mò đi xuống. Qua các bậc thang, cuối cùng anh bước vào một cửa hang sáng rực rỡ.

Mắt anh bị loà trước hàng ngàn viên kim cương đủ màu sắc đang tỏa sáng lấp lánh. Marouf lặng người ngắm nghía kho báu và anh để ý thấy một chiếc nhẫn đặt trên chiếc bàn nhỏ bằng gỗ mun. Anh thốt lên:

- Chiếc nhẫn mới đẹp làm sao?

Anh đến gần và nhìn thấy những đường nét được chạm trổ tinh xảo trên chiếc nhẫn. Anh cầm chiếc nhẫn lên và đưa tay miết nhẹ. Ngay lập tức, một vị thần hiện lên và bảo:

- Thưa ông chủ, ngài cần gì?

Marouf sợ hãi, lắp bắp:

- Ông là ai?

- Tôi là vị thần của chiếc nhẫn này.

Khi bình tĩnh trở lại, Marouf hỏi thần nhẫn:

- Ông có thể thực hiện được các điều ước của tôi ư?

- Đúng vậy. Nhưng tôi chỉ thực hiện được mười hai điều ước của ngài và sau đó chiếc nhẫn sẽ tan thành tro bụi.

Marouf trầm nghĩ: “Những mười hai điều ước cơ à Quả là quá nhiều cho ta. Lúc này ta chỉ muốn tìm được Myriam và sống với nàng cho đến tận cuối đời.”

Để thoả trí tò mò, Marouf nói với thần nhẫn:

- Hãy cho ta được bay lên trời!

Thần nhẫn hỏi:

- Đó là điều ước đầu tiên của ngài chẳng?

- Đúng vậy, đó là điều ước đầu tiên của ta.

Từ trên cao nhìn xuống, Marouf nhìn thấy người nông dân trở lại mảnh ruộng, tay cầm bánh mì và muối cho Marouf.

Marouf yêu cầu thần nhẫn:

- Hãy chuyển tất cả kim cương vàng bạc đến nhà người đàn ông này.

- Nếu ngài muốn, đó là điều ước thứ hai của ngài- Thần nhẫn đáp.

Marouf trở xuống mặt đất. Anh ta ngồi cạnh người nông dân và nói:

- Anh đã đối đãi tôi rất tốt. Khi nào về nhà, anh sẽ thấy rằng tôi không cảm ơn xuông.

Người nông dân mỉm cười không hiểu, sau đó họ từ biệt nhau.

Trên đường đi, Marouf chán không muốn đi cạnh con lừa nữa mà muốn cưỡi nó, nhưng con vật bướng bỉnh không chịu và chạy biến mất. Marouf giận quá, liền ra lệnh cho thần nhẫn bắt con lừa lại cho mình.

- Xin tuân lệnh. Đây là điều ước thứ ba của ngài.- Thần nhẫn đáp.

Khi con vật được thần nhẫn bắt được, nó vẫn lòng lộn lên hát Marouf ngã xuống đất. Marouf hét lên:

- Hãy giữ nó cho ta?

- Đây là điều ước thứ tư của ngài- Thần nhẫn đáp.

Thế là Marouf lại tiếp tục cưỡi lừa đi theo hướng mặt trời mọc. Mười ngày sau, những

bức tường thành nơi có Myriam hiện ra trước mắt Marouf . Anh dừng lại và suy nghĩ. Sau đó, anh rút chiếc nhẫn trong túi ra và miết vào đó. Anh ra lệnh cho thần nhẫn:

- Ta muốn có một ngàn con lác đà, một ngàn con lừa. Trên lưng chồng chất đầy vải vóc lụa là, kim cương, ngà voi, gia vị. Ta muốn có một chiếc xe kéo cùng ba trăm nô lệ và sau chiếc xe đó là ba ngàn quân lính.

Thần nhẫn đáp:

- Đây là điều ước thứ năm của ngài.

Chỉ trong nháy mắt, những thứ mà Marouf yêu cầu hiện ra ngay trước mắt.

Nhưng có một điều mà Marouf không ngờ tới, chiếc xe kéo cứ đứng ì lại, không chịu chuyển động.

- Hãy cho chiếc xe chuyển động? - Marouf cáu kỉnh.

- Đây là điều ước thứ sáu của ngài.- Thần nhẫn nói và chiếc xe bắt đầu lên đường.

Nhưng Marouf vẫn chưa hài lòng, anh ta quát lên:

- Thế còn ta, chẳng lẽ ông vẫn để ta phải cưỡi trên lưng lừa sao? Sao ông không mang đến cho ta một chiếc kiệu có bốn nhà vua khiêng ta đi và một bộ trang phục sang trọng thay cho bộ quần áo rách rưới này.

Thần nhẫn vẫn bình tĩnh đáp:

- Thưa ông chủ, có chứ. Nhưng tôi muốn thực hiện những điều ước có ích hơn.

Chiếc kiệu của Marouf được bốn nhà vua khiêng diễu qua các đường phố. Đám nô lệ chuyển toàn bộ số của cải trên chiếc xe kéo vào kho của nhà vua, đồng thời Marouf cũng không quên phân phát những món quà quý giá cho các lái buôn và các quan trong triều đình, tất nhiên những người hành khất cũng có phần.

Nhà vua hoan hỉ, các lái buôn và các quan trong triều vui mừng ra mặt, còn những người hành khất thì hết lời ca ngợi Marouf .

Duy chỉ có Myriam là tỏ ra không vui. Dù vàng bạc, lụa là châu báu chất quanh người nhưng nàng vẫn nhìn Marouf với ánh mắt buồn rười rượi.

Marouf nói với nàng:

- Ta đêm ngày ao ước được gặp nàng. Ta đã mang đến cho nàng những món quà quý giá nhất, lòng lầy nhất mà bất kể một thiếu phụ nào cũng không thể mơ tới. Vậy có sao nàng không vui? Hay là ta cho gọi ba mươi cung nữ đến múa hát cho nàng xem?

Myriam vẫn trả lời buồn bã:

- Thiếp không thích.

- Vậy nàng muốn gì? Ta đã trở về với nàng một cách đàng hoàng như một vị vua của các vị vua mà nàng vẫn không vui sao?

Myriam thở dài đáp:

- Thiếp cũng không biết nữa. Có thể thiếp muốn chàng vẫn là người thợ đóng giày như xưa.

Nghe nói vậy, Marouf bức tức, anh ta đi mời các quan trong triều ăn uống, nhậu nhẹt cho đến khi say khướt.

Marouf hát cùng bạn rượu:

“Khi nào ta chết đi

Đừng chôn ta trong cát

Vì cát quá khô cần
Chẳng có gì để uống.
Khi nào ta chết đi
Ném ta vào thùng rượu
Ở đó thật là tuyệt
Vì cơn khát không còn”.

Nhà vua thì thâm vào tai Marouf :

- Marouf yêu quý, trên thế gian này, chẳng có người lái buôn nào giàu bằng nhà ngươi.

Marouf uống cạn chén rồi đáp:

- Ngài nói chí phải!

Nhưng lại có những bậc quân vương giàu có hơn nhà ngươi gấp vạn lần. Một lái buôn như nhà ngươi không thể so bì được với họ.

- Sao lại không! - Marouf bực bội đáp.

- Đây, ta nói cho ngươi biết. Nhà vua xứ Cafre có một viên ngọc trai to bằng quả trứng ngỗng. Đã bao giờ nhà ngươi nhìn thấy viên ngọc trai to như vậy chưa?

Marouf kiêu hãnh đáp:

- Điều đó chẳng có gì đáng kể, thưa ngài.

Nói đoạn Marouf rút chiếc nhẫn ra, miết nhẹ và ra lệnh cho thần nhẫn:

- Ta muốn có viên ngọc trai to bằng quả trứng đà điều .

Nhà vua muốn khám phá bí mật của Marouf nên càng chuốc thêm rượu Marouf.

- Chiếc nhẫn của ngươi lạ nhỉ? - Nhà vua nói – Ta có thể xem được không?

- Được chứ! - Marouf tháo luôn nhẫn đưa cho nhà vua.

Nhà vua xem xét hồi lâu rồi bất ngờ miết vào chiếc nhẫn. Vị thần nhẫn hiện lên và hỏi:

- Ngài muốn gì?

- Nhà ngươi tuân lệnh chiếc nhẫn này hay tuân lệnh Marouf ? - Nhà vua hỏi.

- Tôi phục vụ cho chiếc nhẫn. Bất kể ai có chiếc nhẫn này đều là ông chủ của tôi. Chỉ có điều cần nhớ rằng tôi chỉ thực hiện được mười hai điều ước và tôi đã thực hiện được bảy điều rồi.

- Không sao. - Nhà vua nói - Ngươi hãy đem tên Marouf đáng nguyên rửa này ném ra sa mạc và để hắn chết luôn ở đó.

- Xin tuân lệnh!

Chỉ trong nháy mắt, thần nhẫn đã đưa Marouf tới sa mạc và quăng anh ta xuống các đụn cát. Khi màn đêm buông xuống, nhìn thấy các vì sao chiếu sáng lấp lánh trên bầu trời cao thăm thẳm, Marouf lúc đó mới tỉnh ngộ, nhưng đã quá muộn. Anh ta lại khóc nức nở và nằm vật ra chờ chết.

Biết được chuyện nhà vua đã lấy chiếc nhẫn thần của chồng, Myriam vội đi đến nhà một người thợ kim hoàn khéo tay nhất trong thành để nhờ ông ta đánh cho nàng một chiếc nhẫn giống hệt như chiếc nhẫn thần. Sau đó nàng đến gặp vua cha và tâu:

- Thưa cha, Marouf đã nói dối cha. Anh ta có hai chiếc nhẫn. Anh ta đã cho con xem chiếc nhẫn thần có thể đưa người từ nơi này đến nơi khác hoặc cho ta nhiều vàng bạc châu báu.

- Thế còn chiếc nhẫn kia? - Nhà vua hét lên.

- Đó là chiếc nhẫn có hung thần chuyên thực hiện những điều xấu xa chẳng hạn như phá hủy các thành phố, nhấn chìm các vương quốc trong lòng biển, giết chết cả người và vật...

Nghe con gái nói vậy, nhà vua đâm ra lo lắng sợ hãi: Có thể Marouf sẽ ra lệnh cho hung thần kia phá hủy toàn bộ kinh thành và giết chết nhà vua.

Ông ta run sợ hỏi con gái:

- Marouf đang giữ chiếc nhẫn đó sao?

- Không, thưa cha. Marouf đã giao nó cho con.

Vừa nói Myriam vừa rút chiếc nhẫn mà người thợ kim hoàn vừa cho nàng.

- Chà, chiếc nhẫn đẹp quá! - Nhà vua xuýt xoa - Đưa lại gần đây cho cha xem nào.

- Con sẽ đưa cho cha xem nếu cha cho con mượn chiếc nhẫn của cha.

Chiếc nhẫn với vị thần chỉ thực hiện được mười hai điều ước không còn làm cho nhà vua thích thú nữa. Ông ta liền trao cho con gái và cầm lấy chiếc nhẫn giả. Ông ta ra sức miết vào chiếc nhẫn nhưng chẳng thấy vị thần nào hiện lên cả.

Còn Myriam, cầm được chiếc nhẫn thần trên tay, nàng đã miết vào chiếc nhẫn và vị thần hiện lên.

- Thưa bà chủ, bà cần gì?

- Hãy trói cha ta lại và nhốt vào trong phòng của ta.

- Đây là điều ước thứ chín, thưa bà!

Nói rồi thần nhẫn nhanh chóng làm theo lời Myriam. Myriam lại miết vào chiếc nhẫn một lần nữa.

- Thưa bà chủ, bà cần gì?

- Đưa chồng ta trở lại đây!

Lúc thần nhẫn đến sa mạc thì Marouf đã sắp chết vì đói và khát. Thần kín đáo đưa Marouf về cung điện.

Ngày đầu tiên Marouf chỉ uống được vài giọt nước đường rồi lại ngủ li bì. Ngày thứ hai, khi anh ta tỉnh dậy đã thấy Myriam ngồi bên cạnh. Vừa xoa trán cho chồng, Myriam nhẹ nhàng nói:

- Chàng đã rút ra được bài học cho mình rồi chứ?

- Tôi mong là như vậy- Marouf thở dài đáp.

Myriam âu yếm ôm lấy chồng, Marouf nhìn vợ lo lắng hỏi:

- Nàng không còn giận ta nữa chứ?

- Không, nhưng thiếp sẽ không trả chiếc nhẫn lại cho chàng nữa.

- Nàng nói phải lắm. Nàng cứ giữ chiếc nhẫn đó lại.

- Chúng ta sẽ xử sự thế nào đối với cha thiếp? Cha thiếp đã làm hại chàng, vì vậy cha thiếp đáng bị trừng phạt.

- Nàng đừng làm như vậy- Marouf đáp - Thời gian sẽ làm cho cha nàng tỉnh ngộ.

Nhưng Myriam vẫn nói khẳng khái:

- Dẫu sao cha thiếp không thể tiếp tục làm vua được nữa. Thiếp sẽ bàn chuyện này với tể tướng và các vị quan khác.

Marouf băn khoăn hỏi:

- Vậy ai sẽ làm vua?

- Chàng sẽ làm vua. Tại sao người sửa chữa giày lại không thể làm vua được?

Marouf vừa cười vừa nói:

- Nhất là khi người đó có một người vợ khôn ngoan như nàng.

Họ cùng sống hạnh phúc bên nhau. Marouf trị vì đất nước rất công minh, chính trực và thường xuyên được Myriam giúp đỡ. Họ sinh được một hoàng tử tên là Sharif.

Một hôm Myriam cảm thấy khó ở, nàng muốn được gặp mặt chồng lần cuối cùng, nhưng các cung nữ đi tìm khắp nơi không thấy Marouf đâu cả.

Myriam sực nhớ đến chiếc nhẫn, nàng lấy chiếc nhẫn ra và miết nhẹ. Mãi lâu sau, thần nhẫn mới xuất hiện. Lúc này thần nhẫn cũng đã già nua và mệt mỏi lắm rồi.

Myriam nói:

- Thần nhẫn, ta đã cho người đi tìm Marouf nhưng không thấy, ông có biết chồng ta đâu không?

- Tôi biết - Thần nhẫn đáp.

- Hãy đưa chồng ta đến gặp ta. Đây là điều ước thứ mười hai rồi, đúng không?

- Đây mới là điều ước thứ mười một, thưa bà chủ. Khi Marouf ở bên cạnh, Myriam hỏi:

- Chàng đã đi đâu vậy?

Marouf cầm lấy tay vợ rồi nói:

- Ta đi đến nhà một người thợ đóng giày trong thành. Ông ta tên là Ali và ông ta cũng bằng tuổi ta. Thỉnh thoảng ta cũng có đến chỗ đó chơi. Ta và ông ấy trò chuyện và cùng nhau đóng giày. Một nhà vua đi sửa giày cho thiên hạ có phải là ngọc ngà không?

- Marouf, không hề. Thiếp trao lại cho chàng chiếc nhẫn. Chàng sẽ trở nên thông thái.

Myriam đưa chiếc nhẫn cho chồng, xiết chặt tay chồng rồi nàng tắt thở.

Từ đó, Marouf sống một mình.

Năm tháng trôi đi và một ngày khi Marouf vừa tỉnh ngủ thì thấy một con quỷ đứng ở cửa ra vào.

Marouf thì thầm:

- Lạy thánh Allah, nếu ngươi là ma quỷ thì hãy ra khỏi nơi đây!

- Marouf, ông sợ gì chứ. Tôi là Guenon vợ của ông đây!

Marouf dụi mắt để nhìn cho rõ rồi nói:

- Bà làm gì ở đây?

- Ba mươi năm nay tôi đi tìm ông ở khắp mọi nơi: ở thành Damas, Bagdad, Samar Kand rồi trong thung lũng của những loài kiến, thung lũng của những loài rắn và cả xứ sở bóng tối nữa nhưng chẳng thấy ông đâu. Đến bây giờ, tôi cũng đã tìm được ông rồi.

- Tại sao bà lại tìm tôi? - Marouf hỏi với giọng nhẹ nhàng.

- Để trả thù. - Guenon day nghiêng.

- Bà trả thù như thế nào?

- Tôi sẽ ở bên ông đến hết đời.

Thế là mẹ Guenon ở lại cùng Marouf. Mẹ ta chửi rủa Marouf suốt ngày suốt đêm. Mẹ ta luôn mồm nói xấu chồng. Không những thế mẹ còn vác chổi đánh chồng túi bụi.

Cho đến một hôm, không thể chịu đựng được hơn nữa, đợi mẹ Guenon ngủ say, Marouf rút chiếc nhẫn thần ra rồi miết vào đó.

Vị thần nhẫn già nua hiện lên và hỏi:

- Thưa ông chủ, ông cần gì? Đây là điều ước thứ mười hai và cũng là điều ước cuối cùng,

thưa ông.

- Ta biết.

- Ông hãy ước một điều gì đó quý giá và hữu ích bởi đây là lần cuối cùng điều ước của ông trở thành hiện thực.

- Được

- Ông sẽ ước có một cung điện bằng kim cương trên một dãy núi bằng bạc chứ? - Vị thần hỏi.

- Không ta không ước điều đó.

- Hay là ông ước có một vườn cây cho quả bằng vàng?

- Không.

- Phải chăng ông muốn cai trị thế giới này?

- Càng không.

- Tuổi xuân vĩnh hằng?

- Cũng không. Ta muốn mãi mãi là mình.

- Vậy ông cần gì? - Thần nhún bắn khoả không hiểu.

Marouf nhắm mắt trong giây lát để cân nhắc, sau đó nói với thần nhún:

- Hãy đưa mộ Guenon đi thật xa nơi này!

Thần nhún nhắc người đàn bà lên nhưng thần đã quá già yếu nên không thể bay lên được. Thần đành đặt mộ ta lên lưng một con lừa và dắt lừa đi. Vượt qua bao nhiêu núi rừng trùng điệp, cuối cùng thần nhún đã đưa được mộ Guenon về tới thành Cairo của Ai Cập. Đây là nhiệm vụ cuối cùng nhưng là nhiệm vụ nặng nề nhất đối với thần nhún.

Marouf cảm tạ thần nhún:

- Xin cảm tạ thần!

Marouf chưa dứt lời thì chiếc nhẫn trong lòng bàn tay của ông đã tan thành lớp bụi mỏng.

Sharif thay cha lên làm vua. Còn Marouf thường xuyên đến thăm Ali, người bạn đóng giày trong thành và kể cho Ali nghe những câu chuyện về Myriam. Họ vui vẻ làm việc cùng nhau và ca hát:

Khi ta chết hãy đừng chôn ta

Dưới mộ sâu của nghĩa trang vắng lạnh

Bởi nơi đó quá ư trịnh trọng

So với ta, một kẻ bình thường

Nếu ta chết xin hãy rủ lòng thương

Chôn thân ta trên đồi, dưới lòng cây bụi

Đề đêm đêm ta được nghe hát mãi

Tiếng hoạ mi ca ngợi tình yêu.

Cây hoa thần

Một hôm Marouf nói với người bạn:

- Chúng ta đã già cả rồi. Ở tuổi này chúng ta có quyền ao ước. Nếu như tôi vẫn còn một chiếc nhẫn thần và nếu như tôi có một điều ước duy nhất thì đó ông biết tôi ao ước điều gì?

- Marouf, câu hỏi của ông thật khó. Ông luôn là người hài hước và giàu trí tưởng tượng - Ali đáp.

- Tôi ước rằng ở giữa sa mạc, trên một đụn cát cao nhất có một cây hoa đẹp lung linh và toả hương ngào ngạt.

Ali cắt ngang lời Marouf:

- Điều ước của ông phi lí quá. Ánh sáng chói chang và nóng bỏng của mặt trời sẽ làm cho cây hoa của ông héo ngay lập tức. Ông quả là người kì quặc, ông bạn già của tôi ạ.

Nhưng Marouf vẫn say sưa:

- Mùi hương của cây hoa đó sẽ kèm theo một điệu nhạc du dương. Tất cả các xe hàng, các lái buôn, những người du mục, những kẻ hành hương khi đi qua sa mạc đều phải dừng chân lắng nghe câu chuyện của loài hoa thần tiên này.

- Nay ông Marouf, câu chuyện gì vậy? Ông toàn nói những điều nhảm nhí. Loài hoa làm sao mà biết nói, biết hát được.

- Ông đừng cắt ngang lời tôi? - Marouf bực tức nói- Tôi đã nói trước với ông rằng nếu như tôi còn chiếc nhẫn thần cơ mà. Chiếc nhẫn thần kì đó có thể mang đến cho ông một cây hoa biết hát và biết nói trước khi ông gõ xong ba nhát búa.

- Thôi được, thôi được. Tôi sẽ không nói gì nữa. Marouf lại tiếp tục - Ali, ông cứ tưởng tượng mà xem, mỗi một nụ hoa trên cây hoa này lại có một mùi hương một âm điệu và một câu chuyện khác nhau.

- Tôi đang im lặng để nghe ông nói đây.- Ali thì thầm.

- Và cả dân chúng trên đất nước này mỗi khi ngửi thấy mùi thơm của hoa, nghe câu chuyện của hoa sẽ quên đi mọi nỗi lo lắng hàng ngày và những vất vả mà họ đang phải gánh chịu.

Bỗng nhiên một cú sét vang lên khiến ngôi nhà của người thợ giày chao đảo. Từ dưới đất một làn khói bốc lên mù mịt và hai người đàn ông vô cùng ngạc nhiên khi thấy trước mắt họ là một vị thần đầu đội vương niệm bằng vàng. Vị thần nói:

- Ta là Al- Djaan, vua của các vị thần. Marouf, ta bay ngang qua đây và nghe thấy điều ước của ngươi. Ngươi là một người tốt bụng, vì vậy ta sẽ biến điều ước của ngươi thành hiện thực. Ta sẽ trồng một cây hoa thần trên sa mạc. Ta sẽ khơi nguồn nước trong lòng đất để nuôi dưỡng cho cây. Ta sẽ ban cho cây mùi thơm ngào ngạt và dạy cho cây biết hát. Ta sẽ biến sa mạc nóng bỏng thành một ốc đảo đầy hoa trái với những cây cọ toả bóng mát rượi cho những kẻ hành hương. Nhưng còn câu chuyện của các bông hoa ta nhường cho ngươi và Ali. Các ngươi hãy lắng nghe chuyện của những người nông dân, lái buôn, thợ thuyền, của những người chăn cừu, những người dừng cảm cũng như của những người hèn nhát. Sau đó, các ngươi ghi nhớ lại những câu chuyện khác thường và các vị thần sẽ mang những câu chuyện đó đến với những bông hoa trên sa mạc.

Nói rồi vua của các vị thần biến mất.

Người đánh cá và những con cá sặc sỡ

Ngày xưa ngày xưa có một vị vua rất hùng mạnh tên là Souleymane. Một hôm ông ta mơ thấy thánh Allah hiện về và tặng cho ông ta một chiếc đĩa thần. Chiếc đĩa này có thể mang đến cho Souleymane sự thông thái, sức mạnh và giàu có. Lúc tỉnh dậy, thật bất ngờ, ông ta thấy chiếc đĩa thần đang ở trong tay.

Nhờ có chiếc đĩa, Souleymane đã cai trị được tất cả những loài quỷ trên sa mạc và bắt chúng xây cho nhà vua rất nhiều lâu đài, đền miếu, khắc tượng, đào giếng để lấy nước và dựng thêm nhiều thành phố xung quanh kinh thành.

Nhưng một ngày kia, lũ quỷ không còn sợ nhà vua nữa. Chúng tụ tập nhau chống đối lại nhà vua. Souleymane dễ dàng dẹp được cuộc nổi loạn này. Để trừng trị lũ quỷ, ông đã nhốt tất cả chúng vào chai rồi gắn chì vào miệng chai, trên đó có in hình chiếc đĩa thần. Sau đó, nhà vua ném tất cả các chai xuống biển. Một trong những chiếc chai chìm sâu nhất là chiếc chai nhốt hung thần Zawbaat.

Một trăm năm sau, Zawbaat vẫn bị nhốt trong chai và chiếc chai vẫn nằm dưới cát. Ở trong chai Zawbaat luôn mồm nói:

- Ai cứu ta ra khỏi nơi này, ta sẽ ban cho nhiều của cải.

Nhưng không ai nghe thấy.

- Ai cứu ta ra khỏi nơi này, ta sẽ thực hiện tất cả những điều ước - Zawbaat lại hét lên.

Nhưng vẫn vô ích...

Năm trăm năm sau, Zawbaat chửi rủa số phận của mình và thề rằng sẽ giết kẻ nào cứu hắn ra khỏi chai. Vừa nghĩ như vậy thì hắn thấy chiếc chai như đang được đẩy lên mặt biển. Thì ra chiếc chai đang nằm trong lưới của một ông lão đánh cá nghèo khổ.

Cả ngày hôm đó, ông lão đánh cá vẫn chưa được một con cá nào cả, lần nào kéo lưới lên cũng là chiếc lưới trống không. Bây giờ, khi kéo lưới lên thấy nặng tay, ông đã mừng thầm. Không ngờ lần này chỉ là một cái chai cũ rích.

Nhưng khuôn mặt của ông lão rạng rỡ hẳn lên, ông nghĩ: “Mình sẽ đem cái chai này ra chợ bán, ít ra mình cũng được mười xu. Nhưng trước tiên, mình phải mở nó ra để xem có gì ở bên trong không.”

Ông lấy dao và nạy nắp chai ra. Nắp chai vừa bật thì một làn khói dày đặc bay ra và bay vút lên không trung. Ông lo sợ quá ngã lăn ra bãi cát. Zawbaat hiện ra và nói, giọng giận dữ:

- Người hãy chuẩn bị để chết. Ta vừa thề rằng sẽ giết kẻ nào mở nắp chai, nhưng ta chưa kịp nghĩ ra giết bằng cách nào. Ta cho phép người được chọn lấy cách chết.

- Lạy thánh Allah, xin người hãy đến cứu con - Ông lão đánh cá khốn khổ thổn thức.

Nhưng hung thần vẫn rít lên:

- Nhanh lên, lão già! Người phải chết - Tôi không thể nào tin được. Một người cao to như ông lại ở trong cái chai này. Ngay cả ngón tay bé nhất của ông cũng không thể chui lọt.

Hung thần cười phá lán khiến cả dãy núi phải rung chuyển:

- Điều này quá dễ đối với ta. Hãy nhìn đây!

Nói rồi, hung thần biến thành làn khói và chui tọt vào trong chai.

Ông lão đánh cá không nói không rằng, đợi cho làn khói đã nằm gọn trong chai liền lấy ngay

nấp chai đây lại. Sau đó, ông cười khoái trá:

- Ha ha! Người đã nằm trong tay ta rồi. Ta sẽ trả người về với biển cả. Ta sẽ ném người ra thật xa để người không còn bị mắc vào lưới nữa. Đi đến đâu ta cũng kể rằng có một con quỷ rất độc ác bị nhốt trong chai, nó sẽ giết bất kể ai cứu nó. Sẽ không bao giờ người còn nhìn thấy ánh nắng mặt trời nữa.

Con quỷ lờn lộn trong chai nhưng nắp chai đã đậy kín. Nó van vãn:

- Ông lão đánh cá ơi, xin ông đừng độc ác như vậy. Tôi không hề có ý định giết ông. Ban nãy, tôi chỉ nói đùa thôi mà. Tôi chỉ muốn xem phản ứng của ông ra sao thôi.

Ông lão đánh cá vẫn lạnh lùng nói:

- Con quỷ xấu xa kia, người lại lừa ta ư? Ta không thêm tin một lời nào của người.

Nói rồi, ông lão định cầm chai lên quăng xuống biển.

- Nếu thả tôi ra ông sẽ cứu được hàng ngàn người đang phải chịu đau khổ - Hung thần thì thảo sát vào nút chai.

Lần này thì ông lão đánh cá phải cân nhắc. Ông không mạo hiểm đời mình với lời hứa sẽ mang lại của cải của hung thần, nhưng nếu như ông có thể cứu được hàng nghìn người khác thì...

Lão đánh cá đưa tay từ từ mở nút chai. Ngay lập tức khói tuôn ra và hung thần trở lại với hình dáng y như lần trước. Việc đầu tiên mà hung thần làm là đá chiếc chai xuống biển.

- Biển đi, chiếc chai đáng nguyên rủa! Từ nay ta không còn phải nhìn thấy mi nữa.

Lão đánh cá nhìn thấy hành động của hung thần liền hốt hoảng tự nhủ:

- Không ổn rồi. Hắn ta sẽ giết mình. Chắc chắn là thế rồi.

Nghĩ vậy, ông úp mặt mình vào hai lòng bàn tay.

Zawbaat nhắc bồng ông và cả tấm lưới lên. Ông lão đánh cá chắc mẩm lần này là mình chết thật. Nhưng thật kỳ lạ, hung thần đưa lão đi sang bên kia dãy núi và đặt lão xuống bên cạnh một hồ nước rộng mênh mông. Xung quanh hồ nước là những quả đồi thoải thoải. Hung thần chỉ vào những con cá sặc sỡ sắc màu đang bơi lội dưới hồ bảo với ông lão:

- Đó là phần thưởng của ông. Ông hãy buông lưới mà vớt cá lên. Nhưng ta báo cho ông biết, mỗi ngày ông chỉ được bắt bốn con cá, nếu không sẽ mang họa vào thân. Ông hãy mang cá đến bán cho nhà vua. Với số tiền đó, ông tiêu cả đời cũng không hết.

Ông lão chưa kịp hỏi hung thần về việc cứu vớt những kẻ bất hạnh thì hung thần đã dậm mạnh chân xuống đất, mặt đất rẽ ra và hung thần biến mất.

Ông lão quăng lưới xuống hồ. Khi kéo lưới lên ông thấy có bốn con cá trong lưới. Điều khiến ông vô cùng kinh ngạc là bốn con cá có bốn màu khác nhau: trắng, đỏ, xanh và vàng.

Ông sung sướng vội vã đem bốn con cá về dâng lên nhà vua.

Nhìn thấy bốn con cá, nhà vua liền ra lệnh:

- Hãy ban cho ông lão bốn trăm đồng tiền vàng và đem cá đi nấu ngay cho ta. Ta rất muốn biết mùi vị của nó ra sao.

Ông lão đánh cá hoan hỷ cầm tiền trở về nhà.

Bà đầu bếp của nhà vua làm cá sạch sẽ rồi cho lên chảo rán. Khi bà vừa lật con cá đầu tiên thì tường bếp bỗng nứt ra. Một cô gái cực kỳ xinh đẹp ăn mặc lộng lẫy, tay đeo vòng hồng ngọc hiện ra. Nàng nói với bốn con cá:

- Hỡi đàn cá, các người vẫn giữ lời hứa đấy chứ? Các người sẽ im lặng chứ?

Bốn con cá ngọc đầu lên và đồng thanh đáp:

- Vâng. Hãy tin chúng tôi.

Đàn cá vừa dứt lời, cô gái biến mất vào trong tường. Bà đầu bếp lặng người đi vì kinh sợ trước cảnh tượng đó. Đến khi trấn tĩnh trở lại thì bốn con cá đã cháy thành tro.

Bà vội vã đi tâu lại với nhà vua mọi chuyện. Nhà vua cũng kinh ngạc không kém. Ngài ra lệnh cho tể tướng:

- Hãy đi tìm lão đánh cá và bảo lão mang lại cho ta những con cá khác. Lần này chính tay người phải nấu cá. Ta cho rằng bà đầu bếp chắc đã ngu gậy nên làm cháy cá của ta rồi bịa chuyện để ta khỏi trừng phạt.

Ngày hôm sau, mọi chuyện diễn ra với tể tướng y hệt như đã diễn ra với bà đầu bếp. Ngày hôm sau nữa đích thân nhà vua xuống bếp. Khi ngài bắt đầu lật con cá thứ nhất thì bức tường lại mở ra, một cô gái xinh đẹp hiện lên nói chuyện với đàn cá và trước khi nhà vua kịp trấn tĩnh thì bốn con cá đã cháy thành than.

Nhà vua ra lệnh cho tể tướng:

- Người hãy đưa lão đánh cá lại đây cho ta. Ta muốn hiểu rõ bí mật này.

Khi lão đánh cá được dẫn đến nhà vua hỏi:

- Nhà người bắt những con cá này ở đâu?

- Muôn tâu bệ hạ, lão bắt chúng ở một hồ nước có nhiều đồi vây quanh - Ông lão đánh cá run rẩy trả lời.

- Hồ nước đó có gần đây không?

- Thưa gần ạ... Lão đi bộ trong nửa giờ là tới.

Nhà vua quát lớn:

- Lão nói láo! Cách đây nửa giờ đi bộ không hề có hồ nước mà cũng chẳng có núi đồi. Nhưng thôi, ta tin lời lão nếu như lão dẫn ta tới đó.

Ba mươi phút sau, nhà vua cùng ông lão đánh cá đã đứng bên hồ nước ngắm nghía những con cá sặc sỡ đang bơi lội. Nhà vua nói:

- Nhất định ta phải làm rõ chuyện này. Ta sẽ đi xung quanh hồ nước còn lão hãy trở về cung điện và nói với tể tướng thay ta trị vì vương quốc trong lúc ta vắng mặt. Nếu một tuần nữa mà không thấy ta trở về thì hãy cử quân lính đến tìm ta!

Nhà vua đi một ngày ròng rã rồi lại hết đêm hôm đó. Ngày hôm sau ngài thấy mình đang đứng trước cổng một kinh thành. Các đường phố đều đẹp đẽ nhưng hoàn toàn được phủ bằng màu đen và vắng vẻ không một bóng người. Ngài đi tận đến cung điện nhưng vẫn không gặp ai.

Ngài nghĩ:

- Nơi này cũng chẳng giúp ta hiểu về bí mật của những con cá được.

Vừa nghĩ đến đó thì ngày bỗng nghe có tiếng thồn thức:

- Ôi, lạy thánh Allah! Tại sao số phận ta lại nghiệt ngã như vậy? Ai có thể đem niềm hạnh phúc lại cho ta? Ai có thể cứu vớt được dân chúng của ta?

Nhà vua mạnh dạn bước vào trong cung điện. Một chàng trai đang úp mặt vào hai bàn tay khóc nức nở. Trước mặt chàng trai là một nắm mồ bằng đá có khắc hình khuôn mặt nhăn nhó của một người đàn ông da đen.

- Xin chào! - Nhà vua lên tiếng.

- Xin chào ngài! Đáng lẽ tôi phải đứng lên để đón tiếp ngài nhưng tôi không thể cử động

được. Nửa phần cơ thể phía dưới của tôi đã hoá đá. Xin ngài hãy thứ lỗi. - Chàng trai vừa nói vừa chỉ xuống hai chân đã tê liệt.

- Tôi rất thông cảm với nỗi khổ đau của ngài. Chắc hẳn đã có những chuyện không hay xảy ra ở thành phố này. Tôi đã thấy kinh thành của ngài chìm ngập trong màu đen chết chóc và sự yên lặng đến rợn người. Khi đến đây tôi lại thấy ngài đã bị hoá đá một nửa cơ thể. Vậy ngài có thể cho tôi biết nguyên do của những bất hạnh này không?

Chàng trai nhẹ nhàng đáp:

- Tôi sẽ kể cho ngài nghe mọi chuyện. Nhưng sau đó ngài phải rời khỏi thành phố này ngay lập tức, nếu không ngài cũng sẽ bị chịu chung số phận như tôi đây.

Và chàng trai bắt đầu kể:

- Tôi là người trị vì vương quốc này. Tôi có một người vợ vô cùng xinh đẹp. Tôi yêu hoàng hậu say đắm và tin rằng tôi cũng được yêu như vậy. Nhưng rồi một hôm, tôi vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện ra hoàng hậu có quan hệ lén lút với một tên nô lệ da đen. Con ghen tức nổi lên tôi rút gươm chém ngay tên đó trước mặt vợ tôi. Sau đó, tôi quay mũi gươm về phía mẹ ta. Ngay lúc đó, mẹ ta lâm bầm câu gì đó bằng thứ tiếng rất lạ khiến tôi không hiểu. Mẹ vừa dứt lời thì một nửa cơ thể của tôi liền bị hoá đá. Mẹ tàn phá kinh thành này, nhấn chìm các cánh đồng giữa những quả đồi, biến dân chúng nước tôi thành những con cá nhiều màu rồi xua họ xuống hồ nước.

Từ đó trở đi, ngày nào mẹ cũng đến quật tôi một trăm roi rồi ngồi thủ thủ rất lâu với nắm mồ của tình nhân.

Trước khi kết thúc câu chuyện, chàng trai thở dài phiến muộn:

- Thưa ngài, còn bây giờ, xin ngài hãy đi khỏi nơi đây trước khi quá muộn.

Ngay lúc đó, nhà vua nghe thấy tiếng bước chân đang tiến dần đến. Ngài chỉ kịp chạy ra nấp sau nắm mồ. Một thiếu phụ trong bộ đồ tang buồn bã bước vào. Mẹ ta tiến đến bên cạnh chàng trai, vạch vai chàng ra và quật túi bụi. Vị vua trẻ tuổi hét lên đau đớn nhưng mẹ ta vẫn không hề thương cảm mà còn vút mạnh hơn. Khi chàng trai ngất đi thì mẹ ta mới ném roi xuống đất rồi quỳ bên nắm mồ thì thầm:

- Hãy nói đi, người tình của em. Chàng hãy nói đôi lời để em lại được nghe giọng nói ngọt ngào của chàng.

Nhà vua nấp sau nắm mồ lấy tay bịt miệng lại rồi nói giả giọng người da đen:

- Mẹ phù thủy xấu xa, mi không đáng được nghe ta nói.

Nghe thấy vậy mẹ phù thủy vô cùng mừng rỡ reo lên:

- Ôi, người tình của em, chàng đã trở về!

- Đúng vậy, nhưng ta không thể ra khỏi nắm mồ này chừng nào người vẫn còn phù phép chồng người và đất nước này. Chúng ta không thể có hạnh phúc nếu để tất cả những người vô tội này phải chịu đau khổ.

Mẹ phù thủy ngạc nhiên nói:

- Chàng khác xưa nhiều quá. Nhưng em sẽ làm theo ý muốn của chàng.

Mẹ phù thủy cầm một bát nước trong tay, miệng lâm bầm niệm thần chú. Khi bát nước bắt đầu sôi, mẹ ta vẩy vài giọt lên người vị vua trẻ và niệm:

- Hãy trở về với hình dạng ban đầu!

Đôi chân của chàng trai bắt đầu động đậy rồi có thể đứng lên được. Chàng trai nhảy lên vì vui

sương. Mụ phù thủy nhìn ra hồ nước, mụ lại cầm bát nước lên và niệm chú. Chiếc bát bay lên như con chim. Khi những giọt nước trong bát vừa đổ xuống hồ thì những con cá sặc sỡ màu sắc biến thành một đoàn người. Sau đó, hồ nước biến mất.

Mụ phù thủy quay về phía nấm mồ và nói:

- Người tình của em, chàng còn muốn gì nữa không?

- Hãy lại gần đây! - Nhà vua ra lệnh.

Mụ ta nghiêng mình vào sát nấm mồ. Nhanh như chớp, nhà vua rút gươm đâm vào ngực mụ ta. Ánh sáng trở lại trong cung điện và khắp kinh thành, đám đông lần lượt tìm thấy nhà cửa, hàng hiệu của mình.

Nhà vua nói:

- Bây giờ tôi phải trở về vương quốc của tôi.

Chàng trai ghen ngào dặn dò nhà vua:

- Tôi sẽ cho quân lính hộ tống ngài trở về và sẽ cung cấp đầy đủ lương thảo. Khi đến đây ngài chỉ đi hết một ngày vì vương quốc của tôi đang bị phù phép. Còn bây giờ ngài phải đi hết một năm tròn.

Nhà vua cảm tạ chàng trai rồi vội vã lên đường. Ngài vượt qua rất nhiều sa mạc, núi rừng, đồng ruộng và cuối cùng đã về tới kinh thành của mình.

Tể tướng, các quan trong triều và dân chúng cứ ngỡ ông đã chết vì ông đi quá lâu không có tin tức trở về. Họ sung sướng mở tiệc ăn mừng vì thấy nhà vua vẫn bình an vô sự.

Nhà vua cho vời ông lão đánh cá đến và khen thưởng cho ông rất nhiều vàng bạc.

Ông lão đánh cá vẫn còn nhớ mãi đến hung thần Zawbaat nhưng chẳng bao giờ ông gặp lại hung thần nữa.

Ba phép thuật của thủy nữ

Ngày xưa ngày xưa, bên bờ một con sông có một người đánh cá rất xấu xí sinh sống. Thế mà vợ của anh ta lại là một nàng thủy nữ cực kì xinh đẹp. Họ yêu nhau vô cùng, không muốn rời xa nhau nửa bước. Khi đi đánh cá, khi đưa cá đến cho đầu bếp của nhà vua hay đi chợ bán cá, họ đều đi cùng nhau.

Một hôm, trên đường đi ra chợ, họ gặp nhà vua cùng đoàn hộ giá.

Vừa nhìn thấy vợ của người đánh cá, nhà vua đã đem lòng si mê nàng ngay lập tức.

Suốt đêm hôm đó, nhà vua trằn trọc không ngủ được. Hình ảnh nàng thủy nữ kiều diễm cứ ám ảnh ngài. Nhà vua nghĩ cách để chiếm đoạt nàng, nhưng ngài vẫn không tìm thấy cách nào.

Khi mặt trời vừa ló rạng, nhà vua đã cho gọi tể tướng vào. Ông này là một người rất độc ác, lắm mưu nhiều kế.

Ông ta khuyên nhà vua:

- Nếu bệ hạ hạ thủ tên đánh cá đó thì vợ hắn sẽ dễ dàng thuộc về bệ hạ. Ngài hãy bắt nó làm một công việc rất khó, nếu nó không làm được ngài sẽ cho giết nó đi.
- Nhưng công việc gì được? Ta muốn nàng ở bên ta càng sớm càng tốt.
- Bệ hạ hãy bắt nó đi tìm cho bệ hạ một chùm nho không bao giờ hết quả dù mọi người thay nhau ăn.

Nhà vua vui mừng ra mặt và nói:

- Thế thì chắc chắn vợ của nó sẽ thuộc về ta. Cho gọi nó đến đây ngay lập tức!

Sau khi nghe nhà vua ra lệnh, chàng đánh cá khóc như mưa như gió:

- Ôi, lạy thánh Allah, xin hãy thương con! Làm sao con có thể làm được việc mà nhà vua giao? May ra chỉ có các vị thần mới làm được điều đó. Nếu như nhà vua đòi con mang cá đến thì con còn có thể dù đó là loại cá to hay bé, cá nhiều màu sắc hay cá trong suốt, thậm chí cả những con cá có cánh biết bay như loài chim. Nhưng một chùm nho không bao giờ hết quả thì con biết tìm đâu ra!

Tên tể tướng quát lớn:

- Nhà ngươi lắm mồm quá đấy! Trong ba ngày nếu không tìm được chùm nho như vậy, ngươi sẽ bị chặt đầu.

Chàng đánh cá buồn bã trở về nhà. Chàng nói với vợ:

- Chúng ta hãy nhanh chóng thu vén đồ đạc và đi khỏi đây ngay.

Vợ chàng ngạc nhiên trước thái độ của chồng, nàng hỏi:

- Tại sao chúng ta lại phải đi? Có chuyện gì xảy ra vậy?

Chàng đánh cá kể lại cho vợ nghe mệnh lệnh của nhà vua. Nghe xong, nàng vẫn bình tĩnh nói với chồng:

- Mình đừng buồn nữa. Trên thế gian này còn khối điều kì lạ hơn chùm nho mà nhà vua đòi hỏi.

Mình hãy đi gặp em gái của em ở dòng suối bên cạnh cây thông tuyết. Mình cúi xuống mặt nước và nói: “Hỡi Maram, tôi là chồng của chị gái nàng. Chị gái nàng bảo tôi đi tìm một cành nho không bao giờ hết quả. Liệu nàng có giúp chúng tôi được không?”

Chàng đánh cá làm theo lời vợ dặn. Chàng đi đến bên bờ suối và cúi xuống. Bỗng nhiên, chàng nghe thấy một giọng nói rất dịu dàng vang lên từ lòng suối:

- Anh hãy cầm lấy chùm nho và nhớ mang trả lại cho em ngay khi mọi người đã nếm thử. Con người không thể giữ lại những vật thần kì được. Cho em gửi lời hỏi thăm tới chị gái em và nói rằng em rất nhớ chị ấy.

Giọng nói vừa dứt thì mặt nước bắt đầu gợn nhẹ và một chùm nho hiện ra. Chàng đánh cá cầm lấy chùm nho và chạy vội về cung điện của nhà vua. Nhà vua cầm lấy chùm nho và nếm thử một quả, ngài chưa bao giờ được ăn loại nho nào mà lại ngọt và thơm đến thế. Sau đó tể tướng thử một quả rồi đến các vị quan khác. Chùm nho được chuyền tay từ người này sang người khác nhưng không bao giờ hết quả. Nhà vua thì thảo vào tai tể tướng:

- Ta chưa hề thấy một điều kì diệu như vậy. Tên đánh cá này ắt hẳn có quen biết các loài ma quỷ. Chúng ta phải làm gì đây?

Tể tướng trả lời:

- Chúng ta bắt hắn làm một việc khó hơn.

- Việc này ta đã thấy là quá khó mà nó vẫn làm được một cách dễ dàng.

- Bệ hạ yên tâm, lần này nó sẽ phải chịu thua. Ngài hãy bắt nó tìm cho bệ hạ một tấm thảm có thể trải khắp cả cung điện này.

- Được đấy! - Nhà vua vui mừng thốt lên, ngài lại thấy vợ của chàng đánh cá chắc chắn thuộc

về ngài.

- Chẳng có người thợ dệt nào dệt được tấm thảm như vậy.

Chàng đánh cá lại rên rỉ:

- Ôi, lạy thánh Allah. Con chẳng phải là người dệt thảm, không là người buôn thảm mà cũng không là ma quỷ nên làm sao có được tấm thảm như vậy!

Tể tướng lại quát:

- Người lẩm mồm quá đấy. Nếu không có được tấm thảm người sẽ bị chặt đầu.

Chàng đánh cá lại buồn bã trở về nhà. Nhìn thấy chồng, vợ chàng hỏi:

- Chùm nho của chàng không đủ cho mọi người ném thử hay sao?

- Không phải như vậy nhưng nhà vua vẫn còn bắt tôi phải làm thêm một việc nữa: đó là mang về cho ông ta một tấm thảm khổng lồ trải đủ cho mọi thần dân.

Thủy nữ vẫn không hề lo lắng, nàng nói với chồng:

- Chỉ có vậy thôi sao? Mình hãy trở lại dòng suối bên cạnh cây thông tuyết rồi cúi xuống gọi Maram. Mình hãy nói với Maram: “Hỡi Maram, chị gái của nàng bảo ta đến mượn nàng chiếc cốc sợi và một chiếc gậy nhỏ”.

Anh chàng đánh cá làm đúng như lời vợ dặn. Vừa nói xong, chàng nghe thấy giọng nói dịu dàng:

- Anh hãy cầm lấy chiếc cốc sợi và chiếc gậy này nhưng nhớ phải trả lại cho em ngay. Con người không thể giữ lại những vật thần kỳ được.

Mặt nước bắt đầu xao động và một chiếc gậy màu đen cùng chiếc cốc sợi màu trắng hiện ra. Chàng đánh cá vội vã mang những thứ đó về nhà. Vợ chàng nói:

- Mình hãy bảo tể tướng đưa cho mình một chiếc đỉnh to. Sau đó mình đóng chiếc đỉnh to đó xuống giữa sân của cung điện. Mình buộc sợi dây của chiếc cốc sợi vào chiếc đỉnh. Lúc đó, cả cung điện sẽ được phủ bằng một tấm thảm đẹp lộng lẫy hơn tất cả những tấm thảm đẹp nhất trên thế gian này. Mình lấy đầu chiếc gậy chạm vào tấm thảm rồi vẽ một vòng vào không trung, tấm thảm sẽ to ra mọi phía. Nếu mình vẽ vòng tròn thứ hai, tấm thảm sẽ không to ra nữa, vẽ vòng tròn thứ ba, tấm thảm sẽ biến mất.

Chàng đánh cá lắc đầu có vẻ không tin, vợ chàng mỉm cười nói với chàng:

- Mình cứ tin em, em không nói dối mình đâu. Mình hãy nhanh chóng đến gặp nhà vua đi.

Vừa nhìn thấy chàng đánh cá, tên tể tướng cười khênh:

- Người có mang tấm thảm đến không hay để ta phải gọi đao phủ đến.

Tôi mang tấm thảm đến đây. Nó đang nằm trong túi của tôi.

- Tên tể tướng càng đắc chí khi thấy chàng đánh cá rút ra mỗi một chiếc cọc sợi và một chiếc gậy nhỏ.

- Thế nào, chiếc cọc sợi và chiếc gậy của người chỉ buộc được một chiếc khăn thôi.

- Tôi chỉ cần một chiếc đinh là có thể căng tấm thảm ra được - Anh chàng đánh cá bình thản đáp.

Tên tể tướng không tin nhưng vẫn ra lệnh cho quân lính mang đinh đến đồng thời mang cả đao xử chém đến.

Anh chàng đánh cá đóng chiếc đinh xuống sân, buộc sợi dây vào đinh và một tấm thảm đẹp tuyệt vời hiện ra phủ kín cả sân tới từng góc ngách. Nhà vua và tể tướng được một phen kinh ngạc.

Tể tướng ra lệnh:

- Hỡi dân chúng già trẻ trai gái hãy đến đây ngay lập tức. Các người hãy ngồi lên trên tấm thảm này để xem tấm thảm có đủ chỗ cho tất cả các thần dân của đức vua hùng mạnh này không!

Chàng đánh cá vẽ một vòng tròn vào không trung thì tấm thảm rộng ra tứ phía. Mọi người từ khắp mọi nơi đổ xô tới cung điện. Đám người tràn ra các đường phố, ra qua cả cổng thành tới các vùng xa xôi nhưng tấm thảm vẫn dành đủ chỗ.

Nhìn thấy vườn hoa của mình bị giày xéo, nhà vua lo lắng ra lệnh:

- Lạy thánh Allah! Hãy dừng tấm thảm này lại, tên đánh cá kia nếu không vương quốc của ta sẽ bị phá hủy hết!

Chàng đánh cá vẽ vòng tròn thứ hai vào không trung thì tấm thảm không còn rộng ra nữa. Vẽ vòng tròn thứ ba thì thật kì diệu: Tấm thảm biến mất, chỉ còn chiếc gậy và sợi dây.

Nhà vua lại thì thào vào tai tể tướng:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ? Người đàn ông này có thể làm được mọi việc. Hắn là bè bạn

của quý dữ. Lúc nào ta cũng mơ thấy vợ của hần thể mà nàng chẳng bao giờ thuộc về ta.

Tể tướng rót vào tai vua những lời đường mật:

- Bệ hạ tôn kính, xin ngài cứ yên lòng. Ngài không thể chịu nhường bước trước một tên đánh cá hèn mọn được. Điều đó sẽ làm giảm quyền uy và danh tiếng của ngài. Ngài hãy bắt hần làm một việc nữa.

Nhà vua buồn rầu đáp:

- Ta không muốn vương quốc của ta bị tàn phá. Thôi được, người cứ nghĩ ra việc đó đi miễn là đừng mang lại hậu quả.

- Ngài hãy bắt đưa đến một đứa trẻ vừa sinh ra đã biết nói biết chạy. Đứa trẻ này sẽ kể cho bệ hạ nghe một câu chuyện toàn những điều nói dối, không hề có một từ nào là đúng sự thực. Ngài sẽ thấy, hần không làm được việc này đâu và khi đó cô vợ xinh đẹp của hần sẽ thuộc về bệ hạ.

Anh chàng đánh cá lại buồn bã trở về nhà.

- Tôi đã mang đến cho nhà vua một chùm nho không bao giờ hết quả, một chiếc thảm không lò, thế mà nhà vua vẫn còn đòi tôi làm một việc nữa... Tại sao nhà vua lại độc ác với tôi như vậy? - chàng đánh cá cay đắng nói.

- Chàng không phải lo lắng làm gì- Vợ chàng an ủi- Chắc chắn sau này chàng sẽ biết ý định của nhà vua. Vậy lần này nhà vua đòi chàng điều gì?

- Một đứa bé vừa sinh ra đã biết đi, biết nói và kể những chuyện không có thật.

Vợ chàng reo lên:

- Lần này chúng ta gặp may rồi? Hôm nay cũng là ngày Maram sinh được một cậu con trai. Minh hãy đi gặp Maram và nói:

“Hỡi Maram, chị gái của nàng rất mong nàng cho cháu bé lên trên này. Hình như cháu bé biết đi, biết nói và nhìn nhận xung quanh như người lớn”.

Anh chàng đánh cá lại ra bên bờ suối và thì thầm.

Giọng nói dịu dàng của Maram lại vang lên:

- Hãy đợi con trai của em uống rượu và ăn cơm xong đã. Anh hãy đưa cháu về đây ngay khi cháu kể cho nhà vua nghe những lời nói dối. Con người không thể có trong tay những vật màu nhiệm được.

Mặt nước rung chuyển và một chú bé đang nằm trên tàu lá cọ hiện ra. Chú bé hỏi:

- Chú vẫn khỏe đấy chứ?

Anh chàng đánh cá quá kinh ngạc không thốt lên lời:

- Ủ... vẫn... khỏe

Chú bé lại hỏi:

- Chú còn đợi gì nữa. Hãy đưa cháu đi kéo nhà vua đang đợi

Chàng đánh cá vừa nhẹ nhàng đặt chú bé xuống bãi cỏ vừa nói:

- Chú sợ đôi chân nhỏ bé của cháu chưa thể mang nổi cơ thể cháu.

Chàng chưa kịp nói hết thì chú bé đã chạy lặn ton bên người chú của mình.

- Nhà vua muốn cháu kể cho ông ta nghe nhưng lời nói dối nếu không ông ấy sẽ chặt đầu chú. Nhưng chú đừng sợ, cháu sẽ làm được điều đó. Cháu chỉ muốn nhờ chú một việc: Khi chúng ta đến cung điện của nhà vua, chú hãy yêu cầu nhà vua gọi tất cả triều đình tới để họ được nghe cháu nói.

- Được thôi! - chàng đánh cá vui vẻ đáp vì lúc này chàng đã tin rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp.

Hai chú cháu cùng đi đến cung điện. Chàng đánh cá giới thiệu chú bé với nhà vua. Ngay lập tức mọi người kéo đến đông nghịt. Người ta vây quanh chú bé. Họ thì thảo to nhỏ, nhìn chú bé với con mắt tò mò. Chú bé rất tự nhiên tiến lên ngồi bên cạnh nhà vua và chú bắt đầu nói:

- Hôm qua khi tôi vừa sinh ra, ông nội tôi bé tí tẹo và rất đau yếu cứ khóc lóc và rên rỉ suốt ngày. Tôi đã ôm ông và đưa ông đi dạo trong rừng.

Chúng tôi dừng lại bên cạnh một gốc cây cổ thụ. Trên cành cây cao nhất có một con chim đang hót líu lo. Hình như ông nội tôi không thích tiếng chim hót của nó vì tôi thấy ông càng kêu gào thảm thiết hơn. Tôi ra sức đuổi con chim đi, tôi lấy đất khô ném nó nhưng không trúng.

Những hòn đất mắc trên cành cây lại nở ra dần dần thành một cánh đồng. Sau đó, chúng tôi cày xới, gieo hạt nhưng thật tệ, chúng tôi chẳng thu hoạch được gì cả.

Năm sau, chúng tôi lại gieo hạt dưa hấu và những quả dưa hấu béo tròn lăn lóc khắp cánh đồng. Tôi mang một quả đến biếu ông, nhưng ông tôi vẫn gào thét.

Khi tôi đưa lưỡi dao đến sát quả dưa định bổ ra ăn thì đột nhiên con dao chui tọt vào bên trong quả dưa.

Tôi liền chạy đuổi theo nhưng trước mặt tôi là bức tường. Một người lính gác cổng nắm lấy vai tôi và đưa tôi đến gặp nhà vua. Tôi nhìn thấy một nàng công chúa rất xinh đẹp ngồi bên cạnh nhà vua.

Nhà vua hỏi tôi làm gì ở đó. Tôi trả lời rằng tôi đang đi tìm con dao của tôi. Ngay lập tức nhà vua sai lính đi tìm giúp tôi và còn cho vời tôi lại, cho tôi ngồi cạnh công chúa.

Tôi đứng lên ca hát. Công chúa cười khúc khích, vỗ tay tán thưởng rồi thì thầm điều gì đó vào tai nhà vua. Tôi được lệnh cưới công chúa. Tôi rất sung sướng chấp nhận và chúng tôi sinh được ba người con.

Mặc dù vậy tôi vẫn nhớ đến ông tôi. Tôi nói chuyện đó với vợ tôi. Cuối cùng chúng tôi quyết định dẫn các con trốn về thăm ông.

Khi chúng tôi đi gần hết vỏ quả dưa thì nhà vua bắt được chúng tôi. Vợ và các con tôi chạy trốn vào trong cung điện. Còn tôi, người ta nhốt tôi xuống một con thuyền rồi đưa tôi về quê.

Ông tôi vẫn chờ đợi tôi. Tôi chạy ụa đến ôm chầm lấy ông, ông khóc như mưa như gió, rồi sau đó chúng tôi ngủ một giấc thật say. Thế mà sáng nay, chú tôi đến đánh thức tôi dậy. Tôi chưa kịp ăn uống gì cả vì quá vội. Bây giờ tôi đang đói còn cào cào cũng chỉ vì ông, vị vua ngốc nghếch ạ.

Nhà vua nhú mào, định bụng sẽ trừng phạt chú bé vì tội phạm thượng nhưng ngay lúc đó một cú sét long trời lở đất vang lên khiến các bức tường của cung điện rung chuyển. Những cơn mây đen kịt kéo đến và mưa như trút nước. Cả kinh thành lênh láng nước. Trong cơn giông bão ấy, nhìn lên không trung người ta thấy có một vị thần đầu đội vương miện bằng vàng, tay cầm chiếc đinh ba chỉ về phía nhà vua mà nói:

- Ta là chúa tể của các thủy thần. Ta đến đây để bảo vệ con cháu ta, không để sự ngu dốt của nhà ngươi làm hại. Thiếu phụ mà ngươi đòi lấy làm vợ không phải là người bình thường mà đó thủy nữ con gái ta. Nếu ngươi làm gì hại đến chồng của con gái ta và hại đến cháu ta thì chiếc đinh ba này sẽ kết liễu đời ngươi ngay bây giờ. Các thủy thần của ta sẽ thay ngươi trị vì vương quốc này.

Nhà vua mặt cắt không còn giọt máu, chân tay rung lẩy bẩy, mắt nhìn dán vào chiếc đinh ba. Tể tướng cũng đứng nép vào nhà vua, không dám mở miệng nói nửa lời.

Vị chúa tể của các thủy thần biến mất cùng với chú bé và anh chàng đánh cá. Bầu trời lại trong xanh không gợn chút mây như lúc đầu.

Từ đó nhà vua không còn dám mơ màng đến thủy nữ nữa, ông ta đã lấy một thiếu nữ khác làm vợ. Còn anh chàng đánh cá và thủy nữ sống một cuộc đời hạnh phúc cùng với đàn con đông đúc.

Hoàng tử Salaydin và mẹ vợ độc ác

Ngày xưa ngày xưa, có vị hoàng đế nọ có tới bảy người con trai: Ngài cho các hoàng tử kết hôn cùng bảy công chúa của nước lân bang.

Một hôm, để thử lòng con trai, ngài ra lệnh cho họ phải cạo trọc đầu các công chúa. Đây quả là cách hạ nhục vợ một cách vô lý nhưng mọi người đều tuân theo lệnh cha. Những mái tóc dài óng ả lần lượt rơi xuống đất. Tất cả... trừ vợ chàng út, hoàng tử Salaydin.

- Muôn tâu phụ vương - Chàng tâu với cha - mặc dù lòng yêu mến và tôn kính của con với cha là vô bờ, con cũng không thể vâng theo lệnh cha. Fatima không đáng phải chịu một hình phạt như thế! Nàng là một phụ nữ đáng yêu không chê vào đâu được.

Quốc vương dùng dùng nổi giận, tước mọi quyền thừa kế của hoàng tử út, rồi đuổi chàng với vợ ra khỏi hoàng cung.

Hai kẻ bất hạnh phải lang bạt rất lâu. Họ đi hết thành này sang thành khác, hết xứ nọ sang xứ kia. Cuối cùng vào một hôm họ dừng lại trước một lâu đài dựng sừng sững kiêu hãnh trên ngọn đồi. Salaydin vốn thận trọng, một mình tiến về lâu đài. Chàng nhanh chóng phát hiện ra đó là nơi ở của một con quỷ gớm ghiếc. Vừa bước chân qua cánh cửa, con quỷ đã đâm bổ vào chàng. Cả hai đều ngang sức ngang tài lại cùng mục đích nên trận chiến diễn ra rất lâu và ác liệt. Cuối cùng, Salaydin dồn hết sức giáng một đòn chí tử khiến con quỷ lăn quay ra dưới chân chàng. Hoàng tử lôi con quỷ đến căn phòng sâu nhất phía cuối lâu đài và nhốt hẳn vào đó. Xong xuôi, chàng mới dẫn vợ vào. Chàng vừa nói vừa giao chìa khoá của toàn bộ lâu đài rộng lớn cho vợ:

- Nàng có thể ở bất cứ chỗ nào nàng thích, trừ phòng cuối hành lang, nàng không được đặt chân vào.

Từ đó, ngày nào hoàng tử cũng đi săn và chỉ trở về vào lúc hoàng hôn. Fatima ở lại lâu đài một mình. Để giết thời gian, nàng đi lang thang đây đó, dạo hết cung điện lại vườn cây. Nàng ghé vào những phòng nhỏ và phòng lớn. Nàng hết trèo lên tháp cao lại khám phá các hầm ngầm... chỉ duy nhất một nơi là nàng không dám bước vào, đó là căn phòng phía cuối hành lang.

Một hôm, một chiếc chìa khoá rơi ra khỏi chùm, Fatima liền cúi xuống để nhặt lên. Đó chính là chiếc chìa khoá của căn phòng bị cấm. Hàng ngàn câu hỏi chọt loé lên trong óc nàng. Tại sao nàng không có quyền vào đó? Chồng nàng đang giấu nàng chuyện gì? Ai ở trong căn phòng ấy mà nàng không được gặp? Do quá tò mò, Fatima chầm chậm mở cánh cửa cấm và đặt một chân vào. Nàng chợt nghe thấy một tiếng thở dài đau đớn phát ra từ rất sâu. Nàng dừng sững lại.

- Ai ở trong đó vậy? - Nàng chợt dạ hỏi.

- Tôi là một vị thần, - Một giọng rên rỉ trả lời nàng - tôi bị thương do chính chồng nàng gây nên. Anh ta đã nhốt tôi ở đây.

- Nếu ta lại gần người, người sẽ làm ta đau phải không? - Fatima hỏi

Làm sao ta có thể cơ chứ. Hãy nhìn xem ta phải chịu đau đớn như thế nào? - Con quỷ thì thảo. Nói rồi, nó biến hình, giả dạng thành một chàng trai có đôi mắt xanh như màu nước biển.

Con quỷ lại nói tiếp:

- Ngược lại, nếu nàng chăm sóc vết thương cho ta, ta sẽ bảo vệ nàng chống lại tất cả các ma lực phù thủy.

Công chúa nhanh chóng bị vẻ đẹp của hắc mê hoặc. Thế là hàng ngày, nàng đến thăm con quỷ, chăm sóc vết thương cho nó, mang thức ăn và nước uống cho nó. Dần dần, con quỷ lấy lại sức và cho tới một hôm nó đã hoàn toàn bình phục. Nó thú nhận với công chúa là đã đem lòng yêu nàng. Còn chàng Salaydin khi đó làm gì? Chàng vẫn chìm đắm trong cái nhìn thăm thẳm màu da trời của Fatima mà không biết nàng ta đã quên rồi tình yêu và lòng chung thủy của một người vợ phải có với chàng. Một hôm, Fatima hỏi con quỷ:

- Chúng ta phải làm sao bây giờ?

- Nàng hãy giả vờ bị ốm - Con quỷ gợi ý- Ta sẽ hoá thành thầy lang và sẽ nói với hoàng tử rằng chỉ có những quả táo mọc ở vương quốc thứ bảy của thần sa mạc mới có thể chữa khỏi bệnh cho nàng. Chồng nàng sẽ đến đó và hắc sẽ không về được nữa.

Fatima đi lấy cây nghệ cho vào nước đun sôi, chờ cho nước nguội, ả bôi lên mặt khiến cho đôi gò má xinh đẹp trở nên vàng vọt. Xong xuôi, ả lấy một chiếc khăn ướt đắp lên trán và nằm dài trên giường. Khi hoàng tử đi săn trở về nghe thấy tiếng vợ rên rỉ liền vội chạy vào phòng.

- Nàng bị làm sao vậy? Chàng lo lắng hỏi.

- Thiếp thấy mệt lắm. - Fatima thở dài – Chàng hãy đi tìm thầy lang đi. Thiếp thường nhìn thấy ông ta đi ngang qua lâu đài về phía hồ. Chắc ông ta sống ở đó.

Một lát sau, Salaydin trở về cùng tên lang băm:

- Thần chết đã đặt bàn tay vào vợ anh rồi - Hắc nói sau khi xem xét bệnh - Ta chẳng thể giúp được gì nữa.

Hoàng tử rụng rời chân tay, chàng úp mặt vào hai lòng bàn tay.

- Chỉ có những quả táo thần sa mạc mới có thể chữa được căn bệnh này. - Con quỷ độc ác nói thêm.

Salaydin lóe lên hi vọng nói:

- Tôi sẽ tìm được những quả táo ấy. Tôi sẽ tìm chúng dù có phải đi đến cùng trời cuối đất.

Hoàng tử không chậm trễ ôm hôn vợ rồi vội lên đường. Chàng vào chợ trong thành mua pho mát, bánh mì, rượu vang, một cặp kéo và một chiếc dao cạo sẵn sàng cho cuộc hành trình vạn dặm.

Salaydin đã đi lâu lắm rồi, cuối cùng chàng cũng đặt chân lên vương quốc thứ nhất của thần sa mạc.

Một con quỷ gớm ghiếc với hình dạng vô cùng to lớn, bộ râu rậm chưa từng thấy che kín mặt và dài đến tận đất, đang chờ đợi chàng.

- Xin chào! - Salaydin vừa nói vừa cười

- Xin chào - Con quỷ trả lời - Nếu người không chào ta thì ta đã ăn thịt người, quăng xương cho linh cầu và chó rừng gặm rồi.

Hoàng tử đưa pho mát và bánh mì cho con quỷ ăn, sau đó rót rượu cho nó uống. Sau khi đã ăn uống no nê, chàng cạo râu và cắt tóc cho nó.

- Người đến đây làm gì? - Con quỷ hài lòng hỏi.

- Tôi muốn hái vài quả táo trong vườn thần của ngài - Hoàng tử trả lời.

- Nhưng người có biết là mình hái táo cho một mụ đàn bà bạc béo không?

- Tôi phải hái bằng được những quả táo ấy. - Salaydin đáp, không muốn cãi lại với con quỷ.

- Thôi được, người cứ đi thẳng, băng qua sa mạc này người sẽ gặp anh trai của ta. Hãy chào anh ấy lịch sự và đối đãi với anh ấy tử tế như người đã làm với ta. Anh ấy sẽ chỉ đường cho người đến khu vườn thần.

Hoàng tử chào con quỷ rồi lại lên đường.

Ít hôm sau, chàng lại thấy trước mặt con quỷ thứ hai, con quỷ này trông còn đáng sợ hơn em nó. Salaydin chào hỏi tử tế, cho nó ăn, uống rồi cắt tóc và cạo râu sạch sẽ xong xuôi, chàng hỏi thăm đường đến khu vườn thần. Con quỷ thứ hai trả lời:

- Người cứ đi tiếp đi, người sẽ gặp anh cả của ta. Hãy chào hỏi anh ấy và tỏ ra lịch thiệp như đã đối đãi với ta. Anh ấy sẽ chỉ đường cho người tìm thấy khu vườn ấy.

Cứ thế, Salaydin cạo râu và cắt tóc cho bảy con quỷ ghê sợ. Con quỷ thứ bảy nói với chàng:

- Đằng sau, đụn cát kia là chỗ ở của mẹ ta. Hãy chào hỏi bà tử tế và uống cốc sữa ngọt bà đưa cho người. Nếu người cư xử tốt, bà sẽ thực hiện mọi mong ước của người.

Hoàng tử lại ra đi, qua hết cái đụn cát, chàng gặp một cụ phù thủy già nua và nhăn nheo. Chàng chào hỏi lễ phép và uống cốc sữa ngọt bà đưa cho mình.

- Người muốn gì? - Bà hỏi

Một vài quả táo trong mảnh vườn thần của bà. - Salaydin trả lời.

- Để cho người vợ bạc bẽo của người ư? - Bà hỏi

- Vâng.- Hoàng tử đáp mà chẳng hiểu gì cả nhưng cũng không muốn cãi lại bà già.

- Người đã uống sữa của ta. Người đã cư xử như con trai ta vậy. Nào hãy vào nhà đi, người sẽ được như ở nhà mình.

Họ bước vào trong một ngôi nhà rất lớn. Vừa lúc ấy mặt đất rung chuyển dữ dội. Salaydin hoảng sợ vội thu mình vào trong góc.

- Đó là đám quỷ con ta đã về. - Cụ phù thủy giải thích. - Thế nào chúng cũng ăn thịt người. Ta biết giấu người ở đâu bây giờ?

Bà thổi vào Salaydin biến chàng thành một chiếc kim và gài lên đầu. Vừa lúc ấy bảy con quỷ bước vào.

- Con người thấy mùi thịt người. - Một con trong đám vừa nói vừa hỏi.

- Nếu đó là một chàng trai, nó sẽ là em của chúng con. - Cả bọn đồng thanh nói. - Nếu đó là một ông già, chúng con sẽ tôn trọng như cha của mình. Nếu đó là một cô gái, chúng con sẽ coi như em gái còn nếu là một bà già, chúng con sẽ coi là một người bà.

Hãy thề là các con không làm hại đến người đó nhé! - Bà mẹ yêu cầu

- Chúng con xin thề! - Bảy giọng đồng thanh đáp - Bà đưa tay lên đầu và rút chiếc kim ra. Bà thổi vào chiếc kim biến Salaydin trở lại thành người.

- Chúc mừng đã đến nhà chúng ta hỏi em trai! - Cả bảy con quỷ đều hài lòng nói.

Bà mẹ hỏi:

- Ai trong số các con sẽ đưa cậu ấy đến mảnh vườn thần?

Cậu con trưởng nói:

- Con, chúng con sẽ trở về sau một năm.

- Đi với con chỉ mất có sáu tháng thôi! - Cậu thứ hai hứa hẹn.

Tất cả thi nhau nói người này át tiếng người kia, ai cũng hứa sẽ về sớm hơn hạn định và khoảng thời gian cứ rút ngắn dần.

Cuối cùng con quỷ trẻ nhất nói:

- Con sẽ đặt cậu ấy lên lưng và vừa đi vừa về chỉ trong vòng một giờ thôi.

- Thôi được, cậu ta sẽ đi với con. - Mụ phù thủy ra lệnh. - Nhưng con không được đem cậu ấy ra làm bữa trưa đấy nhé!

Salaydin leo lên lưng con quỷ thứ bảy và bay vút lên trời cao.

- Ta sẽ đặt cậu ở cổng vào vườn thần và cậu sẽ vào đó một mình. Cậu sẽ gặp một con rắn đen. Nếu nó đang nhắm mắt và những con ruồi chui vào đằng mũi rồi đi ra đằng đuôi, cậu không được lại gần những quả táo! Ngược lại, nếu nó mở mắt còn lũ ruồi chui vào đằng đuôi và chui ra đằng mũi thì cậu có thể lại gần. Hãy hái vài quả táo rồi đi ra thật nhanh. Đám cây sẽ nói chuyện với cậu, hứa hẹn cho cậu một cuộc sống trường sinh bất lão. Đừng nghe lời chúng và cũng đừng quay lại. Sau đó chúng sẽ ném đá vào người cậu, mỗi hòn đá sẽ biến thành một con quỷ đuôi sát theo cậu và ném đá vào người cậu. Còn một điều nữa, nếu cậu nhìn vào mắt chúng cậu sẽ bị hoá ngay thành đá đấy.

Salaydin đi vào trong vườn. Đôi mắt quái đản của con rắn đang mở trừng trừng, đám ruồi chui vào đằng đuôi rồi đi ra đằng mũi. Salaydin hái vài quả táo rồi quay gót đi ra.

- Hãy quay lại đi, Salaydin! - Đám cây khóc nức lên – Chúng tôi sẽ cho anh những trái táo trường sinh bất lão.

Hoàng tử quay đầu lại, đám cây táo ném đá vào chàng chứ không cho chàng những quả táo như đã hứa. Mỗi hòn đá lại biến thành một con quỷ đáng sợ. Chúng đuổi theo chàng và đến lượt mình ném đá vào chàng. Bây giờ hoàng tử mới nhớ đến lời khuyên của con quỷ thứ bảy, chàng ôm chặt chỗ táo vào lòng vội vàng chạy về phía cổng. Con quỷ tốt bụng đang chờ chàng, hoàng tử leo lên lưng nó và cả hai lại bay vút lên cao.

- Trên đường trở về xứ sở của con người, cậu sẽ gặp một người chăn cừu và ba con chó. Hãy mua ba con chó ấy với giá cao cũng được sau này chúng sẽ rất có ích cho cậu, chúng sẽ cứu cậu thoát hiểm đấy. - Con quỷ vừa khuyên chàng như vậy vừa tung mình bay cao hơn nữa.

Khi Salaydin từ biệt gia đình nhà bảy con quỷ tốt bụng, bà mẹ nói với chàng.

- Ta sẽ cho con một món quà quý giá! Từ nay con sẽ có sức mạnh ngang bằng với sức của cả

bảy con ta cộng lại. Trên đầu con sẽ mọc bảy sợi tóc bằng bạc, sức mạnh của con nằm cả ở trong ấy. Còn bây giờ thì hãy đi đi, cầu thánh Allah phù hộ cho con.

Salaydin cảm tạ bà mẹ phù thủy cùng bảy con quỷ thiện rồi lên đường về nhà.

Chàng gặp trên đường một chàng chăn cừu. Hoàng tử mua ba con chó với giá rất đắt, gấp ba lần so với giá anh ta đòi rồi lại tiếp tục lên đường. Chàng đi hết ngày dài lại đêm thâu mãi mới thấy lại lâu đài nằm trên ngọn đồi. Vì quá lo lắng cho sức khỏe của vợ, chàng vội chạy về phía lâu đài nhưng Fatima chẳng mong gặp lại chồng sớm như vậy, ả mặc một chiếc váy tuyệt đẹp. Hoàng tử ngây thơ lại cứ tin rằng nàng mặc như thế để chào mừng chàng trở về. Hoàng tử liền âu yếm ôm vợ vào lòng.

- Nàng đã khỏi bệnh rồi - Chàng reo lên không kìm nổi niềm hạnh phúc - Ta có vất vả trên chặng đường vừa rồi dù vô ích cũng chẳng sao.

- Thiếp sẽ ăn chỗ táo này, sức khỏe thiếp sẽ còn tốt hơn nữa. - Người vợ bạc tình nói.

Fatima vội cắt ngay chỗ táo để dành đem cho con quỷ mắt xanh để nó mạnh hơn trước. Ngay khi hoàng tử đi sẵn, Fatima đã vội vã đi gặp nó.

- Cần phải trừ khử hẳn ngay lập tức! - Mụ nói - Hãy ăn chỗ táo này, chàng sẽ mạnh lên gấp bội, như thế có thể giết được anh ta rồi!

- Ta không nghĩ vậy! - Con quỷ càu nhàu đáp – Chồng nàng lẽ ra đã phải chết ở xứ sở của quỷ sa mạc rồi mới phải. Làm sao anh ta trở về nguyên vẹn thế được? Chắc hẳn hẳn đã kết nghĩa với con quỷ mạnh nào đó, chính nó đã cho hẳn sức mạnh không thể hạ gục được.

Fatima nằm nì mãi, nếu chàng hạ được bằng sức thì phải dùng mẹo.

- Nàng hãy trói hẳn lại, - Con quỷ gợi ý sau một hồi suy nghĩ - khi hẳn làm đứt các vòng dây, hãy hỏi xem sức mạnh của hẳn nằm ở đâu.

Fatima chuẩn bị một bữa ăn tối rất thịnh soạn rồi chờ chồng đi sẵn trở về. Sau khi ăn xong, mụ vợ dịu dàng hỏi chồng:

- Liệu chàng có thể phá được dây xích này không nếu thiếp trói chàng lại?

- Tất nhiên. - Salaydin ngạc nhiên trước câu hỏi lạ của vợ.

Công chúa mỉm cười, thu mình vào lòng chồng:

- Thiếp rất tò mò muốn được thấy sức mạnh của chàng.

- Được thôi, vậy thì hãy trói ta lại. - Salaytin cười.

Fatima trói chồng lại. Salaydin gồng mình, cơ bắp cuộn cuộn của chàng nổi lên làm đứt dây trói. Bây giờ người vợ độc ác lại gần chồng, phỉnh nịnh chàng, âu yếm vuốt tóc chàng và thở hổ hởi sức mạnh ấy từ đâu ra.

- Có thật là nàng nhất thiết phải biết không? - Hoàng tử hỏi.

- Đúng vậy! - Fatima dịu dàng trả lời - Thiếp là vợ chàng và thiếp có quyền được biết tất cả về chồng mình chứ.

Salaydin phồng mũi tưởng vợ mình quan tâm thực lòng, chàng hé mở cho vợ biết bí mật: chàng có sức mạnh từ bảy con quỷ sa mạc cộng lại.

Bốn ngày sau, vào buổi sáng, Fatima nói với chồng là mình vừa thấy một con chấy trên đầu chàng, cần phải bắt nó ngay.

Hoàng tử ngả đầu lên gối vợ. Nhưng thay vì bắt thấy, Fatima tìm những sợi tóc bằng bạc và nhổ hết chúng đi. Sau đó mẹ lại đòi trói chồng lại để được xem sức mạnh của chàng lần nữa. Mẹ lấy dây trói chặt chàng vào một chiếc cột đá Salaydin gồng mình nhưng những sợi dây vẫn còn nguyên vẹn, sức mạnh của chàng đã không còn nữa!

Fatima hoan hỉ trước chiến thắng liền không giấu diếm tình yêu của mẹ với con quỷ mắt xanh nữa và kể lại mẹ đã chăm sóc cho hắn khỏi bệnh như thế nào.

- Ta sẽ đi tìm người tình của ta và người đó sẽ giết ngươi. Sau đó, ta và người đó sẽ cưới nhau. - Cuối cùng mẹ kết luận.

Salaydin vô cùng ngạc nhiên trước lời lẽ ấy khiến chàng không nói được câu nào. Chàng đành bất lực buồn bã nhìn vợ mình đi tìm con quỷ.

Còn lại một mình, chàng huýt sáo gọi bảy chó đến. Một lát sau ba con chó đã chạy lại chỗ chủ cắn đứt dây giải thoát cho chàng. Sau đó chúng bắt đầu liếm vào người chàng. Mỗi khi lưỡi của chúng chạm vào người chàng, dường như có sức lực của cả ba người khoẻ mạnh nhập vào người chàng. Chỉ một lát sau, chàng đã lấy lại sức mạnh như trước và chỉ bằng một phát gươm, chàng đã kết liễu con quỷ mắt xanh chặt nó ra làm hai mảnh. Chàng quay về phía vợ và nói:

- Còn ngươi, đồ phản bội, số phận của ngươi sẽ còn thê thảm hơn nhiều. Ta sẽ trói ngươi vào cột này. Trước khi chết, ngươi phải chịu cái đói và cái khát hành hạ.

Mặc cho những lời than khóc thảm thiết của Fatima, chàng vẫn cùng bảy chó rời khỏi lâu đài. Chàng băng qua những thung lũng và đồng bằng, vượt hết núi non đến sa mạc, cuối cùng, một hôm chàng thấy một cô gái trẻ rất xinh đẹp đang mặc chiếc váy cưới. Khuôn mặt nàng tái xanh cơ thể run lên vì sợ.

- Nàng làm gì một mình ở trước cửa hang này vậy? – Salaydin hỏi - nàng sợ điều gì thế?

Cô gái thở dài nãy nê rồi mới cất tiếng:

- Trong đó có một con quỷ quái ác sinh sống. Nó đã chặn nguồn nước của chúng tôi trong hang này, - Vừa nói cô gái vừa chỉ tay vào chiếc hang trước mặt – Động vật và cây cối của chúng tôi đều chết khát hết. Nó chỉ để nước chảy nếu như mỗi ngày chúng tôi nộp cho nó một cô gái trẻ. Hôm nay đến lượt tôi. Tôi là Nabilia, con gái của vua xứ này. Tôi đang chờ con quỷ đến đem mình đi.

Salaydin suy nghĩ một lát rồi nhìn thẳng vào mắt cô gái.

- Ta sẽ giải thoát nàng khỏi con quỷ này, ta sẽ trừ khử nó.

- Sao chàng có thể làm được? Nó còn khủng khiếp hơn cả những con quỷ sa mạc.

- Khi con quỷ đến tìm nàng, - Salaydin nói tiếp - Hãy yêu cầu nó thả nguồn nước ra để nàng tắm trong nước mát trước khi lấy hũ. Hãy bảo nó là nàng vốn là công chúa, không giống như những cô gái bình thường khác. Nó sẽ thò đầu ra khỏi hang, lúc ấy ta sẽ chặt đầu nó.

Nabilia lại thấy có hy vọng. Nàng mỉm cười trở lại và khe khẽ hát. Con quỷ nấp trong hang tối nghe thấy thế liền rất ngạc nhiên vì đây là lần đầu tiên nó thấy một cô gái không than khóc rầu rĩ.

- Hãy lại đây! Hãy bước vào hang đi! - Con quỷ ra lệnh.

Công chúa trả lời:

- Không! Ta chỉ vào trong hang nếu như người để cho nước chảy, ta rất thích tắm cùng người trong nước mát.

- Hãy vào và đừng đòi hỏi, hãy làm như mọi cô gái khác đã làm!

- Ta không giống như những cô gái khác! Ta là con gái của đức vua. Đám cưới của những công chúa đều phải diễn ra vui vẻ!

Con quỷ lưỡng lự giây lát, sau đó nó chui ra khỏi hang. Vừa thò đầu ra ngoài, Salaydin đã vung gươm chém một nhát chí tử. Một dòng máu đen phụt ra từ cơ thể nó và hoà vào dòng nước mát.

Nabilia nhảy lên vì vui sướng. Nàng ôm chầm lấy vị ân nhân cứu mạng rồi về gặp phụ vương.

- Con gái yêu quý của ta đấy ư? – Đức vua reo lên ngỡ ngàng - Có đúng là con đấy không?

Nhưng công chúa không để cho cha kịp bình tĩnh, nàng yêu cầu cha ra thông báo cho toàn kinh thành đi lấy nước đã được con quỷ thả ra. Đã hơn một ngày kinh thành không có giọt nước nào. Dân chúng hoan hỉ gỡ bỏ những băng tang đen, cả kinh thành lại đầy hoa và những dải băng sắc sỡ màu sắc trên đường phố trong các hẻm, dân chúng vui cười nhảy múa rất náo nhiệt.

Nabilia bày tỏ ý muốn được lấy chàng trai dũng cảm đã diệt trừ mối bất hạnh cho cả vương quốc làm chồng. Đức vua ngạc nhiên hỏi:

- Nhưng bây giờ cậu ấy ở đâu?

- Con cũng không biết. - Công chúa buồn rầu trả lời - Nhưng nếu nhìn thấy chàng, nhất định con sẽ nhận ra.

Đức vua bèn ban lệnh, cho khắp các thanh niên trai tráng. Ai muốn làm phò mã thì tập hợp lại.

Tin tức bay đi làm xôn xao khắp mọi nẻo. Đám thanh niên đều may râu nhẵn nhụi, mặc những bộ đồ đẹp nhất để đến cung điện.

Công chúa nhìn đám đông và xem xét các chàng trai đến dự thi nhưng đến tối nàng vẫn chưa thấy người mình cần tìm. Bỗng nhiên nàng phát hiện ra Salaydin và ba con chó bên cạnh, nàng liền ra hiệu để chọn chàng làm phò mã.

Quốc vương đón tiếp chàng nồng hậu và kính trọng. Ngài tỏ lòng biết ơn chàng đã cứu sống cả kinh thành và rất vui được gả con gái của mình cho chàng. Salaydin rất vui sướng nhận lời.

Ngày ngày hôm sau, hôn lễ được cử hành, đó là tiệc cưới đẹp nhất và huy hoàng nhất mà dân chúng chưa bao giờ được thấy. Tất cả đều được mời đến dự chia vui hạnh phúc với công chúa và người anh hùng.

Sau đám cưới, Sabilla hỏi chàng:

- Salaydin, chàng không có ai thân thích à?

- Ta có một em gái. - Hoàng tử nói dối sợ phải thú nhận là cha chàng đã đuổi chàng cùng mẹ vợ cả phản bội ra khỏi lâu đài.

- Sao em chàng không đến sống cùng chúng ta? - Công chúa đề nghị. Salaydin suy nghĩ một hồi. Chắc chắn Fatima sẽ thích sống như một người em của chàng hơn là phải chết đói, chết khát bên cái cột đá kia. Lưỡng lự một lúc, chàng đáp.

- Ta sẽ đi tìm em về đây nếu nàng đã muốn như vậy.

Sáng hôm sau, Salaydin lên ngựa và ra đi. Khi chàng trở về lâu đài, thì thấy Fatima đang rất

yếu ớt. Chàng chăm sóc cho mù, dần dần mù cũng lại sức. Chàng kể cho mù nghe là mình đã giết con quỷ gớm ghiếc trong động như thế nào và đã cưới công chúa ra sao.

- Chàng đã lấy vợ nữa rồi sao? - Fatima gầm lên.

- Ta theo đạo Hồi. Tôn giáo cho phép ta được cưới bốn người vợ. - Salaydin đáp lại - Có thể người đã quên mình đã phản bội ta, lại còn muốn giết ta chăng? Ta cho người được sống, nhưng phải hứa với ta từ nay phải đối xử như một người em của ta.

Fatima hứa hẹn tất cả, chỉ để bảo tồn tính mạng của mình. Sau đó họ lên đường.

Khi họ đến gần hang nơi Salaydin đã giết con quỷ, Fatima bảo dừng bước để mù nghỉ một lát. Chàng hoảng tử xuống ngựa và đi dạo một chút trong rừng. Trong khi ấy, Fatima, thay vì đi ngủ mù rút một chiếc lọ con ra, lấy đầy máu của con quỷ còn vương trên đất rồi giấu kín trong người. Khi Salaydin trở lại, chàng không biết gì, cả hai lại tiếp tục cuộc hành trình.

Vua và công chúa hết sức vui mừng đón chào Fatima. Nabilla nói:

- Em gái yêu quý, em sẽ ở cùng với anh trai em đêm nay. Hai người lâu lắm rồi không gặp nhau chắc hẳn phải có nhiều chuyện để tâm sự. Chị sẽ ngủ ở phòng bên cạnh.

Fatima run lên vì sung sướng nghĩ bụng cô gái ngây thơ kia đã cho mù cơ hội để trả thù.

Nửa đêm hôm ấy Salaydin thức giấc, chàng thấy khát, Fatima trở dậy mang cốc nước mù đã hoà máu con quỷ cho Salaydin uống. Chàng uống một hơi hết sạch rồi thấy đầu óc quay cuồng, sức lực cạn kiệt.

Sáng hôm sau, cả cung điện bị tiếng kêu khóc của Fatima đánh thức, Nabilla vội chạy về phòng chồng.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - Công chúa kêu lên khi nhìn thấy cơ thể bất động của chồng - Fatima, xin em hãy nói cho chị biết đi.

- Em không biết. - Mụ đàn bà xấu xa đáp – Khi tỉnh dậy em đã thấy anh ấy bị như vậy rồi.

- Mau lên, hãy gọi thái y đến! - Công chúa hét lên.

Thái y xem bệnh xong liền nói:

- Thần rất tiếc nhưng người này đã chết rồi. Vừa nghe xong, Nabilla hét lên một tiếng rưng rưng rồi ngã vật xuống đất bất tỉnh.

Cả kinh thành lại phủ một màu tang tóc. Tất cả mọi người đều đến đưa tiễn phò mã đến tận nghĩa trang của hoàng gia nằm dưới tán những cây bách. Công chúa vì quá buồn não và thất

vọng đã đỡ bệnh.

Trong suốt ba ngày, mấy con chó phò Salaydin về để mang đồ ăn cho chúng nhưng không thấy chàng đâu. Ngày thứ tư, chúng giật tung xích và chạy nháo nhác khắp nơi đi tìm chàng, từ phòng lớn đến phòng nhỏ, các căn hầm phía dưới hay trên tháp cao chúng đều sục tìm mà không tìm được Salaydin... Công chúa Nabilla nhìn theo lũ chó trong lòng hết sức cảm động vì lòng trung thành của chúng.

Sau đó lũ chó rời khỏi lâu đài lần theo vết xe tang, chúng đi qua kinh thành đến tận nghĩa trang. Nabilla gọi quân lính đến và ra lệnh theo sát lũ chó. Vừa mới đến mộ chủ, cả ba con chó đã dùng chân bới đất lên. Chúng dùng răng cắn nát quần áo của chủ rồi lại liếm lên người chàng không nghỉ. Bỗng nhiên, đầu Salaydin động đây! Những con chó vẫn tiếp tục liếm, chàng lại cử động cánh tay, rồi đôi chân. Công chúa Nabilla và đám lính nấp phía sau đứng sững vì ngạc nhiên. Cuối cùng, hoàng tử ngồi dậy được cũng là lúc ba con chó trung thành đã truyền cho chàng toàn bộ sức lực của chúng. Chúng nằm dài trên cát và tắt thở. Nabilla không tin vào mắt mình nữa. Người chồng yêu quý của nàng vẫn còn sống! Chàng nắm lấy tay nàng, còn Nabilla vội gieo mình vào tay chồng trong lòng tràn ngập hạnh phúc. Tất cả quay trở lại lâu đài trong tiếng reo hò của đám đông dân chúng. Salaydin cho gọi vị thầy thuốc thú y giỏi nhất kinh thành đến nghĩa trang để xem xét ba con chó.

- Chúng bị chết do máu của con quái vật. - Vị thầy y đáp.

Salaydin không tin vào tai mình, làm sao có chuyện như vậy được. Nhưng chàng chợt suy nghĩ, xem xét lại tất cả mọi chuyện đã xảy ra từ khi chàng giải thoát cho Fatima đến lúc chàng bị chết. Salaydin nhớ lại những câu hỏi của mẹ lúc đi qua chỗ con quỷ bị giết. Chàng cũng nhớ lại mình đã đi dạo một lúc trong rừng gần cái hang con quỷ. Lại chính Fatima đã mang nước cho chàng uống vào cái đêm chàng bị chết. Giờ thì Salaydin đã chắc chắn: Bất hạnh đến từ mẹ đàn bà bạc ác xấu xa ấy. Điên người vì giận, chàng bước vào phòng mẹ.

- Ta vẫn còn sống đây! - Chàng hét lên - Ta đã từ bỏ tất cả vì mi, cha ta và cả sáu anh trai của ta. Vì mi, ta đã phải lặn lội đến xứ sở của bảy con quỷ sa mạc để tìm tảo thần. Thế mà mi vẫn muốn giết ta bằng máu của con quỷ! Ta sẽ đày mi vào xa mạc với linh cẩu và sói rừng. Ở đó mi chẳng còn làm hại ai được nữa.

Salaydin đã thực hiện đúng điều chàng đã nói. Sau đó hoàng tử đã sống hạnh phúc với công chúa Nabilla và bảy đứa con. Chàng được đức vua truyền ngôi cho sau khi ngài băng hà. Salaydin đã trị vì vương quốc ấy rất anh minh và công bằng.

Con lạc đà màu trắng

Ranim và Chawan được sinh ra trong một gia đình nghèo khó. Một hôm, hai anh em rời nhà cha mẹ để đi tìm vận may. Chàng anh cả Ranim mang theo hai con chó còn cậu út Chawan chỉ đi một mình.

Họ đi cùng nhau rất lâu thì tới ngã rẽ. Một người đi về hướng đông, còn người kia đi về hướng tây. Họ quyết định chia tay để đi thử vận may xem sao.

Nơi mà Ranim đi qua toàn là đồng bằng, không có một ngọn núi, một gò cao nào cả. Chàng đi hết ngày này sang ngày khác... cuối cùng cũng nhìn thấy một ngọn đồi cao ở phía chân trời. Chàng nhanh chóng lại gần và lên đỉnh. Chàng tự nhủ khi nhìn thấy mặt đất phủ toàn những bình bằng sành sứ: “Thật là kỳ lạ. Làm sao chúng lại ở đây được nhỉ?”

Chàng lần lượt nhặt chúng lên, những cái bát, đĩa và những cái ly. Chàng dốc ngược cái bình hòng tìm kho báu giả tưởng. Cuối cùng chỉ còn một cái bình cắm sâu xuống đất. Chàng gắng sức lay chuyển dùng hết sức đẩy nó đổ ra nhưng vô ích. Chiếc bình không hề nhúc nhích. Ranim giận dữ lùi lại vài bước lấy đà rồi lao vào, nhưng lạ thay, chiếc bình bay sang bên cạnh như thể nó nhẹ tựa một chiếc lông vũ. Chàng trai trẻ bị mất đà ngã bổ ra đất.

- Làm sao người dám đánh thức ta dậy?

- Một giọng nói trầm và ghê rợn vang lên.

Ranim ngược mắt nhìn lên thì thấy trước mặt là một gã khổng lồ. Chân phải của gã là một đoạn thân cây còn chân trái có dạng như hình người!

Quá hoảng sợ, Ranim nhảy dựng trở dậy và chạy trốn thục mạng. Nhưng chỉ bằng một bước chân gã khổng lồ đã bắt được chàng.

- Hãy cõng ta đến cánh rừng kia. – Gã vừa nói vừa gieo mình lên lưng Ranim – Ta muốn được nghỉ ngơi dưới bóng cây mát mẻ.

Ranim huýt sáo gọi lũ chó nhưng không thấy chúng đâu. Chàng chỉ còn cách là nghe theo gã. Vừa bước được một bước, chàng đã khụy xuống vì quá nặng. Gã khổng lồ liền nhấn tâm đâm chàng một cái đau nhói buộc chàng phải đứng lên. Chàng bước thêm được một bước rồi lại ngã khụy xuống. Con quỷ lại đánh chàng khiến Ranim đành cắn răng đứng dậy bước đi.

- Tôi không thể đến được đó đâu - Ranim vừa khóc vừa nói nhưng gã khổng lồ chẳng thèm bận tâm.

Đúng lúc ấy có đàn dê hoang chạy qua cánh đồng. Ranim nói:

- Hãy để tôi bắt một con. Tôi sẽ lấy da nó bện sợi dây để buộc ông lên lưng như thế sẽ dễ công hơn.

Gã không lộ không thấy quỷ kế gì trong chuyện này liền nhảy khỏi lưng Ranim. Chàng chạy lảng vảng để bắt dê nhưng vô ích. Chàng bị lạc vào đám thú hoang và cuối cùng chàng thấy mình trên cánh đồng rừng lớn.

- Ước gì ta có thể tìm thấy một chỗ trú ẩn nhỉ - Chàng thầm nghĩ.

Tức thì chàng thấy một lỗ hồng tối om phía dưới bụi rậm. Đó là lối vào một cái hang nhỏ. Chàng chui vào và trốn mãi dưới đáy hang.

Gã chàng lộ ngồi xuống đất chờ Ranim. Một lúc lâu sau, gã mất hết kiên nhẫn, đứng là chàng trai đã trốn đi rồi. Vô cùng giận dữ vì bị lừa, gã đứng lên đi tìm chàng Ranim. Biết rõ gã không lộ đang lại gần vì dù ở tận đáy hang, chàng vẫn thấy mặt đất rung lên sau mỗi bước chân của gã.

“Gã sẽ tìm ra mình mất”- Ranim sợ hãi nghĩ thầm. Bỗng chàng nghe thấy tiếng chó sủa. Mừng quá chàng khẽ huýt sáo, lát sau mấy con chó đã chạy đến bên chàng trong hang tối. Khi gã không lộ đến nơi chúng xông ra nhảy lên người gã cắn hàm răng nhọn hoắt vào thịt gã rồi ăn thịt gã. Một lúc sau gã không lộ chỉ còn lại cái chân phải là thân cây gỗ.

Ranim ra khỏi hang và vuốt ve lũ chó của mình. Chàng tò mò nhìn rất chăm chú vào đoạn thân cây rồi tự nhủ: “Ta sẽ dùng nó để đốt lửa, lần này ta sẽ bắt được con dê và đem nướng mới được”. Chàng rút rìu trong túi ra rồi bổ thân cây làm đôi. Thật kỳ lạ, từ trong thân cây một đoàn lạc đà bước ra. Một con lạc đà cái có lông màu trắng muốt như tuyết ngược đôi mắt nhưng đen nhìn chàng. Ngay lập tức Ranim bị con vật cuốn hút, chàng nghĩ ngợi một lát rồi cho rằng như thế là mình đã tìm thấy của cải như mong đợi rồi, nên quyết định trở về nhà.

Trong khi ấy, Chawan cũng đi rất nhiều nơi và đến tận sa mạc. Một bầy chó hoang đang đi săn ở đó, trên trời, lũ chim kền kền và quạ đang lượn lờ trong hi vọng đợi được chút thừa vương vãi nào từ lũ chó.

Chawan rất hiểu lũ chó, nhìn thấy bầy chó này rất dũng mãnh và nhanh nhẹn, chàng rất thích. Chàng lại gần con đầu đàn vừa nói vừa chậm chậm tiếp cận nó. Khi họ đã trở thành bạn thân, Chawan cũng cho rằng mình đã tìm thấy tài sản như ý nên đã quyết định trở về, con chó đầu đàn đi bên cạnh, những con khác đi theo sau.

Hai anh em gặp lại nhau ở ngã rẽ ngày nào. Rất sung sướng khi gặp lại nhau, họ ngồi dưới bóng cây để kể cho nhau nghe cuộc phiêu lưu của mình.

- Em hãy lấy một vài con lạc đà. - Ranim đề nghị khi thấy mình may mắn hơn em trai - Hãy lấy bao nhiêu tùy em muốn nhưng hãy để lại cho anh con lạc đà màu trắng.

Chawan ngắm nhìn con vật và thấy nó quả thật đẹp nên năn nỉ anh tặng nó cho mình.

- Không được! - Ranim trả lời dứt khoát - Nếu muốn em có thể lấy cả đàn lạc đà nhưng con lạc đà trắng ấy thì không được.

Hai anh em lại lên đường về làng. Họ đi rất lâu thì tới bờ một dòng suối. Chawan nói:

- Trời nóng thế này, chắc nước cũng nóng lắm, chúng ta hãy đào một hố sâu cho nước chảy vào và dịu nhiệt. Như thế chúng ta sẽ được uống nước mát.

Mặt trời bắt đầu ngả về tây. Hai anh em đào một giếng sâu rồi đập phiến đá phẳng lên trên. Xong việc họ đi ngủ mãi sáng hôm sau mới dậy.

Chawan thức dậy trước tiên và uống hết nước trong giếng. Khi anh trai tỉnh giấc, cậu ta nói:

- Nước mới trong và mát làm sao, cứ như nước chảy từ trên đá xuống vậy.

Ranim lại gần, quỳ gối xuống miệng giếng thò đầu định uống thì cậu em trai đứng sau lưng đã đẩy mạnh chàng. Ranim không kịp túm được vào đâu, mất thăng bằng ngã nhào xuống đáy giếng. Chawan ra lệnh cho bảy chó của mình xông vào cắn chết mấy con chó của Ranim. Xong việc hẩn lấy tảng đá phẳng đập lên miệng giếng.

- Anh sẽ chẳng bao giờ thoát khỏi đây! - Hẩn sung sướng nói- Tất cả chỗ lạc đà của anh sẽ thuộc về ta, kể cả con lạc đà trắng kia.

Khi hẩn về tới làng, mọi người chạy ra xem. Chawan đã rất giàu có: Đàn gia súc của hẩn thật lớn và đẹp, lũ chó đáng tự hào và nhất là hẩn có một con lạc đà cái màu trắng có vẻ quyền rũ không thể tả được.

Mọi người tổ chức tiệc ăn mừng chàng trai tài ba rất náo nhiệt, nhưng chẳng ai nhận ra có một con chim trắng dang rộng đôi cánh trên bầu trời cứ nhắc đi nhắc lại:

- Chawan đã giết anh trai! Đó là một kẻ phản bội và dối trá.

Không ai nghe thấy trừ cô em gái của Chawan.

Nàng ra hiệu và con chim bay lại đậu gần nàng:

- Hãy đi theo ta. - Nó nói - Ta sẽ dẫn nàng tới chỗ anh trai của nàng.

Cô gái lưỡng lự một lát rồi đi theo con chim.

Nó bay trên trời rất chậm chỉ bằng nhịp chân của cô gái nhỏ. Buổi tối, họ đã đến chỗ giếng đào. Con chim lấy cánh chỉ cho cô gái thấy tảng đá. Nàng phải dùng hết sức mãi mới đẩy

được tảng đá khỏi miệng giếng. Cúi nhìn xuống, nàng kinh hoàng nhận ra xác của anh trai mình đang nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Sau những cố gắng không mệt mỏi, cuối cùng nàng cũng kéo được xác anh trai lên mặt đất. Nàng khóc lóc thảm thiết, ôm chặt lấy thi thể của anh, cố thổi ngạt cho anh và điều kỳ diệu đã xảy ra: Ranim bắt đầu động đậy. Chàng mở mắt ngơ ngàng khi nhìn thấy em gái bên cạnh mình.

- Em làm gì ở đây vậy? - Chàng hỏi em - Thế Chawan đâu?

- Em sẽ kể cho anh nghe trên đường về, còn bây giờ, chúng ta hãy trở về đã!

- Anh đã cho cậu ấy tất cả chỗ lạc đà, - Ranim kể cho em gái nghe trên đường về - tất cả nếu cậu ấy muốn, trừ con lạc đà màu trắng, không có nó, anh không thể thấy hạnh phúc được.

Chawan hôm ấy cũng nghe thấy tiếng con chim trắng nói. Hắn lo lắng nhận ra sự vắng mặt của em gái mình. Cho rằng thế nào Ranim cũng sẽ trở lại và lo sợ cho số phận hẩm hiu đang đợi mình hắn gọi lũ chó tới và bỏ đi.

Từ hôm ấy, không ai thấy chúng nữa

Thời gian trôi đi... Ranim luôn chăm sóc con lạc đà trắng cẩn thận. Giờ đây chàng là người giàu có nhất làng.

Một hôm có một đàn chim sẻ vào cành cây mà dưới đó con lạc đà trắng đang nghỉ. Trong miệng của chúng, con nào cũng ngậm một cục vàng. Đàn chim đông đến mức không còn nhìn thấy một cái lá cây nào. Bỗng nhiên, tất cả đều há mỏ ra, thế là một cơn mưa vàng rơi nhẹ xuống con lạc đà. Nó chợt biến dạng, thu mình nhỏ lại nhỏ đến mức bằng một con lạc đà con mới sinh ra.

Con chim trắng lại xuất hiện trên bầu trời. Nó dang rộng đôi cánh trên đầu con lạc đà con và con lạc đà bật khóc. Những giọt nước mắt lớn lăn dài trên má, rơi xuống đất rồi biến thành những viên ngọc quý.

Ranim sửng người khi thấy cửa cải tự rơi vào tay chàng

Ranim cúi xuống để vuốt ve con lạc đà thì từ lớp da con vật, một cô gái trẻ bước ra.

- Xin chào! - Ranim nói - Nàng là ai?

- Chàng không nhận ra thiếp ư? - Cô gái hỏi lại.

- Không... Nhưng nàng có đôi mắt dịu dàng y như con lạc đà trắng đã từng nhìn ta - chàng vừa buồn bã nói vừa chỉ xác con lạc đà nằm dưới đất - ta đã yêu quý nó biết bao.

- Chàng cũng có thể yêu thiếp. Thiếp chính là con lạc đà ấy đây!

Ranim sững sờ ngắm nhìn cô gái trẻ trung xinh đẹp, nàng còn xinh đẹp hơn bất cứ cô gái nào trong làng.

- Thiếp là con gái của Long Vương. - Nàng nói tiếp - Thiếp đã bị nữ hoàng Sa mạc biến thành lạc đà để trả thù cha thiếp. Ngày trước ông đã từ chối tình yêu của mẹ để cưới mẹ thiếp, vốn chỉ là con gái của một người đánh cá. Chỉ khi nào có người đàn ông thẳng thắn và tốt bụng, thực lòng yêu thiếp giết được tên khổng lồ mới cứu được thiếp.

- Nàng có muốn ta đưa nàng đến long cung của cha nàng không?

- Không thể được đâu! Vì như vậy thiếp sẽ phải chịu một lời nguyền khác.

- Thế thì cha mẹ nàng sẽ nhớ nàng lắm. – Ranim lo lắng nói.

- Mẹ thiếp đã mất lâu rồi. Bà là một người trần nên không thể trường sinh bất tử. Còn cha thiếp, vừa rồi thiếp đã thấy người rồi.

- Nhưng biển cách đây xa lắm cơ mà! – Ranim ngạc nhiên nói - Cách xa đến bảy dãy núi và bảy sa mạc.

Công chúa vừa mỉm cười vừa nói:

- Con chim lớn ban nãy chính là cha thiếp đó. Người biết hôm nay lời nguyền hết hạn nên đã cùng đám hầu cận mang của hồi môn đến.

Ranim rụt rè tiến lại gần cô gái, nhìn âu yếm vào mắt nàng rồi ôm nàng trong tay.

- Nàng có muốn làm vợ ta không? - Chàng thì thầm hỏi.

Ranim đã sống hạnh phúc bên nàng công chúa của mình. Nữ hoàng Sa mạc chẳng thể làm hại nàng nữa vì cô gái có đôi mắt nhưng ấy đã được tình yêu của người chồng luôn bảo vệ.

Chàng hoàng tử bị biến thành khỉ

Ngày xưa ngày xưa, đã lâu lắm rồi, ở đất nước vùng phương Đông xa xôi nọ có chàng hoàng tử tên là Khusraoushah. Cha của chàng là quốc vương của Đế chế Ba Tư hùng mạnh. Ngài muốn người con trai duy nhất của mình phải được học hành tử tế nên đã cho mời các vị thầy thông thái và các nhà bác học uyên thâm nhất trên đời đến triều đình để dạy dỗ cho chàng.

Khusraoushah được trời phú cho tư chất thông minh lại ham học hơn người, chàng nghiên cứu rất nhiều lĩnh vực như lịch sử, địa lý, thần học lại thêm cả cung kiếm và cưỡi ngựa nữa. Chàng còn có thú đọc thơ và không ngần ngại chấp bút sáng tác những vần thơ lai láng. Chẳng bao lâu sau, cậu học trò ấy đã vượt xa tầm hiểu biết của các thầy dạy, ngay cả những người thông thái nhất.

Tiếng vang về hoàng tử tài ba không ngừng lan xa, vượt qua cả biên giới bay tới tai vua Ấn Độ. Được nghe đồn về tài năng kiệt xuất của chàng, ngài rất muốn được gặp mặt chàng hoàng tử của nước láng giềng nên đã sai sứ giả đến Ba Tư thuyết phục cha của Khusraoushah đồng ý cho chàng sang Ấn Độ. Cha của Khusraoushah vốn là một người khôn ngoan. Ngài thực tình muốn sống hoà hảo với vương quốc láng giềng hùng mạnh và lại ngài cho rằng đây có thể là chuyến đi sẽ đem đến cho con trai của ngài nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Ngài bèn ban lệnh cho một đoàn mười con lạc đà chở đầy lụa là châu báu quý giá làm quà tặng cho vua Ấn Độ đồng thời chọn hai mươi chiến binh can trường nhất trong đám tướng sĩ để tháp tùng đoàn ra đi.

Khusraoushah rong ruổi trên đường không biết đã bao tuần lễ vượt qua những sa mạc nóng như thiêu như đốt và cả những thảo nguyên bao la cho đến khi gặp bọn cướp tấn công. Mặc dù các chiến binh tháp tùng đã chiến đấu hết sức dũng cảm, họ đều lần lượt ngã xuống người này nối tiếp người kia bởi vì họ chỉ có hai mươi người chống chọi với hai trăm tên cướp hung hăng! Nhận thấy sẽ bị thua, Khusraoushah thúc mạnh gót giày vào sườn ngựa. Chú tuấn mã phi đi như tên với tất cả sức lực của nó. Khi đã bỏ xa bọn cướp đáng nguyên rủa thì nó cũng cạn sức, con vật đổ sụp xuống và chết vì kiệt sức. Khusraoushah vừa vuốt ve lần cuối bộ lông ướt đầm mồ hôi của người bạn trung thành vừa lo lắng nhìn về phía chân trời xa xăm.

Chàng cứ thế tiến thẳng về phía trước mà không biết bước chân sẽ dẫn mình đến đâu. Cứ thế bước đi hết ngày lại đến đêm mà chàng chẳng thấy một bóng dáng người nào cuối cùng, chàng cũng tới trước tường thành của một thành phố xa lạ.

Kinh thành này thật rộng lớn và rất đông dân cư. Khusraoushah bước vào một cửa hàng may để hỏi đây là chốn nào. Ông già trong cửa hàng ngừng tay ngược nhìn chàng thật lâu rồi nói:

- Cậu từ xa đến phải không- Vừa nói ông vừa chăm chú nhìn bộ quần áo sang trọng đã rách tả tơi mà chàng đang mặc trên người - Cậu tên là gì?

Khusraoushah hơi lưỡng lự trước khi trả lời nhưng rồi chàng cũng thuật lại cho ông già nghe

toàn bộ câu chuyện của mình. Ông già lắc đầu đáp:

- Cậu hãy cẩn thận đấy, đừng để lộ chuyện này cho ai nghe, hiện giờ cậu đang ở nước thù địch với nước của cậu.

- Nhưng cậu cũng đừng sợ - ông nói thêm khi nhìn thấy vẻ mặt nghi ngại của chàng hoàng tử - Ta không ưa bạo lực cũng chẳng thích chiến tranh. Ta sẽ không tố cáo cậu đâu.

Rồi ông già đối đãi với chàng khá tử tế. Vài ngày sau, khi hoàng tử đã lại sức, ông lão thợ may hỏi chàng:

- Cậu định làm gì bây giờ? Cậu phải có một nghề nào đấy để kiếm sống.

- Cháu biết các môn nghệ thuật và khoa học, cháu còn biết viết nữa, hoàng tử đáp sôi nổi.

Ông già kêu lên:

- Cậu làm sau kiếm sống được bằng những thứ ấy! Thôi được, cậu là chàng thanh niên khỏe mạnh, ta sẽ mua cho cậu một cái rìu để cậu vào rừng đốn củi rồi mang ra chợ bán vậy.

Khusraoushah nghe theo lời ông lão thợ may và chàng cũng nhanh chóng trả được mọi khoản chi phí cho ông.

Một hôm, khi chàng đang đốn củi trong rừng sâu thì rìu của chàng va phải một vòng tròn bằng sắt. Khusraoushah dừng công việc lại cúi xuống ngắm nghía cái vòng sắt đó: Hoá ra nó dùng để nhấc một tấm nắp đây, chàng dùng hết sức kéo cánh cửa nặng ấy ra. Phía dưới là một cầu thang làm bằng đá cẩm thạch dẫn xuống sâu lòng đất được những ngọn nến lung linh chiếu sáng. Chàng đứng bất động một lúc lâu vì quá đối ngạc nhiên. Sau đó vừa tò mò, vừa pha chút lo lắng, chàng chầm chậm bước từng bước một xuống cầu thang. Chàng đi đến một khu vườn rộng chìm ngập trong ánh sáng xanh. Ở giữa đám cây cối có tường bao bằng bạc là một cung điện đứng sừng sững với những ngọn tháp bằng kim cương!

Một thiếu nữ trẻ trung đang ngồi trên chiếc ghế bành, nàng ngược đôi mắt đen láy nhìn chàng trai khiến cho trái tim của Khusraoushah đập rộn ràng, chàng thì thầm:

Thiếu nữ xinh tươi

Ngồi đó trong vườn

Nàng mặc áo xanh

Hệt như quả lựu

Đang treo trên cành

Dáng mềm biết mấy

Hơn một cành sậy

Ánh sáng nào đây

Soi tỏ mặt nàng,

Vẻ đẹp như mơ

Khiến ta ngọt thờ.

Thiếu nữ giật mình vừa hỏi vừa run lên vì sợ

- Anh là ai? Làm sao anh vào được khu vườn khủng khiếp này?

- Khu vườn khủng khiếp ư? - Hoàng tử ngạc nhiên hỏi lại, rồi chàng kể đầu đuôi câu chuyện của mình. Bây giờ cô gái mới bình tâm trở lại. Nàng cũng thú nhận với chàng:

- Thiếp cũng là con gái của một vị quốc vương. Cha thiếp rất giàu có và hùng mạnh. Trong đêm làm hôn lễ của thiếp, tên ác quỷ Khaitaour đã bắt cóc và nhốt thiếp vào đây. Sau đó hắn còn sát hại luôn cả vị hôn phu thiếp vừa cưới. Cứ bảy ngày một lần hắn lại đến đây ép thiếp làm vợ hắn. Thiếp như con chim nhốt trong lồng, thèm được vỗ cánh bay lên trời cao biết bao.

Khusraoushah tìm mọi cách để an ủi nàng, chàng kể cho nàng nghe hàng ngàn chuyện lý thú và li kỳ rồi sau đó cùng ăn trưa với nàng tại phòng ăn trong lâu đài.

Nàng nói:

- Ngày nào chàng cũng có thể tới đây thăm thiếp, ăn uống thoải thích nhưng chớ có đụng vào chiếc ly mạ vàng này. Nó đựng một thứ nước thần nguy hiểm lắm.

Cứ thế, mỗi khi công việc xong xuôi. Khusraoushah lại thường lui tới thăm nàng công chúa. Họ rất thích chuyện trò cùng nhau và rất cảm ơn số phận đã cho họ gặp nhau.

Một hôm, khi công chúa đang thiu thiu ngủ, hoàng tử ngắm nàng ngủ một lát rồi đi xem xét căn phòng. Chiếc ly mạ vàng đặt ở trên một chiếc bàn. Chàng tự hỏi:

- Tại sao ta lại không thể nhấp môi một chút nhỉ? Chuyện gì có thể xảy ra cơ chứ?

Chàng bèn nhắc ly lên và uống. Chẳng có gì lớn lao xảy ra cả, chàng chỉ thấy hơi chóng mặt một chút mà thôi.

Một lát sau, chàng nói với công chúa:

- Nàng cần phải trốn khỏi chỗ này. Hãy đi với ta! Tên ác quỷ sẽ không thể tìm thấy được chúng ta đâu.

- Không được đâu, công chúa vừa trả lời vừa nhìn chàng đầy vẻ ngạc nhiên- Chàng biết rõ là hắn sẽ tìm ra thiếp và sẽ giết thiếp mất.

Nhưng Khusraoushah chẳng thèm nghe nàng. Nước thần đã làm chàng rối loạn tâm trí. Chàng nhìn thấy quả cầu và giận dữ hỏi.

- Quả cầu pha lê cạnh vòi phun nước này dùng để làm gì vậy?

Công chúa lo lắng thì thào:

- Khi thiếp xoa vào nó, tên ác quỷ Khaitaour sẽ xuất hiện.

Hoàng tử liền kêu lên:

- Được lắm! Thế thì chúng ta sẽ gọi hắn đến, chỉ cần một nhát rìu, ta sẽ giết hắn chết tươi vì ta là người đàn ông mạnh nhất trên đời.

Nàng công chúa vội quỳ xuống xin hoàng tử đừng làm gì cả, xin chàng hãy tỉnh trí lại nhưng chàng đẩy mạnh nàng ra và vội vã chạy ngay lại đài phun nước. Chàng tung cú đá cực mạnh vào quả cầu bằng pha lê và chuyện gì phải đến đã đến, quả cầu bị vỡ nát ra hàng nghìn mảnh.

Ngay lập tức, mặt đất rung chuyển dữ dội đến tận đáy sâu nhất. Bầu trời tối sầm lại và một đám khói dày đặc bao phủ khắp khu vườn. Khasraoushah vô cùng sợ hãi vội đi về phía cầu thang và chạy một mạch về nhà đóng chặt hai lần cửa lại. Chàng thậm chí vẫn chưa hoàn hồn khi ông già thợ may đến gõ cửa.

- Một người đàn ông đã đến cửa hàng đây. Ông ta đem trả cho cậu rìu và đôi dép cậu đã để quên ở nhà ông ta.

Khusraoushah rụng rời nhìn xuống đôi chân trần của mình trong lòng càng kinh hãi. Trong cơn hoảng loạn, chàng đã đánh rơi dép của mình trong lòng đất. Chưa kịp phản ứng gì, trần nhà đã nứt toác vừa cho tên ác quỷ chui qua, trên tay hắn là chiếc rìu và đôi dép của hoàng tử. Hắn tóm lấy Khusraoushah và cắp chàng bay về lầu đài trong lòng đất. Hoàng tử như bị hoá đá, không nhúc nhích được một chút nào, nhìn trân trân vào con quái vật đang đứng trước mặt. Con quỷ vừa chỉ vào công chúa vừa thét lên:

- Mi có biết cô gái này không?

- Tôi chưa hề gặp cô ấy bao giờ. Khusraoushah lắp bắp đáp.

- Thế người có biết hắc không? - Con quỷ quay sang hỏi công chúa.

Công chúa run rẩy đáp:

- Không, tôi chưa bao giờ thấy anh ta.

- Thế mà rìu và dép của hắc lại ở trong vườn này à?

Công chúa im bật, ngược nhìn hoàng tử với nỗi buồn vô hạn. Tên ác quỷ liền rít lên ra lệnh:

- Nếu người chưa hề quen biết hắc thì hãy cầm thanh gươm này và đâm chết hắc đi.

- Anh ta phạm tội gì mà phải đâm chết anh ấy? - Công chúa bất giác kêu lên - Tôi không thể giết một người vô tội!

Con ác quỷ càng giận dữ quay về phía Khusraoushah ra lệnh:

- Mi hãy cầm lấy thanh gươm này và giết chết nó đi bởi vì mi thấy nó lần đầu.

- Cô ấy chẳng làm gì xấu cả! – Đến lượt hoàng tử bật kêu lên - Tôi không thể giết nàng được.

Con quỷ vô cùng tức tối vì không ai tuân lệnh mình. Hắc lại rít lên:

- Dối trá! Các người toàn là lũ dối trá! Ta phải trừng trị các người!

Nó quay về phía công chúa:

- Ta sẽ giam mi trong hang động sâu thẳm không cho ăn uống đến khi mi phải chết đói chết khát thì thôi.

Ngay lập tức, khu vườn tối sầm lại, lát sau ánh sáng mới lóe lên. Khusraoushah nhìn quanh mọi chỗ mà chẳng thấy công chúa đâu. Nàng đã biến mất.

- Mi muốn gặp nàng ư? - Con quỷ nanh nọc hỏi - Mi nhầm rồi, ta sẽ dành cho mi một số phận dễ chịu hơn. Ta thật sung sướng khi nhìn thấy mi biến thành một con khỉ!

Mặc cho những giọt nước mắt và lời thanh minh của hoàng tử, tên hung thần cấp lấy chàng bay về phía đỉnh núi cao nhất. Đến nơi, hắc nhặt mấy hòn đá ném vào chàng và đọc thần chú, Khusraoushah liền biến ngay thành khỉ! Toàn thân chàng bị phủ một lớp lông màu be, đôi mắt trở nên to và tròn xoe, chân tay múa máy liên hồi. Tên hung thần phá lên cười sằng sặc rồi biến mất.

Khusraoushah vô cùng thất vọng, chàng đứng bất động một lúc lâu chẳng biết làm gì. Sau đó, chàng quyết định đi xuống dưới thung lũng. Chàng chồm lên nhảy tung hết cảnh này sang cảnh

khác và vào một ngày đẹp trời, chàng cũng đến được bờ biển.

Ngoài vịnh, một con tàu đánh cá đang thả neo. Chàng hoàng tử vội nhảy xuống nước, gắng hết sức để leo lên. Trước kia, chàng vốn bơi lội rất giỏi nhưng giờ đây có cổ nhọc công cũng chẳng ăn thua. Một thủy thủ phát hiện ra liền quăng dây cho chàng leo lên.

- Chúng ta làm gì với con khỉ này bây giờ? – Viên thuyền trưởng hỏi. Một thủy thủ trẻ đáp:

- Chẳng gì cả. Chúng ta hãy lại quăng nó xuống biển cho rồi!

Một người khác thêm vào:

- Liệu nó có phải là ma không nhỉ? Con vật này có khi chỉ mang lại bất hạnh thôi. Chúng ta hãy giết nó đi lại hơn.

Khusraoushah nhìn họ đầy lo lắng và sợ hãi nhưng chàng chẳng thể nói được tiếng người để giải thích cho họ biết chàng là ai. Cuối cùng viên thuyền trưởng quyết định:

- Nó sẽ đi theo ta.

Nói rồi ông ta đặt con khỉ lên vai mình.

Đoàn người lên dênh suốt ba ngày trên biển động, sóng cao, cuối cùng tàu cập vào một bên cảng. Vừa khi dây neo buộc tàu được quấn vào cọc cảng thì một vị quan sai mang thánh chỉ của nhà vua nhảy lên tàu và nói:

- Vị tôn trưởng về thư pháp của chúng tôi vừa mới qua đời. Quốc vương trẻ tuổi của chúng tôi rất buồn vì không được tiếp tục thưởng thức thư pháp cao nhã ấy. Liệu trong số các vị có ai là nhà thông thái chẳng? Nếu có xin hãy ghi vài dòng, tôi sẽ mang về dâng lên hoàng thượng.

Các thủy thủ chẳng ai biết viết cả. Họ đành khoanh tay đứng nhìn tấm giấy và bút lông được đưa ra. Lúc bấy giờ, chú khỉ nhảy phắt từ vai thuyền trưởng và giật lấy tấm giấy bằng cử động chính xác và nhanh nhẹn từ tay vị trưởng quan nọ.

Dưới ánh mắt rất đỗi ngạc nhiên của tất cả mọi người, chàng thảo viết những nét chữ như rồng bay phượng múa. Viên sứ giả thu lại tờ giấy và mang về dâng lên thánh thượng.

Đức vua khi nhìn thấy những dòng chữ liền nóng lòng muốn gặp người có tài nghệ bậc thầy và có lời lẽ tinh tế ấy ngay. Ngài ra lệnh cho dẫn chàng trai ấy đến lâu đài.

- Nhưng đó không phải là một con người- viên sứ giả rụt rè tâu vì sợ cơn giận lôi đình của quốc vương- Đó là một con khỉ ạ!

- Ta thân chinh mời với lời mời trang trọng nhất- Đức vua nhắc lại vì sự tò mò càng thôi thúc

ngài.

Chú khi được khoác lên mình lụa là gấm vóc rất đẹp và được long trọng rước đến lâu đài. Trên đường đi, dân chúng xúm xít chạy theo để được xem tận mắt và mọi người vừa tung hô nhiệt thành vừa vô cùng ngạc nhiên.

Ở trong cung điện, các vị quan lại triều thần đều trang trọng kính chào chàng theo đúng nghi thức. Tất cả đều ngưỡng mộ cung cách đứng kiêu của chàng. Đức vua đưa tay ra hiệu mời chàng ngồi vào vị trí danh dự còn ngài ngồi ngay bên cạnh. Chú khi cư xử với tất cả vẻ lịch lãm và cung cách của một vị hoàng tử khiến Đức vua hết sức đẹp lòng. Ngài cho đem giấy bút đến đưa cho vị khách mời.

- Tâu hoàng thượng - chú khi bắt đầu viết những nét chữ A- rập tuyệt kỹ, cả những nét đậm và nét nhạt. Từ nay, thần xin được làm kẻ tôi tớ hầu cận trung thành nhất để bày tỏ lòng biết ơn vô hạn của thần.

Sau đó họ chơi cờ, trong số tất cả những tay cao cờ có tiếng đều tham dự, nhưng Khuusraoushah chắc chắn luôn là người đứng đầu. Sự ngưỡng mộ của nhà vua với chàng càng nhân lên nhiều lần.

Ngài cho mời hoàng hậu tới để cùng được chứng kiến một điều kỳ diệu hiếm thấy. Hoàng hậu bước vào nhìn con vật trước mặt rồi khẽ mỉm cười.

- Đó chẳng phải là một con khỉ bình thường đâu, tâu bệ hạ- nàng cất lời. Đó chính là hoàng tử Khusraoushah, con trai của vua xứ Ba Tư.

Nói rồi nàng khẽ nghiêng mình một cách tôn kính trước chàng hoàng tử. Hoàng hậu vốn là con gái của một vị Thần Thiện nên nàng biết rất rõ những việc làm xấu xa của ác quỷ Khaitaour. Nàng liền kể cho Đức vua nghe chuyện gì đã xảy đến với chàng hoàng tử từ khi chàng rời xứ Ba Tư. Chú khi khẽ gật đầu một cách buồn bã.

Đức vua hỏi vợ:

- Liệu nàng có thể trả lại cho chàng hình dạng con người như cũ được không?

- Tâu vâng, sẽ như Người muốn, tâu bệ hạ- Hoàng hậu khẳng định. Nàng cho tập trung tất cả mọi người trong triều lại: từ quan tể tướng, các vương tôn công tử quý tộc đến đám lính hầu, tất nhiên có cả Quốc vương và chú khỉ.

Nàng vẽ một vòng tròn lớn xuống đất và yêu cầu Quốc vương, quan tể tướng và chú khỉ ngồi vào trong vòng, trên ba chiếc ghế mạ vàng và cấm họ được ra khỏi vòng cho dù bất cứ chuyện gì xảy ra.

Hoàng hậu lấy một chút nước đựng trong chiếc bình bằng bạc đổ ra tay rồi vẩy vào miệng chú

khí.

Nàng nói:

- Hãy thoát khỏi lột khí và trở lại nguyên dạng thành người! Khusraoushah liền trở lại thành người ngồi trên chiếc ghế mạ vàng! Nhưng cũng đúng lúc ấy, một đám khói đen kịt bao phủ khắp cung điện. Khaitaour xuất hiện với tiếng hú rầm vang như sấm. Đôi cánh rộng của hắn dang ra, cặp mắt trắng dã đảo điên trong hốc mắt, đôi tai lửa dựng đứng trên đầu. Hắn hú lên bằng giọng rền vang:

- Sao mi dám nhúng mũi vào việc của ta?

Hắn biến ngay thành một con sư tử, dướn hết cơ bắp ra chực xông vào hoàng hậu trẻ. Nhưng nàng đã kịp nhổ một sợi tóc biến nó thành một thanh kiếm sáng loáng, sắc nhọn.

Con sư tử biến mất, thay vào đó là con bọ cạp to lớn, dựng cái đuôi chứa đầy nọc độc lên. Hoàng hậu lại hoá ra một con rắn lớn. Hai con vật giáp vào nhau quyết một trận tử chiến. Sau đó cả hai lại biến thành loài có cánh bay vút lên không trung tiếp tục cuộc giao tranh trên cao...

Mặt đất nứt ra, một con mèo lưng uốn cong, lông dựng đứng cắn đuôi con sói xuất hiện. Rồi sau đó lại thấy một quả lựu bay lên trời rồi rơi xuống đất bẹp vụn. Con sói biến thành gà trống xông ra mổ hết chỗ hạt lựu nhưng bị sót một hạt lăn xuống rãnh nước, hạt lựu lại biến thành một con cá con.

Một con cá lớn hơn vội vã đuổi theo sát con cá nhỏ. Con cá nhỏ nhảy lên khỏi mặt nước và hiện lại thành hoàng hậu đứng chực sẵn sàng chống chọi với kẻ thù.

Nhưng trước khi hắn kịp trở lại nguyên hình góms ghiếc của mình thì hoàng hậu trẻ đã khắc lửa thiêu đốt kênh nước khiến nước bốc hơi cạn sạch. Người ta nghe thấy một tiếng rên rỉ vang lên và tên Khaitaous độc ác biến đi vĩnh viễn.

Tất cả lặng đi trong giây lát do quá xáo động vì những việc kỳ dị vừa xảy ra.

Khusraoushah hết lời cảm ơn hoàng hậu đã cứu giúp chàng và cầu xin liệu nàng có thể cứu nàng công chúa bất hạnh đang bị tên hung thần giam hãm hay không.

Hoàng hậu lầm rầm niệm mấy câu thần chú rồi biến mất, lát sau nàng trở lại cùng với nàng công chúa kiều diễm.

Khusraoushah nắm tay công chúa và cả hai bay lên trời bằng một tấm thảm bay.

Hoàng tử Khusraoushah trở về quê hương sát nhập vương quốc của chàng và của vợ thành một đế chế rộng lớn do chàng cai quản. Hoàng hậu sinh hạ được rất nhiều con cái.

Abdurrahnan và hai người anh trai

Đức vua Haroun, trị vì đế chế Thổ Nhĩ Kỳ, đã sai vị tể tướng của mình đến đất Siri. Ngài muốn xem tiểu vương Abdurrahnan đã cai quản đất đai của mình như thế nào đồng thời cũng muốn tể tướng đến đó thu cống phẩm, thuế má mà Abdurrahnan phải nộp.

Vị tể tướng được lãnh chúa Abdurrahnan và triều thần đón tiếp hết sức nồng hậu. Ngài được mời lưu lại ba ngày để lãnh chúa có thời gian gom góp tiền bạc. Lãnh chúa mời ngài dùng một bữa yến tiệc thịnh soạn rồi đưa ngài về phòng nghỉ. Tể tướng không sao chợp mắt được. Ngài cứ trằn trọc trở mình hết bên nọ lại bên kia. Đến nửa đêm ngài chợt nghe có tiếng bước chân, tò mò, ngài trở dậy khẽ mở cánh cửa nhìn ra thì thấy quốc vương xứ Siri đang cầm ngọn roi trong tay đi về phía cuối hành lang rồi lấy chìa khoá mở một cánh cửa và đi vào trong.

Vị tể tướng rón rén lại gần và dán mắt nhìn qua lỗ khoá. Ngài thấy hai con chó bị xích vào chân giường. Lãnh chúa đặt chiếc khay sang bên cạnh rồi vung roi ra sức vụt vào hai con chó như điên dại.

- Giá như các ngươi không phản bội thì ta đã chẳng tàn ác thế này - Lãnh chúa vừa vụt tới tập vừa nhắc đi nhắc lại câu ấy.

Ngài vụt liên hồi cho đến khi rã rời, chiếc roi tụt khỏi tay lúc ấy ngài lại quỳ xuống bên cạnh hai con chó và chăm sóc vết thương cho chúng.

Ngài vừa nói vừa vuốt ve chúng:

- Chẳng phải do ta có ý trừng phạt này đâu.

Hai con chó ngừng rên rỉ và ăn đồ ăn rất thịnh soạn do lãnh chúa mang tới.

Quan tể tướng lại nhón gót bước về phòng. Ngài chỉ còn nghe thấy tiếng lãnh chúa khoá cánh cửa lại.

Hai đêm tiếp theo vẫn cảnh tương tự xảy ra. Tể tướng không nói gì nhưng trong lòng không khỏi phân vân thắc mắc.

Buổi sáng ngày thứ tư, tể tướng đa tạ lãnh chúa đã tiếp đãi mình chu đáo và nồng hậu, ngài mang tiền bạc cống phẩm và quà tặng cho hoàng đế và trở lại kinh thành Istanbul.

Về tới lâu đài, ngài kể lại cho đức vua Haroun nghe cách cư xử kỳ lạ của lãnh chúa Abdurrahman đức vua hết sức tò mò và ngạc nhiên. Ngài ra lệnh cho tể tướng quay trở lại Siri ngay lập tức để dẫn Abdurrahman và hai con chó tới.

Quan tể tướng ngần ngại:

- Làm sao thần có thể thú thật là đã rình mò ông ta suốt ba đêm? Liệu ông ta còn đón tiếp thần như một người bạn nữa chăng?

Đức vua đáp:

- Nếu Trẫm cử một người khác khanh, tên lãnh chúa đó có thể chối phăng mọi chuyện ngay.

Thế là tể tướng lại phải quay lại đất Siri.

-Tại sao ngài quay trở lại sớm vậy? - Lãnh chúa Abdurrahman ngạc nhiên hỏi- Ta chưa trả đủ số thuế cho ngài ư?

Quan tể tướng trình bày.

- Chuyện không phải thế, tâu đức ngài.

Sau đó ngài dồn hết can đảm, thú nhận với Abdurrahman là đã rình hành động của ông ta trong suốt ba đêm.

- Thần xin lỗi, thưa lãnh chúa - tể tướng nói tiếp, thần đã không giữ mồm giữ miệng đem kể chuyện này cho Đức vua nghe rồi.

Abdurrahman chẳng thể chối cãi được, đành đem theo hai con chó cùng quan tể tướng lên đường trở về thành Istanbul.

Trước ngai vàng, Abdurrahman quỳ rạp xuống để bày tỏ lòng tôn kính và tuân lời của một nước chư hầu.

Đức vua Haroun ra lệnh:

- Trẫm muốn nghe từ chính miệng khanh câu chuyện kỳ lạ mà tể tướng đã kể cho trẫm nghe. Đừng bỏ qua bất cứ chi tiết nào. Nếu không ta sẽ trừng phạt khanh thích đáng!

Abdurrahman liền kể lại câu chuyện của mình.

Tâu Hoàng thượng lúc cha của thần qua đời có để lại cho mấy anh em thần một tài sản có giá trị rất lớn. Nhưng trước đám tang, hai người anh trai của thần đã đòi chia tài sản ngay lập tức.

Họ muốn có tiền bạc ngay lúc ấy. Quan toà đã thực thi lời di chúc và chia tài sản thành ba phần bằng nhau. Đám anh trai thần đem phung phí số tiền bạc ấy không hề lo nghĩ đến ngày mai. Cho đến một ngày, họ chẳng còn xu nào. Về phần mình, thần dùng tiền đó vào việc buôn bán. Nhờ có chút may mắn thần đã kiếm được khá lợi nhuận. Bây giờ hai anh của thần lại đến nhà và đòi thần chia cho họ số của cải thần mới kiếm được. Thần đã đáp:

- Tôi chẳng có lỗi khi các anh phung phí hết số tiền thừa kế!

Nhưng họ cứ nằn nì mãi ra sức hứa hẹn sẽ thận trọng hơn và cuối cùng thần đành nhượng bộ. Thần chia số tài sản của mình thành ba phần bằng nhau với điều kiện họ phải cùng thần ra nước ngoài buôn bán. Hai anh của thần hết sức vui sướng nhận lời.

Chúng thần lên con tàu đầu tiên đến một xứ sở xa xôi. Tàu lênhênh trên biển nhiều ngày rồi gặp một cơn bão lớn chưa từng thấy. Tiếng cuộn sóng lớn đổ ập xuống tàu, cột buồm bị gãy. Thần cầu xin hai anh hãy vứt bỏ chỗ của cải hàng hóa đi để bảo tồn tính mạng nhưng họ chẳng đếm xỉa đến lời nói của thần. Thần đành một mình leo xuống con thuyền nhỏ và bơi đi hàng giờ. Cuối cùng thần cũng đến được một bãi biển. Nhìn xung quanh, thần thấy cách chỗ thần không xa có một toà tường thành. Hai người đàn ông đang ngồi hai bên cổng thành, thần chào họ nhưng họ chẳng đáp lại một câu. Thần nghĩ: “Đây chẳng phải là tượng”, rồi tiến lại gần, hoá ra đó là hai người bị hóa thành đá. Thần chợt thấy hoảng sợ vô cùng.

Đột nhiên, có một con rắn trắng trườn qua chân, thần chưa kịp tránh thì không biết ở đâu một con rồng đen xuất hiện giương móng vuốt quắp chặt lấy con rắn.

Thương con vật nhỏ bé không có sức kháng cự, thần rút kiếm trong vỏ và chém một nhát đứt đầu con rồng đen. Con rắn trắng ngược mắt nhìn thần tỏ vẻ biết ơn. Cơ thể nó uốn lượn hết sức duyên dáng rồi bỗng nhiên nó lắc mình biến ngay thành một cô gái vô cùng kiều diễm.

- Cảm ơn Abdurrahman, chàng đã cứu thiếp. Thiếp tên là Saida, con gái của chúa tể các vị thần. Thiếp sẽ không bao giờ quên ơn chàng nếu một ngày, chàng gặp nguy hiểm, thiếp sẽ tới giúp chàng. Nàng vẫy nhẹ tay, mặt đất nứt ra. Nàng bước những bước vô hình rồi mặt đất khép lại.

Thần tiếp tục con đường của mình. Thần đi vào trong thành thì thấy cả kinh thành bị sự im lặng chế ngự bởi vì tất cả dân chúng đều bị hoá thành đá. Sự tê liệt bày ra trước mắt thể hiện mọi tư thế của người dân đang hoạt động dở dang? Một bác bán hàng chìa hoa quả cho khách hàng. Anh thợ may đang giương kim lên để chuẩn bị khâu chỉ, một chú bé đang chạy, một người đàn ông đang nhắc chân chuẩn bị leo lên con lừa của mình. Những người khác bị hoá đá khi đang tán gẫu trong góc phố, miệng vẫn còn há ra.

Thần cứ thế tiến đến chợ. Ở đó bày bán những tấm thảm tuyệt đẹp, những súc lụa sang trọng, những bộ đồ đính ngọc trai và đá quý. Không biết cơ man nào là những hộp bằng đồng chứa đầy tiền vàng. Thần chỉ còn biết dụi mắt đứng sững sờ vì sự giàu có ấy.

Thần nhìn quanh một loạt rồi quyết định lấy một vài đồng tiền vàng vì chẳng có ai thấy thần cả. Sau đó thần nhét đầy túi những đồ trang sức, một túi lớn đá quý, đá ru bi, ngọc mắt mèo, kim cương, những đồ sáng lấp lánh như hàng ngàn tia lửa.

Bỗng đâu thần nghe văng vẳng một giọng dịu dàng đang đọc kinh Coran. Bị thu hút bởi giọng

đi đặt ấy, thần tiến vào cung điện của nhà vua. Thần đi ngang qua các căn phòng và các hành lang dẫn đến cung điện nơi một vị vua bị hoá thành đá cẩm thạch đang nghị triều trước các quan lại triều thần bất động. Thần trèo lên bậc đầu tiên rồi bậc thứ hai thì đột nhiên thấy một thiếu nữ vô cùng trẻ trung và diễm lệ với đôi mắt đen lay láy. Nàng nói:

- Chào mừng chàng đã đến hồi Abdurrahman.

Thần ngạc nhiên hỏi lại:

- Làm sao nàng biết tên ta?

- Thiếp chờ đợi chàng đã lâu lắm rồi. Chỉ có duy nhất mình chàng mới có thể đưa thiếp rời khỏi thành này. Đức vua đã cầm tù thiếp vì thiếp không chịu cải đạo. Thánh Ala đã cảnh báo không được dối trá, lừa lọc, mưu hại nữa nhưng hắn không những không nghe mà còn làm nhiều điều tàn ác hơn. Thế là Đức Ala nổi giận hoá phép cho hắn cùng với tất cả dân chúng biến thành tượng, cho chúng bất động và vô dụng như những đồng đá!

Thần nắm tay nàng và cùng rời cung điện, đi về phía cảng. Nơi ấy một chiếc tàu đang chuẩn bị rời đi Siri. Cả hai chúng thần liền lên tàu.

Sáng hôm sau, thần nhận ra từ đằng xa có một con thuyền dập dềnh trên mặt sóng như vỏ một quả dừa. Thần còn ngạc nhiên hơn nữa khi thấy đó là hai người anh của thần. Thần giúp họ leo lên tàu của mình rồi ôm chầm lấy họ, không kìm được những giọt nước mắt sung sướng. Họ kể rằng toàn bộ hàng hoá đã bị sóng cuốn đi nhưng họ vẫn vui mừng vì còn bảo toàn được mạng sống. Thần kể cho họ nghe chuyện phiêu lưu của mình và giới thiệu người vợ chưa cưới quyền rũ của thần. Thần cũng đề nghị sẽ chia cho họ số đá quý thần có trong tay. Ngày lại qua ngày, hai anh của thần không lúc nào rời mắt khỏi người vợ chưa cưới của thần vì thấy nàng quá xinh đẹp. Họ cũng không kìm nén ánh mắt thèm thuồng và một phần ba số đá quý thần còn lại. Một hôm, thần đang thả mình tận hưởng khí trời trong lành mát mẻ của biển và mơ về lâu đài hạnh phúc mình sẽ xây dựng và chung sống với người vợ tương lai thì thấy hai đôi tay nâng bổng thần lên và ném thần xuống biển.

Thần tưởng mình sẽ bị chìm xuống biển nhưng hình như có bàn tay vô hình vươn về phía thần nâng thần lên đưa về một xứ sở xa lạ. Đến đó thì thần ngất đi.

Khi mở mắt, thần nhận ra mình đang ở trong một phòng rất rộng lớn. Trên một chiếc ngai tuyệt đẹp có Vị Chúa tể các vị thần đang ngồi. Bên cạnh ngài là một cô gái trẻ nhìn thần mỉm cười. Thần vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra đó chính là Saida.

Nàng nói:

- Tâu phụ vương, người đàn ông này đã cứu sống con khỏi móng vuốt của con rồng đen. Hôm nay, con lại cứu chàng khỏi những con sóng cả nơi hai anh trai chàng đã ném chàng xuống.

- Hai anh người đã phản bội người ư? Vị chúa tể các vị thần thốt lên.

Thần biện bạch khi nhìn thấy vẻ giận dữ của ngài:

- Họ không làm gì xấu cả, tôi chẳng may bị ngã xuống biển thôi.

- Tại sao người phải nói dối? – Ngài kêu lên - không gì có thể biện minh cho chúng được, không thể bảo vệ chúng, kẻ nào làm điều ác sẽ phải bị trừng trị nghiêm khắc.

Saida đứng dậy, nàng lấy một chiếc ly thần giương lên cao rồi lẩm nhẩm đọc thần chú, sau đó tưới nước xuống đất.

- Anh trai của chàng từ nay sẽ bị phù phép. Ta đã biến chúng thành chó. Hàng ngày cứ mỗi đêm, chàng phải lấy roi quật chúng không thương tiếc. Nếu chàng không làm thì buộc ta sẽ phải ra tay với chúng!

Saida đã nói như vậy với giọng chắc nịch không bàn cãi vào đâu được. Cùng lúc ấy thần thấy mình đang ở trong lâu đài mà mình mơ ước bấy lâu, hai con chó nằm phục dưới chân còn người yêu dấu của thần đang đứng trước mặt. Thần ôm nàng trong lòng dạt dào tình cảm rồi đau buồn nhìn hai anh trai bị biến thành loài vật. Thần đã tha thứ cho họ và rất thương họ nhưng không biết làm sao hoá giải được phép thuật kia. Thần nuôi chúng tử tế, cho ăn ngon và cho uống nước mát, thần còn ve vuốt chúng hàng ngày.

Nửa đêm, Saida đến đánh thức thần dậy.

- Hãy dậy đi! Chàng phải đánh các anh trai của mình rồi. Vừa nói nàng vừa đưa roi cho thần.

Thần đã cầu xin nàng tạm hoãn lại một đêm cho họ nghỉ ngơi nhưng ánh mắt nàng vẫn lạnh lùng đầy nghiêm khắc.

- Hãy nghe lời ta! Hoặc chàng hoặc chính ta sẽ ra tay.

Thần vẫn cố cầu xin nàng, thế là nàng vung roi đánh đập thần một cách tàn nhẫn. Toàn thân thần như bị thiêu đốt thành than, thần cố cắn răng chịu đựng để không thét lên nhưng cuối cùng cũng ngất đi. Saida tiếp tục đi vào phòng nơi hai anh thần đang ở và đánh họ đến khi họ cũng ngất đi mới thôi.

Ngày hôm sau, Saidalại đến, thần cầu xin nàng lần nữa, thế là nàng lại đánh cả ba chúng thần không tiếc tay. Đêm hôm sau nữa thì thần buộc phải cầm roi đánh hai anh trai của mình.

Thần cố gắng nhẹ tay để giảm bớt nỗi đau cho hai anh và chăm sóc họ sau đó tốt nhất có thể. Nhưng suốt 4 năm ròng trôi qua, trái tim thần luôn tan nát.

Đến đây, lãnh chúa Abdurrahman kết thúc câu chuyện của mình. Ngài đứng dậy nghiêng mình

trước đức vua và nói:

- Tâu Bệ hạ, thần phải đi rồi. Đã đến lúc thần phải đánh hai anh trai của mình.

Đức vua phán truyền:

- Không! Đêm nay, ngươi hãy cứ ngủ ngon! Khi Saida đến đánh thức, ngươi hãy giải thích với nàng rằng ngươi không thể thực thi xứ mệnh như thường lệ vì ngươi đang là khách của Lãnh chúa Abdurrahman đi nghỉ, khi Saida xuất hiện. Ngài nhắc lại điều đức vua mới nói lúc chiều.

Nghe xong, Saida lưỡng lự đáp:

- Ta phải về hỏi lại cha ta đã.

Nói xong, nàng biến mất. Nàng đã quay trở về nghiêng mình trước vua cha và hỏi người xem nàng phải làm gì.

- Chừng nào Abdurrahman còn là khách của đức vua Haroun, anh ta sẽ không buộc phải thực hiện công việc nặng nề kia.

Saida ngạc nhiên hỏi:

- Nhưng tại sao? Tâu phụ hoàng.

- Đừng hỏi nữa! Hãy đi đi và chuyển lời ta đến tai lãnh chúa!

Và đây là lần đầu tiên kể từ lâu lắm rồi, Abdurrahman có được một giấc ngủ thanh bình đến thế.

Sớm hôm sau, ngài cầu xin được gặp đức vua cảm tạ ơn huệ người đã ban cho mình. Đức vua ra lệnh

- Hãy gọi Saida đến đây. Ta có chuyện muốn nói với nàng.

Mặt đất rung chuyển và nàng tiên liền xuất hiện.

- Hãy về nói với cha nàng rằng ta, đức vua Haroun, mong rằng Ngài tha thứ cho hai kẻ độc ác, anh trai của lãnh chúa Abdurrahman và hãy trả lại cho họ hình dáng con người.

- Tâu vâng! - Nàng Saida đáp rồi biến vào lòng đất.

- Chúng ta phải tuân lệnh thôi, chúa của các vị thần đáp, vì thế đức vua phán cũng có nghĩa đó là lời của thánh Ala.

Saida lại bay đến lâu đài, nàng vẩy nước thần từ chiếc ly vào hai con chó và Abdurraman vô cùng sung sướng khi lại thấy họ trở lại nguyên dạng là hai anh trai của mình.

Nàng Saida còn dọa:

- Nếu các ngươi còn làm điều xấu xa một lần nữa thì sẽ bị hoá thành chó mãi mãi đấy!

Hai người anh của Abdurrahman đã thấm thía sự trừng phạt nên hứa chân thành sẽ không làm điều ác nữa.

Đức vua Haroun gả hai cô em của mình cho hai người anh của Abdurrahman và còn phong chàng làm tể tướng.

Tất cả mọi người từ đó đều sống sung sướng và hạnh phúc bên nhau.

Cây hoa hát

Ali, hãy nhìn xem - Maroy thì thào vào tai bạn - những du khách đang lắng nghe cây hoa kỳ diệu của chúng ta. Họ không hề nhúc nhích, nín thở lại, má họ đỏ lựng lên vì bị kích thích kìa.

- Thậm chí họ còn không để ý đến mặt trời đã xé bóng khuất sau chân trời cát phía xa và màn đêm đã bắt đầu buông xuống.

Ali cũng đáp lại lời bạn.

Maroy thở dài:

- Mình không hề hối tiếc khi phải đi một chuyến dài như vậy, vị chúa tiên đã không nói dối chúng ta. Cây hoa này còn quyến rũ hơn cả trong giấc mơ của mình.

Cây hoa đã ngừng hát về câu chuyện của chàng lãnh chúa Abdurrahman và hai người anh bị biến thành chó. Nó khép cánh lại. Ốc đảo lại trở nên yên ắng lạ thường. Phải một lúc sau, du khách đến từ khắp nơi trên thế giới mới nhận ra điều hiển nhiên là đêm nay cây hoa không kể chuyện nữa.

- Hãy lại đây nào Ali - Maroy vừa nói vừa kéo tay áo bạn - chúng ta hãy đến gần những người hành hương và lắng nghe xem họ nói kể những gì nào.

- Nay Maroy, càng già bạn lại càng tò mò đấy!- Ali vừa cười vừa thì thào nhưng cũng đồng tai lên nghe. Một quan toà từ Basra đi đến Cairo nói:

- Người đánh cá vớt được cái chai từ biển thật là khôn ngoan. Anh ta đã kiên định không hề nao núng khi con quỷ dọa giết mình hơn thế anh ta còn lừa nó. Không những khôn ngoan anh ta còn thật tốt bụng, sẵn sàng hi sinh mạng sống để cứu những người vô tội!

Một chàng đánh cá chu du từ Euphrate đến sông Nil lại nói:

- Nếu là tôi, không biết liệu tôi có thả con quỷ trong cái chai ra không.

Một người khác thêm vào:

- Tôi lại rất ngưỡng mộ những bảo bối của nữ thủy thần, chúng đã giúp hai vợ chồng chống lại sự tàn ác nham hiểm của tên vua và tể tướng.

- Với tôi, lòng dũng cảm của hoàng tử Salaydin dám đi bộ trên sa mạc tới xứ sở của bảy con quỷ làm tôi ấn tượng hơn cả - Một nhà buôn lạc đà vừa nói vừa nhìn một ông lão trong đoàn đang rất chăm chú nghe ông nói. Sau đó chính ông già lên tiếng.

- Nếu là tôi, tôi sẽ chẳng dám bay trên lưng một con quỷ! Ngược lại giống như Ranim, tôi sẽ

rất sung sướng nếu có một con lạc đà màu trắng.

- Và nó lại còn biến thành cô gái trẻ mất nhung huyền nữa chứ!- vợ ông tiếp lời một cách mai mỉa- còn về phần tôi ấy à, tôi chỉ muốn có được quyền lực và khả năng siêu phàm như hoàng hậu trẻ đã hạ được tên hung thần Khaitaour. Tôi sẽ có bên mình một chàng trai hào hoa tuấn tú, chẳng như ông chỉ biết ngáy khò khò suốt đêm mà thôi.

Một bà vừa cười vừa nói tiếp lời:

- Nếu tôi mà là Saida, con gái của Chúa tiên, tôi sẽ biến chồng tôi thành chó và ông ta sẽ phải vâng lời tôi.

Chồng bà ta vốn là một thi sĩ liền phản ứng:

- Tôi không nhận ra bà nữa đấy! Bà nói cứ như thể bà không đếm xỉa đến tình yêu nam nữ vậy, thế mà trong tất cả những câu chuyện mà tôi ghi lại được, lúc nào tình yêu cũng chiến thắng. Chúng ta chẳng phải cũng hạnh phúc giống như lãnh chúa Abdurrahman và nàng thiếu nữ trong thành phố bị phù phép đó sao?

- Ông có lý - bà vợ ông cúi đầu thừa nhận - xin lỗi vì tôi đã nói những lời ngốc nghếch ấy.

Một bác lái buôn đã từng chu du khắp nơi thêm vào:

- Tất cả chúng ta đều biết rằng không gì quan trọng hơn là một tình yêu chân thành.

- Công lý cũng góp phần quan trọng không kém - vị quan toà từ Basra nói - Tôi rất đồng tình với vị chúa tiên đã từng nói, làm điều ác sẽ phải bị trừng trị đích đáng.

Đến đây một phụ nữ trong đoàn kêu lên:

- Thôi nào, tán gẫu thế đủ rồi! Giờ phải đi ngủ thôi. Ngày mai, cây hoa sẽ lại kể chuyện tiếp, tôi muốn nghỉ ngơi một chút để còn có sức lắng nghe.

- Em nói đúng lắm! - Chồng của bà xác nhận - Thôi tất cả chúng ta đi ngủ thôi.

Một người lạ mặt nhìn thấy Maroy và Ali trái tầm chăn lên cây sung liền hỏi:

- Hai anh không định ngủ ở trên ấy chứ?

Maroy đáp:

- Tại sao không? Thôi đừng can dự vào việc của người khác đi ông bạn, hãy sớm bước ra chỗ khác nào.

- Tôi sẽ đi ngay đây nhưng cùng với cả hai anh cơ! - Sứ giả của chúa tiên vừa nói vừa giang rộng đôi cánh - ngày mai, khi sửa giày các anh sẽ tiếp tục nói chuyện để cây hoa thần có chuyện để kể chứ! – Nói rồi anh ta cặp hai người bạn trong cửa hàng của Ali bay đi.

Trên hoang mạc cát trắng

Một cây hoa mọc lên

Đó chính là hoa tiên

Tiếng hát vang không trung

Người nghe đều ca tụng

Chuyện Hasan và con chó trắng

Xưa, đã lâu lắm rồi, trong thành Bát – đa có một vị vua tốt bụng và anh minh. Ngài có ba người con trai, con cả tên là Aladin, người con thứ hai là Madjidin và cậu út tên là Hasan. Một ngày Đức vua lâm bệnh trọng, khắp nơi trong nước các thái y đều bó tay không chữa nổi bệnh cho vua. Cuối cùng người ta phải mời một vị cao y từ nước Ấn Độ xa xôi tới. Sau khi bắt mạch xem bệnh cho vua, ông ta râu rỗng đầy lo lắng:

- Tâu bệ hạ, Người đã mắc chứng bệnh trầm kha khó lòng chữa khỏi trừ khi chỉ có thần dược mới cứu được bệ hạ. Nhưng thứ linh dược ấy ở cách đây hàng ngàn dặm trên đảo san hô không tới được. Chỉ có người nào vô cùng can đảm có thể vượt qua muôn vàn hiểm nguy mới có thể đến nơi được mà thôi.

Aladin nghe vậy không hề ngần ngại xin phép vua cha lên đường ngay ngày hôm sau. Vị vua già hết lời can ngăn con không nên vì mạng già của cha mà phải hy sinh cả cuộc đời trai trẻ của mình, nhưng chàng nhất quyết ra đi mang theo một túi chứa đầy tiền vàng và tiền bạc.

Chàng cưỡi ngựa đi được rất lâu thì con đói và cái mệt ập đến. Chàng liền xuống ngựa, ngồi trên một tảng đá và lấy một chút bánh mì ra ăn. Ngay lúc ấy mặt đất chợt rung chuyển rồi tách ra, một con chó trắng rất lớn xuất hiện ngay trước mặt. Nó nhe nanh gầm gừ:

- Hãy cho ta ăn mau! Ta đang đói bụng đây.

Aladin khiếp sợ trong giây lát, rồi chàng liền rút cung tên nhằm thẳng vào con vật, nhưng chưa kịp bắn thì con chó đã biến mất, chỉ còn vọng lại tiếng hú ghê hồn vang đi rất xa.

Aladin lại tiếp tục ăn uống rồi lên ngựa đi tiếp. Một lát sau, chàng đi đến một ngã ba. Ba tấm biển chỉ đường có ghi ba dòng chữ khác nhau: “Đường đến thành phố vàng”, “Đường đến thành phố bạc” và tấm biển cuối cùng ghi: “Ai đi theo đường này sẽ chết”.

Aladin không hề lưỡng lự, rẽ vào con đường dẫn đến thành phố vàng. Phía chân trời, nhìn từ xa, đã thấy ánh lên lấp lánh như hàng ngàn tia lửa. Chàng mau tiến lên và chẳng mấy chốc đã tới kinh thành lấp lánh ấy. Những ngôi nhà được xây bằng vàng ròng chạm trổ và đính những viên đá quý. Lòng sông chảy ngang qua kinh thành được phủ một lớp kim cương lấp lánh.

Aladin lao vào các thú vui, phung phí những đồng tiền bạc vào những món ăn thịnh soạn và đồ uống hảo hạng, chàng quăng những đồng tiền vàng vào các canh bạc thâu đêm. Cho đến một ngày, trong tay chàng chẳng còn một xu. Và thế là để sinh nhai, chàng đành trở thành một kẻ hầu hạ cho người khác.

Ngày tháng trôi qua.

Đức vua bệnh ngày càng nặng mà tin về Aladin vẫn bật hơi. Madjidin liền xin được lên

đường đi tìm nước thần trên đảo San hô. Đức vua lo sợ sẽ mất cả cậu con trai thứ hai nên không đồng ý. Ngài thuyết phục chàng ở lại nhưng vô ích. Madjidin lại đeo một túi đầy những đồng tiền vàng, tiền bạc lên ngựa ra đi.

Chàng cũng đi trên đúng con đường người anh cả đã đi. Chàng dừng lại đúng chỗ anh chàng từng nghỉ chân để ăn trưa. Khi chàng lôi đồ ăn trong túi ra cũng là lúc mặt đất rung chuyển và con chó lớn màu trắng lại xuất hiện.

- Hãy cho ta ăn! Ta đói lắm rồi!

Cũng giống như anh trai Aladin, Madjidin hốt hoảng rút tên ra và giương cung nhắm thẳng vào con vật nhưng con chó đã biến mất chỉ còn văng lại tiếng hú vang đi mãi xa. Madjidin lại tiếp tục ăn uống rồi lên ngựa đi tiếp. Đến ngã ba, chàng rẽ về phía thành phố bạc. Chân trời bừng sáng như đêm trăng rằm. Chàng đi vào kinh thành dưới những ngôi nhà được xây toàn bằng bạc và gắn những viên đá quý. Lòng sông chảy ngang qua kinh đô ở đây được trải một lớp ngọc saphia.

Madjidin cũng như anh trai nhanh chóng phung phí tất cả chỗ tiền vàng, tiền bạc mang theo và cũng trở thành kẻ tội tở để kiếm sống qua ngày.

Ngày tháng vẫn trôi đi...

Đức vua đã tắt ngấm hi vọng được nhìn lại hai cậu con trai Aladin và Madjidin. Bệnh của ngài do thế lại càng trầm trọng thêm.

Hasan, chàng hoàng tử út cuối cùng cũng tuyên bố chàng sẽ đi đến đảo San Hô và mang hai anh trai trở về. Đức vua đáng thương trào nước mắt xin con út nghỉ lại, hãy ở bên cạnh mình vào những giây phút cuối của đời ngài. Nhưng Hasan đã cương quyết ra đi. Chàng bình tĩnh nói với cha:

- Xin phụ hoàng đừng lo lắng, con sẽ mang nước tiên về và cha sẽ khỏi bệnh. Con cũng sẽ mang hai anh trai trở về và chúng ta sẽ sống quây quần bên nhau như xưa.

Bình minh hôm sau vừa rạng, Hasan đã lên đường. Chàng cũng dừng lại đúng chỗ hai anh trai đã nghỉ để ăn trưa. Con chó trắng lại hiện lên và nhe nanh ra lệnh:

- Hãy cho ta ăn mau lên! Ta đói lắm rồi!

Chàng hoàng tử út rất ấn tượng về sự to lớn nhường ấy của con chó liền mời nó cùng ăn, con chó vội chén sạch toàn bộ đồ ăn một hơi hết veo. Ăn xong, nó liếm mép thềm thường rồi quay lại phía Hasan.

- Cảm ơn chàng trai đã cho ta ăn. Ta khuyên chàng đừng đi theo con đường đến thành phố vàng cũng đừng đến thành phố bạc mà hãy đi con đường thứ ba.

Hasan không hiểu con chó nói gì, định hỏi lại thì nó đã biến mất bất thành linh hết như lúc nó xuất hiện. Chàng lên ngựa đi đến ngã ba và nghe theo lời khuyên của con chó trắng. Chàng quát ngựa rẽ theo hướng có ghi dòng chữ: “Ai đi theo đường này sẽ chết”.

Đi được một lúc chàng có cảm giác như nghe thấy giọng của các anh gọi mình nhưng khi quay lại chàng chẳng nhìn thấy ai. Chàng lại nghe thấy giọng của cha, chàng ngoảnh đầu quay lại nhưng cũng không thấy gì ngoài một bông hoa tuyệt đẹp đang lay động trong gió. Hoàng tử muốn hái bông hoa ấy nhưng nó lại phá lên cười bằng tiếng cười của người anh Aladin rồi biến mất. Hoàng tử út nghe thấy một tiếng sột soạt, một bông hoa khác đang gọi chàng bằng giọng của người anh thứ hai Madjidin. Bỗng nhiên chàng nhận ra mình bị lạc vào một vườn hoa kỳ quái lúc nói với chàng bằng giọng của phụ vương, lúc lại bằng giọng của các anh chàng. Rồi mặt đất rung chuyển và con chó trắng hiện lên:

- Hasan bạn của ta, hãy mau leo lên lưng ta, ta sẽ dẫn chàng đến đảo San hô.

Hoàng tử út leo lên lưng chó trắng không chút ngần ngại. Con chó nhảy dựng lên rồi bay ngày càng cao và càng nhanh. Họ bay xuyên qua những đám mây rồi dừng lại trước cổng một toà lâu đài bằng vàng và đá quý. Chó trắng nói:

- Chúng ta đã đến đảo San hô. Đảo này trôi không ngừng trong không trung. Chàng hãy đi đi, hãy vào cung điện và hỏi gặp đức vua, đó là con quý Attaru và nói như sau:

“Attaru, hãy ngủ đi một lúc!” Hắn sẽ thiếp đi trong giây lát, chàng phải nhanh chóng lấy lọ nước đặt cạnh ngài vàng, đây chính là lọ nước thần, rồi quay trở lại thật nhanh. Nhưng nếu chàng lấy thứ khác nữa thì tai hoạ sẽ ập đến với chàng đó!

Hasan bước vào trong lâu đài, chàng dừng cảm lại gần quý vương và nói:

- Hãy ngủ đi một lúc! Quý vương Attaru liền thiếp đi cùng với đám quý khác. Hasan nhanh chóng lấy chiếc lọ nhỏ đựng nước thần rồi vội vã đi ra. Nhưng chàng chợt thấy một chiếc vòng cổ bằng ngọc đựng đưa trước mặt chàng như thể nó được đeo bởi một người vô hình. Hasan không kìm lòng được, chàng đưa tay với lấy chiếc vòng và cho vào túi.

Lũ quý đang ngủ choàng thức dậy túm lấy chàng dẫn đến trước mặt quý vương Attaru. Quý vương hét lên giận dữ:

- Không một người nào, một thần nào, một con quý nào lại dám không nghe lời ta!

Người thật đáng bị bỏ lại trên đảo này cho chết đi. Ta đã nói là người không được đụng vào thứ gì khác ngoài chiếc lọ đựng nước thần cơ mà!

Hasan biết lỗi khóc và xin nó tha thứ

- Thôi được rồi. - Con chó trắng đợi lại trước sự hồi lỗi của hoàng tử - Hãy trèo lên lưng ta, ta sẽ giúp chàng đi tìm chiếc mũ tàng hình.

Họ bay vút lên trời cao và dừng lại trước lối vào một cái động. Chó trắng ra lệnh cho chàng:

- Hãy bước vào trong động đi chàng sẽ thấy chiếc mũ ở trong ấy. Chàng cũng nhìn thấy một cô gái rất xinh đẹp nhưng nếu chàng nắm tay nàng thì bất hạnh sẽ đến với chàng đó.

Hasan tiến sâu vào trong động. Có một con sư tử và một con ngựa gác bên ngoài. Trước mặt con sư tử là một bó cỏ khô, còn trước mặt con ngựa có một tảng thịt. Hoàng tử để lại hai món đồ ấy vào đúng vị trí: cỏ cho ngựa và thịt cho sư tử. Xong xuôi, chàng tiến vào bên trong động. Ngay lập tức chàng nhìn thấy một thiếu nữ vô cùng xinh đẹp, y như con chó đã kể. Nàng đội chiếc mũ tàng hình trên đầu. Nàng tiến chậm chậm về phía Hasan. Chàng giơ tay với lấy chiếc mũ và quay gót đi thẳng. Nàng thiếu nữ cất giọng thì thầm ngọt ngào:

- Hasan, Hasan, hãy quay lại nào!

Chàng hoàng tử đứng sững lại bất động, lưỡng lự một chút rồi chàng quay đầu lại, thiếu nữ cười với chàng hết sức duyên dáng. Nụ cười quyến rũ ấy khiến chàng không sao cưỡng lại được, chàng đưa tay nắm lấy tay nàng. Thế là nàng thiếu nữ xinh đẹp biến ngay thành con yêu tinh nhìn thật kinh sợ. Mụ nhảy bổ vào chàng chực siết lấy cổ hoàng tử. Con sư tử và con ngựa ngoài cửa động nghe thấy tiếng kêu chạy vào trong hang để giúp hoàng tử. Mụ đàn bà độc ác lơ lửng móng vuốt nhưng cũng nhanh tay chụp lại được chiếc mũ tàng hình.

- Ta sẽ đưa mũ cho người chừng nào người mang được viên Đại Ngọc Bảo đến đây để đổi lại. - Mụ dứt khoát nói.

Vừa xấu hổ vừa chán nản, Hasan không cầm được nước mắt. Chàng lê bước về phía con chó trắng đang đợi chàng bên ngoài. Nhìn thấy hoàng tử đi ra tay không nó càu nhàu:

- Ta đã bảo là chàng không được cầm tay người đó mà chàng không nghe.

Hasan vừa khóc vừa nói:

- Tôi biết, cha tôi sẽ chết vì phiền muộn mất nếu như tôi không trở lại.

Con chó lại động lòng, nó bảo:

- Thôi được, hãy trèo lên lưng tôi, tôi sẽ giúp chàng, nhưng đây là lần cuối cùng đấy!

Họ lại bay lên trời, xuyên qua các đám mây và hạ xuống một sa mạc mênh mông cát. Chó trắng ra lệnh:

- Chàng hãy đi xuống dưới cái giếng này! Chàng sẽ thấy một cánh cửa. Chàng mở cửa và đi về

phía cuối hành lang, chàng sẽ đến một căn phòng, trong đó có những phụ nữ đẹp nhất trần đời. Nhưng bất hạnh sẽ ập xuống chàng nếu trái tim chàng rung động trước một trong số người ấy! Bởi vì ai không giữ lời đến ba lần thì không đáng được giúp nữa. Chàng sẽ thấy viên Đại Ngọc Bảo. Hãy cầm lấy nó và trở ra thật nhanh.

Hasan hứa sẽ làm đúng như thế và trèo xuống dưới giếng. Vừa nhìn thấy những phụ nữ xinh đẹp, kiều diễm, trái tim hoàng tử đã đập rộn ràng. Tuy nhiên chàng đã kịp kìm chế được. Người phụ nữ xinh đẹp nhất đưa chàng đến chiếc bàn sơn son thếp vàng, trên đó viên Đại Ngọc Bảo đang tỏa sáng lấp lánh. Hoàng tử đưa tay với lấy viên ngọc và quay đi.

- Hasan, ôi, Hasan thân yêu!- Những giọng nói dịu dàng âu yếm đồng thanh cất lên - Hãy quay lại nào, hãy ôm lấy chúng thiếp và chàng sẽ thấy hạnh phúc vô bờ.

Hasan dừng lại lưỡng lự một lát, nhưng trong đầu chàng vang lên lời căn dặn của chú trắng. Thế là chàng chạy nhanh nhất có thể để thoát khỏi chiếc giếng.

Chú trắng lần này rất hài lòng khi thấy chàng quay lại với viên ngọc. Nó kể cho chàng nghe chuyện về hai người anh Aladin và Madjidin đã định giết nó như thế nào và cuối cùng họ trở thành đầy tớ trong thành phố vàng và thành phố bạc ra sao.

Hasan lại nhảy lên lưng chú chó và cả hai bay về phía đông. Chàng đòi viên Đại Ngọc Bảo lấy chiếc mũ tàng hình rồi trở về đảo San hô đòi mũ lấy lọ nước thần.

Họ còn bay tới thành phố vàng, đến đây Hasan trả hết nợ cho Aladin, đến thành phố bạc trả nợ cho Madjidin.

Trở về đến ngã ba, hai hoàng tử lớn Aladin và Madjidin xin lỗi chú chó trắng vì đã định giết chú. Về phần Hasan chàng vô cùng cảm ơn sự giúp đỡ của chú chó. Nhờ chú mà chàng mới thực hiện được chuyến đi này.

Buổi tối, khi ba anh em về đến thành Bát-đa, họ vội vàng đến bên giường của người cha đang bệnh nặng. Khi thấy cả ba hoàng tử trở về, đức vua không cầm được những giọt nước mắt vui sướng. Hasan đưa nước thần cho cha. Quốc vương uống một hơi và ngay sau đó, ngài đã đứng dậy được khỏi giường.

Ngày hôm sau, quốc vương nhường ngôi cho hoàng tử út Hasan, cho chàng thừa kế toàn bộ ngai vàng, vương quốc và toàn bộ tài sản của ngài. Ngài còn thu xếp cho chàng lấy một nàng công chúa Ấn Độ tên là Sao Mai. Công chúa này còn xinh đẹp hơn gấp nhiều lần so với tất cả những phụ nữ Hasan đã gặp trong động và trong giếng.

Lễ cưới đã được cử hành trong suốt bảy ngày và bảy đêm.

Nàng Landja xinh đẹp

Chưa bao giờ trên đời này lại có cô gái nào xinh đẹp như Landja. Chỉ thoáng nhìn cũng đủ làm ta lóa mắt, chính vì thế mà tất cả đám thanh niên trai tráng đều không kháng cự được trước vẻ quyến rũ của nàng.

Những tay anh hùng dũng cảm nhất đều muốn có nàng từ tay cha mẹ nàng vốn là hai hung thần ghê gớm, nhưng tất cả bọn họ đều phải trả giá bằng mạng sống của mình. Ahmad, con trai duy nhất của một vị vua cũng đem lòng thầm yêu trộm nhớ Landja. Chàng quyết định phải cưới nàng bằng được, cha chàng lo sợ liền khuyên can con từ bỏ ý định ấy. Ngài cho mời đến lâu đài tất cả những phụ nữ xinh đẹp nhất trong vương quốc nhưng chẳng ai trong số họ làm chàng mấy may rung động: Ahmad vẫn khẳng khái giữ nguyên ý định của mình.

Chàng lên ngựa và đi về phía Sa mạc. Sau chặng đường dài, cuối cùng chàng cũng đến được nhà hai vị hung thần.

Nàng Landja đang ngồi chải mái tóc dài màu hung trên bậc cửa. Hoàng tử lặng lẽ ngắm nàng, chàng nín thở, sững sờ trước vẻ đẹp vô cùng diễm lệ của nàng. Đột nhiên, nàng Landja ngẩng đầu và ánh mắt nàng bắt gặp Ahmad, nàng nói:

- Hỡi người lạ kia, chàng làm ta rất hài lòng. Nhưng cha mẹ ta và bảy anh em trai của ta sắp đi săn trở về, nếu họ thấy chàng, họ sẽ giết chàng mất. Hãy đi giấu ngựa của chàng lại đằng kia ở sau khe núi rồi quay vào nhà với ta.

Ahmad làm theo lời nàng bảo: Chàng đi giấu ngựa rồi quay lại nhà. Trong căn phòng đầu có một nắp dậu dẫn xuống hầm. Cô gái ra lệnh cho chàng ẩn vào trong đó.

- Chàng hãy kéo chặt dây bằng hết sức của mình để giữ cho nắp hầm luôn đóng kín. Khi chúng ta ngồi vào bàn ăn tối, chàng hãy nhẹ nhàng rời khỏi chỗ nắp. Chàng đừng sợ vì không ai nhìn thấy chàng đâu, cả nhà sẽ tắt lửa trước lúc ăn bởi vì thức ăn có ngon đến đâu, dưới ánh sáng chúng tôi cũng không có hứng nữa. Chàng hãy ngồi xuống cùng chúng tôi và nhanh chóng lấy một chiếc thìa ăn. Mỗi người trong nhà chỉ có một chiếc thìa thôi nên người cuối cùng sẽ kêu là không có. Lúc ấy cha tôi sẽ nói: “Hãy đặt hết thìa xuống bàn để đếm nào”. Chàng phải là người đặt thìa xuống đầu tiên, đếm xong chàng lại nhanh tay lấy một cái. Hãy cẩn thận nhé! Đây cha mẹ tôi về rồi kìa! Chàng chạy nhanh vào chỗ nắp đi.

Bà mẹ, vốn là vị thần độc ác vừa ngồi xuống cạnh bếp lửa đã ra lệnh:

- Hỡi các đồ vật, hãy đến đây để ta đếm nào!

Trong giây lát, tất cả các đồ vật trong nhà bắt đầu động đậy: Cái rây bột, cái hũ, bát đĩa, chai lọ, thìa, dao, giẻ lau, ghế thậm chí cả bàn nữa. Tất thấy tiên lại gần bà, chỉ riêng cái nắp cửa hầm là không nhúc nhích. Bà cố kéo nó bằng phép thuật nhưng Ahmad giữ chặt dây và dút

khoát không chịu buông ra.

- Lạ thật. Bà mẹ kêu lên ngạc nhiên- Cái nắp gỗ hôm nay lại không tiến về phía mẹ đây

Lamdja chống chế:

- Chắc là nó già rồi mẹ ạ, nó chẳng còn sức nữa. Mẹ nhìn xem kia, nó cố rung lên mà chẳng nhúc nhích nổi.

- Cái nắp thật đáng thương! - Bà mẹ cảm động nói rồi bà đi nấu bữa tối.

Khi đồ ăn đã xong, ông bố tắt lửa trong lò và thổi tắt nến. Lúc bấy giờ Ahmad mới rời chỗ nắp một cách nhẹ nhàng và ngồi cạnh đám hung thần. Không chậm trễ chàng với tay lấy một chiếc thìa, lát sau một trong số bảy anh em trai càu nhàu.

- Mẹ ơi, con không có thìa!

- Nhưng rõ ràng là đủ số lượng cho cả nhà rồi cơ mà! - Bà mẹ khẳng định.

Ông bố liền ra lệnh:

- Cả nhà hãy bỏ hết thìa xuống đếm xem nào!

Ahmad nhanh nhẹn đặt lại thìa xuống bàn và cả nhà cũng làm y như vậy. Bà mẹ bắt đầu cất giọng đếm. Đúng là có mười chiếc thìa đủ cho mười người trong nhà.

- Thôi giờ hãy cầm thìa lên ăn đi!

Ahmad lại là người đầu tiên nhón một chiếc. Ngay lập tức, một người trong số bảy anh em lại phàn nàn:

- Mẹ, con không có thìa.

- Nhưng mẹ vừa mới đếm rồi cơ mà, đúng là có mười chiếc - Bà mẹ bối rối kêu lên.

Bố của Landja bây giờ liền lên tiếng:

- Dù cho ngươi là quỷ hay là người, hãy ra mặt đi! Chúng ta sẽ không làm hại ngươi đâu vì ngươi đã nếm thức ăn và muối của chúng ta rồi.

Ahmad liền bình tĩnh đáp:

- Tôi là một con người. Tôi là tín đồ của thánh Allah.

Đám hung thần đốt nến lên để nhìn rõ mặt vị khách của họ, khi nhìn thấy chàng, họ giữ lời không làm hại gì chàng cả. Họ hỏi tên chàng và lý do vì sao chàng lại đến đây. Ahmad đáp:

- Tôi tên là Ahmad, tôi là con của vua. Tôi bị lạc và tình cờ tới đây. Tôi mong sớm mai mình sẽ tìm được đường về nhà.

Thế là Ahmad được ngủ lại nhà đám hung thần. Nhưng chàng cứ trần trọc không sao chợp mắt được. Chàng đang bối rối không biết làm sao thuyết phục được Landja đi theo mình.

Khi những tia sáng bình minh đầu tiên rọi sáng, đám hung thần đã kéo nhau đi sẵn. Chỉ còn mình Landja ở lại nhà. Nhân cơ hội ấy hoàng tử thú thực với nàng.

- Chính vì nàng mà ta mới có can đảm tới đây. Nàng có muốn làm vợ ta không?

- Có - nàng Landja run rẩy đáp - thiếp sẽ đi bất cứ nơi nào chàng muốn nhưng chúng ta phải đi mau để cha thiếp không đuổi kịp.

Chàng hoàng tử Ahmad liền đặt Landja ngồi lên lưng ngựa. Chàng thúc mạnh vào sườn nó và phi thẳng về kinh thành.

Mẹ của Landja đang giặt quần áo cách nhà không xa, nhìn thấy họ đang đi trốn liền bay lên rừng báo cho chồng và đám con trai. Ông bố Landja cũng giận dữ bay ngay đi đuổi theo hai người trốn chạy. Nhưng hai người vẫn đi trước vì con ngựa phi đi như tên bắn.

Cuối cùng ông bố cũng đuổi kịp hai người, ông kêu lên:

- Landja, con gái ta, con sẽ rời xa chúng ta mãi mãi nhưng hãy nghe cha! Nếu đứng trước một dòng sông kim cương, sông vàng hay sông bạc, các con không được uống một ngụm nước nào, nếu không các con sẽ phải chết trong đau đớn. Nếu các con thấy hai con vật đang đánh nhau, thì đừng bao giờ can chúng. Con hãy nghe lời khuyên của cha nếu không các con sẽ là nạn nhân của kẻ thù của chồng con và sẽ bị chia xa mãi mãi.

Landja và Ahmad phải vượt qua con sông bằng kim cương rồi con sông bằng vàng và cuối cùng là con sông bạc. Mặc cho cơn khát cháy khô cổ họng, họ không uống một ngụm nước nào. Sau đó họ gặp hai con linh dương, hai con rắn, hai con gà trống và hai con bò tót đang đánh nhau một trận chí tử nhưng họ cố kìm chế không can dự vào trận nào.

Sau quãng đường dài, cuối cùng họ cũng đến cổng thành. Có hai con chim bồ câu trắng đang vừa bay vừa mổ nhau chí chết, hoàng tử không chịu được cảnh tượng đó liền xông vào định tách chúng ra. Thế là một con chim lớn dang cánh rộng vô cùng lao bổ vào chàng rồi cắp chàng trong bộ móng sắc nhọn của mình, nhấc bổng chàng lên khỏi mặt đất và cắp chàng bay vút đi ngay trước ánh mắt bất lực của Landja. Nó thả chàng lên đỉnh một ngọn núi cao nơi có tổ của nó ở đó.

Nàng Landja vật vã khóc cạn cả nước mắt, mãi sau nàng mới trấn tĩnh lại được. Nàng cầm cương dắt con ngựa hồng đi vào thành. Nàng bán ngựa cho bác thợ rèn rồi đổi bộ quần áo sang trọng lấy đồ của một nữ tì. Sau đó nàng lấy than xoa lên mặt để cải trang thành một cô gái da đen rồi vào cung điện của Đức vua. Ở đó, nàng được nhận vào làm a hoàn cho một quý bà.

Hàng đêm, Landja lại leo lên sân thượng của lâu đài ngóng về phía tổ con đại bàng mãi xa tít tắp và khóc nức nở cho đến khi màn đêm lạnh buốt xuống nàng mới đi về phòng ngủ.

Tuy nhiên, một buổi tối, nàng chợt nghe thấy giọng của Ahmad hỏi nàng:

- Gia đình ta đón tiếp nàng thế nào? Nàng ngủ ở đâu? Ăn những gì?

- Thiếp chỉ ăn những đồ thừa và ngủ chung với đám thị nữ - nàng Landja buồn bã trả lời.

Tối hôm ấy một cận thần của nhà vua ra ngoài hít không khí trong lành tình cờ nghe được, nhận ra giọng của hoàng tử. Ông vội chạy vào tâu với đức vua:

- Tâu bệ hạ, con trai của bệ hạ, hoàng tử Ahmad vẫn chưa chết! Chàng đang ở trên đỉnh núi trong tổ của một con đại bàng. Tâu bệ hạ, xin hãy tin thần, điều thần nói là sự thật, chính tai thần đã nghe hoàng tử nói chuyện với một cô gái trẻ đang khóc lóc trên thành.

Đức vua vô cùng sung sướng nhưng ngài bối rối quay lại hỏi lão thần trung thành và thông thái:

- Ta phải làm gì bây giờ?

Viên cận thần liền khuyên:

- Tâu bệ hạ, người nên thịt một con bò cái. Đại bàng nhận ra sẽ lao xuống để ăn thịt. Khi nó đã chén no nê, bệ hạ đòi nó trả lại hoàng tử cho mình. Con vật háu đói kia sẽ hỏi bệ hạ muốn nhận lại hoàng tử trong điều kiện nào: Bị rút xương hay bị hút hết máu. Bệ hạ hãy nói là Người muốn nhận lại hoàng tử không còn máu cũng được. Vì nếu cho hoàng tử ăn uống bổ dưỡng, chàng có thể hồi tỉnh, nhưng chẳng có vị thần nào làm gì được khi chàng không còn bộ xương.

Đức vua nghe theo lời khuyên khôn ngoan ấy và hoàng tử đã được đại bàng trả về. Chàng rất yếu, chỉ còn thoi thóp nhưng vẫn còn sống. Cha chàng tìm đủ mọi cách để chăm sóc cho chàng và Ahmad cũng hồi tỉnh. Cuối cùng vào một ngày hoàng tử mở mắt tỉnh dậy. Chàng nhìn xung quanh nhưng chẳng thấy nàng Landja đâu.

- Ta không biết nàng Landja nào cả - Đức vua ngỡ ngàng nói với chàng - Trong thời gian qua cũng chẳng có cô gái xinh đẹp nào vào cung cả chỉ trừ một thị nữ da đen.

- Con muốn được gặp nàng. - Hoàng tử thì thảo. Khi cô gái được đưa đến, nàng bước vào phòng và Ahmad hỏi tên, nàng Landja không nói lời nào chỉ ngắm nhìn gương mặt chàng ánh mắt thoáng buồn rầu.

Hoàng tử dịu dàng nắm lấy tay nàng. Landja muốn rút bàn tay đen nhẻm của mình lại và vết than bám lại trên tay hoàng tử.

- Landja! - Hoàng tử kêu lên vì hạnh phúc.

Từ đó, chàng hồi sức lại rất nhanh. Đám cưới của chàng hoàng tử Ahmad và nàng Landja kéo dài suốt bảy ngày bảy đêm. Họ sống hạnh phúc bên nhau đến hết đời.

Khu vườn ngọc trai

Xưa kia, trong thành Khaleb có một vị vua có khu vườn rất kỳ lạ: Hàng năm, cây cối trong vườn không ra hoa, kết quả mà cho những viên ngọc trai thật đẹp. Nhưng vào một ngày, có con quỷ đã phù phép biến hoá khiến cho không những cây cối không cho quả quý nữa mà ai ngủ qua đêm trong vườn sẽ bị chết thảm khốc. Vào buổi sáng, người ta đã thấy xác của một chàng trai can đảm bị chặt ra làm hai mảnh.

Đức vua có ba người con trai, ba hoàng tử trẻ gan dạ và xông xáo. Một hôm, đức vua gọi ba con đến và dặn dò:

- Cuộc sống của cha sẽ chẳng còn được bao lâu nữa. Cha sẽ chia tất cả tài sản của cha cho các con trừ khu vườn ngọc trai vì cha không muốn các con bị bỏ mạng nơi ấy.

Hoàng tử lớn quả quyết nói:

- Tâu phụ hoàng, xin người đừng sợ, con sẽ qua đêm trong vườn và cha sẽ thấy chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Mặc cho đức vua hết lời phản đối, chàng vào vườn từ xẩm tối hôm trước và sớm hôm sau, người ta thấy thi thể chàng bị chặt làm hai mảnh.

Hoàng tử thứ hai, bị lòng tham có được mảnh vườn thôi thúc, quyết định đến lượt mình qua đêm trong vườn. Những giọt nước mắt của cha chàng cũng không ngăn được bước chân hoàng tử và ngày hôm sau người ta lại thấy xác chàng bị chặt làm đôi.

Hoàng tử út Salaydin nói:

- Tâu phụ vương, đêm nay con sẽ vào vườn để xem ai đã giết hại các anh con. Con sẽ trả thù chúng và sống sót trở về.

Ngay tối hôm ấy, Salaydin vượt qua hàng rào quanh vườn. Chàng chuẩn bị một tấm đệm và chăn cuộn tròn giả làm như có người đang ngủ, còn mình thì nấp dưới một cái ghế và chờ đợi.

Nửa đêm, chàng nghe thấy có tiếng động. Hoàng tử út nín thở và dụi mắt nhìn. Một con quỷ gớm ghiếc đang tiến lại gần chỗ chăn đệm, hẳn chẳng có ngón tay mà thay vào đó là những lưỡi rắn đang quấn chặt thanh kiếm sắc nhọn. Hắn vung gươm và chém một nhát vào chiếc chăn, chặt nó ra làm đôi. Sau đó, không phát hiện ra mình bị lừa, nó quay lại và bỏ đi. Salaydin bấy giờ mới rời khỏi chỗ nấp và đuổi theo. Chàng cứ mãi miết đuổi theo thật lâu và thật xa kinh thành. Nhưng cuối cùng chàng lại để mất dấu vết của con quỷ.

Phía chân trời xa chỉ ánh lên những tia nắng nóng bỏng hắt từ cát sa mạc. Hoàng tử đã bị lạc đường. Chàng nhìn quanh quẩn nhưng không thấy một bóng người, chàng cũng không biết phải

đi theo hướng nào mới về được nhà. Lúc ấy tự nhiên một ông già khổng lồ hiện lên. Ông thật to lớn, râu dài và rậm. Ông ngồi lên cát nóng như thiêu như đốt và đặt một con dao trước mặt chàng.

- Xin chào! - Salaydin nói.

- Chào cậu! - Người khổng lồ đáp lời - Giá như người không chào ta tử tế, ta đã xoi người ngầu nghiêng rồi. Người làm gì trong sa mạc này?

- Tôi đang đuổi theo con quỷ đã phù phép vườn ngọc trai. Ông có biết nó ở đâu không.

- Người đi thẳng sẽ gặp anh trai ta. Anh ấy chỉ sinh ra trước có một ngày nhưng cái gì anh ấy cũng biết. Thế nào anh ấy cũng sẽ giúp người.

Salaydin sửa sang lại bộ râu cho người khổng lồ để tỏ lòng biết ơn. Sau đó, chàng tiếp tục con đường của mình. Một lúc sau chàng lại gặp một người khổng lồ khác. Người này còn già và to lớn hơn người thứ nhất rất nhiều. Chàng lễ phép chào và hỏi đường. Người khổng lồ khuyên chàng đi thẳng đến khi nào gặp bà mẹ của ông ta.

- Bà sẽ ngồi bên cạnh cái cối xay bột, hãy nhân lúc bà đang ngủ xông vào bú một chút sữa của bà, mẹ ta sẽ coi người như con trai và sẽ bảo vệ người khỏi mọi nguy hiểm.

Salaydin cảm ơn người khổng lồ và chăm sóc bộ râu của ông ta, bộ râu này còn rậm hơn bộ râu của cậu em út rất nhiều, xong xuôi, chàng lại lên đường.

Chàng đã bú sữa của bà mẹ khổng lồ trong khi bà ta đang ngủ.

- Con tìm gì ở đây thế, con trai của ta? - Vừa thức dậy bà hỏi. Chàng hoảng tử kể lại cho bà nghe đầu đuôi câu chuyện của mình. Bà mẹ lắng nghe chăm chú rồi nói:

- Con trai cả của ta sắp về rồi. Nó còn biết nhiều hơn cả ta nữa. Thế nào nó cũng sẽ biết con quỷ kia đang ẩn ở đâu.

Vừa lúc ấy có cơn gió mạnh và một tiếng sấm dữ dội vang lên khiến mặt đất rung chuyển.

- Nó đây!

Bà mẹ khổng lồ nói rồi bà thổi vào người chàng biến chàng thành một quả lựu đỏ rực. Con quái vật vừa về đến nhà đã kêu lên:

- Con người thấy mùi thịt người! Mẹ giấu hẩn ở đâu vậy?

- Làm sao một con người có thể đến đây được? – Bà mẹ kêu lên - chắc đây là mùi của những người con đã ăn hôm nay còn vương lại đây thôi.

Con quý dịu lại:

- Thôi được, nếu không có người thì con ăn quả lựu ngon lành này vậy. Nó làm con thêm chảy cả nước miếng ra.

Nhanh như cắt, con quý vớ lấy quả lựu, tách ra làm hai và bỏ tọt vào miệng. May sao có một hạt rơi ra, bà mẹ nhìn thấy liền nhặt ngay và giấu nó trong tay.

Con quý no nê đi nghỉ, nó ngả đầu lên gối mẹ. Bà mẹ vờ bới tóc giả như đang bắt chấy. Thực ra bà đang tìm ba sợi tóc trắng vì người nào có nó trong tay sẽ sai bảo được con quý và bắt nó thực hiện mọi điều mong muốn.

- Ái, mẹ làm con đau quá!

- Xong rồi, mẹ tìm được ba con chấy chúng bám chắc quá - Bà mẹ đáp vờ như không có chuyện gì xảy ra- Này con, con có biết kẻ nào đã phù phép mảnh vườn ngọc trai ở thành Khaleb không?

Con quý ngạc nhiên hỏi:

- Sao mẹ lại quan tâm đến khu vườn ấy thế?

- Con sẽ biết sau khi con trả lời mẹ! - Bà mẹ vừa nói vừa cười. Con quý khò khò lòe dụi nhẹ nhàng đầu vào đùi mẹ, khạc đờm ra trước khi nói:

- Mảnh vườn ấy trước kia thuộc về chúng con. Nhưng một hôm, chẳng biết vì lý do gì, một trong số chúng con đã bán nó cho vua thành Khaleb. Bao lâu qua, chúng con cố tìm cách mua lại bằng cả kho tiền vàng nhưng chẳng vua nào ưng thuận... thế là đám quý quyết định cử một con quý độc ác nhất trong bọn sẽ đi phù phép làm cho cây không cho ngọc nữa và sẽ giết chết tất cả những ai ngủ qua đêm trong vườn.

- Thế con quý độc ác ấy sống ở đâu?- Bà mẹ hỏi

- Ở xa lắm, không người nào có thể đến nơi được.

- Nhưng đích xác là ở chỗ nào? - Bà mẹ cố gắng hỏi.

- Trong không trung ấy. Ngoài tầm nhìn của quý và lại càng xa tầm nhìn của con người. Nó sống trên một hòn đảo tiên nằm giữa bảy biển rộng. Trong lâu đài của hắn có giam nàng Boudour, đó là người phụ nữ đẹp nhất trên đời.

Người mẹ khò khò lòe sau khi biết hết những điều mình cần liền xoè lòng bàn tay và thổi vào hạt lựu. Chàng Salaydin liền hiện ra. Con quý khò khò lòe nhảy phắt dậy chực lao vào nuốt sống chàng nhưng bà mẹ đã ngăn lại:

- Không, con không được ăn cậu ta! Người này là em của con. Nó đã bú sữa mẹ. Hơn nữa nó còn cầm ba sợi tóc trắng của con! Con phải giúp em tìm ra con quỷ đã phù phép vườn ngọc trai.

- Không được đâu mẹ ơi. - Con quỷ phản đối – Hòn đảo của nó được một con quỷ biển mạnh hơn con nhiều lần canh giữ. Mỗi bên cửa lại có hai con sư tử hung dữ sẵn sàng đâm bổ vào ai dám vào trong.

- Thế còn những người làm công? Làm thế nào mà họ ra vào được nơi ấy? - Salaydin ranh mãnh hỏi.

Con quỷ giải thích:

- Có sợi dây xích treo bên trên cổng lâu đài và dùng đưa đều đặn giữa hai con sư tử, nhưng vào được trong thành khó lắm.

- Dù khó hay không, tôi cũng phải đến bằng được để gặp nàng Boudour xinh đẹp đang bị giam trong đó.

- Không được đâu! Boudour bị một con ngựa do con quỷ làm phép, canh giữ, ai lại gần thì sẽ bị chết chắc chắn.

Nhưng Salaydin năn nỉ mãi, buộc con quỷ cuối cùng cũng phải nhượng bộ.

- Ta sẽ đưa ngươi đến đó và sẽ hết sức giúp ngươi nhưng tự ngươi phải băng qua biển thứ bảy một mình!

- Tôi sẽ làm điều đó. - Chàng trai trả lời trong lòng đầy hy vọng. Bà mẹ khổng lồ lắc đầu rồi đưa cho chàng một cái bật lửa và nói:

- Nếu con gặp khó khăn không biết làm thế nào, con hãy bật lửa và đốt một sợi tóc trắng gọi ta đến giúp. Ta sẽ chờ con.

Rồi bà nói thêm:

- Con hãy đeo chiếc nhẫn này vào. Salaydin cầm lấy chiếc nhẫn và đeo nó vào ngón nhẫn.

Từ nay hòn con nằm ở trong chiếc nhẫn ấy. Nếu con làm rơi con sẽ mất mạng! Hãy nhìn xem, ta cũng đeo một chiếc tương tự khi con gặp nguy hiểm, nó sẽ xiết ngón tay ta và ta sẽ biết là con đang cần mình.

Bà mẹ quỷ vừa dứt lời, không để cho hoàng tử kịp cảm ơn bà, con quỷ đã đặt chàng lên vai rồi bay bổng lên không trung.

Đang bay đột nhiên con quỷ hỏi:

- Nhìn từ trên cao, mặt đất trông như thế nào?
- Giống như một chiếc đĩa vậy. - Salaydin trả lời.
- Thế còn bây giờ? - Con quỷ vừa hỏi vừa bay lên cao hơn nữa.
- Như một cái rây bột.
- Còn bây giờ?
- Nó tròn như một quả bóng, không, như một quả trứng. Giờ thì như một đồng xu, kìa, nó giống như một hạt bụi vậy? - Hoàng tử kêu lên thán phục.

Lát sau, chàng không còn nhìn thấy mặt đất nữa. Họ còn bay thật lâu như thế nữa. Con quỷ chợt phá tan sự im lặng:

- Khi người tới cung điện, hãy quăng hai con dê cho sư tử ăn, trong lúc chúng còn đang mải ngấu nghiến chỗ thịt, hãy nhanh chóng túm lấy đầu dây đang đung đưa và trèo vào trong. Hãy chạy nhanh đến phòng công chúa Boudour. Nàng đang ngủ trên giường. Mái tóc đẹp tuyệt xoắn ra. Người lại gần túm lấy một lọn và quăng chặt trong tay rồi kéo thật mạnh. Nàng công chúa sẽ kêu lên, tỉnh giấc. Nàng hiểu ngay là mình không thể động đậy được và người có thể làm gì tùy thích. Nàng sẽ xin người thả nàng ra nhưng đừng có nghe theo. Hãy chờ cho đến khi nàng hứa với người trên đầu con ngựa là nàng sẽ cưới người, lời hứa này sẽ làm mất phép lực của con quỷ. Nó sẽ không làm hại gì được nàng nữa.

Salaydin ngồi trên lưng lắng nghe chăm chú lời dặn dò của con quỷ, khi chàng ngược mắt lên nhìn thấy đám khói liền hỏi:

- Khói kia là gì vậy?
- Đây là cổng tầng mây thứ nhất đấy. Đức sáng thế Allah đã sắp đặt các hành tinh và các vì sao. Ngài ngự ở tầng mây thứ bảy nhưng không quỷ thần nào có thể bay cao đến thế. Hãy cúi xuống đi, người có thấy viên đen sỏi bột kia không?
- Có.
- Chúng ta đã đến biển thứ bảy rồi. Ta sẽ thả người xuống bờ vì ta không thể bay qua nó được, cũng không thể lội qua. Người phải tự xoay sở lấy một mình.
- Nhưng tôi kiếm đâu ra hai con dê để quăng cho sư tử ăn bây giờ?
- Ta sẽ mang đến cho người ngay. - Gã không lờ trả lời.

Vừa đặt chàng xuống bờ biển, mặt đất rung lên, hấn biển mất, lát sau trở lại, trên tay cầm hai con dê. Gã thì thầm điều gì đó vào tai hai con dê và chúng nhảy xuống biển bơi đi. Salaydin chào gã khổng lồ rồi cũng tung mình vào trong nước lạnh.

Hòn đảo ấy thật xa, mặc dù Salaydin bơi rất giỏi, hai cánh tay chàng nhiều khi bị cứng liên hồi. Tuy vậy, cuối cùng chàng cũng tới bờ, nằm sõng soài trên cát một lúc lâu để lấy lại sức. Sau đó chàng đứng dậy đi về phía lâu đài.

Hai con sư tử đói ngấu lao vào hai con dê nhanh như chớp. Hoàng tử nhân cơ hội hai con sư tử không chú ý đến mình, chàng túm lấy sợi dây xích và leo lên qua hàng song sắt rồi trèo xuống một cầu thang bằng đá hoa cương. Chàng đi ngang qua rất nhiều phòng ở tầng thứ nhất rồi tầng thứ hai, cuối cùng chàng cũng đến được phòng của nàng Boudour. Công chúa còn xinh đẹp hơn cả trong tưởng tượng của chàng. Chàng rón rén lại gần nàng thiếu nữ đang ngủ cạnh cửa sổ, nhẹ nhàng quán một lọn tóc lớn vào tay rồi giật mạnh. Nàng công chúa kêu lên đau đớn và mở đôi mắt tuyệt đẹp ra. Salaydin chìm đắm trong ánh mắt ấy và bất giác chàng thì thầm:

Gương mặt nàng lóng lánh như hạt sương

Đôi mắt nàng đen bóng tựa linh dương

Thân thể mềm duyên dáng thật dễ thương

Như cây sậy uốn mình trong gió mát

Đôi lông mày cong như cánh cung Ả Rập

Mái tóc mun như trời đêm xoà xuống vai nàng

Nàng mang bình minh xua tan màn đêm độc ác

Hãy làm vợ ta, Boudour, tôi sẽ mãi bên nàng.

- Được.- Nàng công chúa vừa cười vừa đáp.

- Ta không tin! - Hoàng tử trả lời và còn kéo tóc mạnh hơn - Nàng hãy thề trên đầu con ngựa của nàng là sẽ lấy ta làm chồng đi!

Công chúa cắn răng vì đau đớn nhưng không nói gì cả. Salaydin lại kéo mạnh hơn nữa. Cuối cùng nàng đành nói trong làn nước mắt đầm đìa:

- Ta xin thề trên đầu con ngựa của ta!

Con vật liền hí lên rung sừng. Con quỷ bị mất hoàn toàn uy lực không thể không chế được nó

và bà chủ của nó nữa. Salaydin nhìn nàng công chúa vừa được giải thoát khỏi phép thuật, trong lòng dạt dào tình yêu thương. Chàng nói lỏng tay, thả tóc nàng ra. Nàng lo lắng hỏi:

- Làm sao chúng ta có thể thoát khỏi lâu đài bây giờ? Có con quỷ vô cùng độc ác luôn canh giữ lâu đài này.

Ngay lập tức, hoàng tử nghe thấy tiếng bước chân nặng nề vang lên trong hành lang, chàng cũng nghe thấy từ xa vọng lại tiếng của bà mẹ khổng lồ.

- Chiếc nhẫn đang xiết ngón tay ta, tai hoạ sắp đến rồi. Con trai, con hãy mau đốt sợi tóc trắng thứ nhất đi!

Hoàng tử bật lửa và đốt sợi tóc. Một chiếc thảm bay hiện ra, Salaydin, Boudour và con ngựa nhảy lên tấm thảm rồi bay vút ra ngoài qua cửa sổ.

Họ bay qua hết bảy biển cả nhưng con quỷ canh gác lâu đài vẫn đuổi sát sau họ. Tay phải của hắn cầm một con rắn cực lớn. Hắn đuổi theo nhanh đến mức Salaydin không kịp đốt tiếp sợi tóc thứ hai. Thế là chàng và công chúa bị hắn bắt kịp. Con quỷ thả rắn lên tấm thảm và túm lấy nàng công chúa xinh đẹp. Con rắn phun phì phì, dựng đầu lên và nhe bộ răng đầy nọc độc ra. Chú ngựa liền nhảy chồm lên phía trước hoàng tử để bảo vệ cho chàng. Salaydin nhân cơ hội đó đốt tiếp sợi tóc thứ hai. Trong tay chàng hiện ra ngay một bộ cung tên bằng vàng. Chàng giương cung và bắn một phát về phía con rắn. Mũi tên vàng lao đi giết chết nó xong, chàng quay lại bắn tiếp một phát nữa vào trúng tim con quái vật. Nó đành thả công chúa ra, Salaydin vội giang tay đón lấy. Nàng hỏi chàng:

- Chúng ta đi đâu đây, hỡi hoàng tử của em?

- Chúng ta sẽ trở về thành Khaleb, vào cung điện của đức vua cha ta. Người chắc chắn sẽ rất vui mừng khi gặp lại chúng ta và thấy ta và nàng thành hôn, - Salaydin vui vẻ đáp.

Tấm thảm hạ dần xuống, mặt đất hiện ra với hình dạng một hạt bụi, một đồng xu, một cái đĩa, và cuối cùng là thành Khaleb. Nhưng kinh đô đang bị quân xâm lược xâu xé. Rất đông các hiệp sĩ gươm trong tay nhảy qua tường thành, phá bỏ cổng thành và một đạo quân ồ ạt hung hãn lao vào các phố, gieo rắc tai hoạ.

Salaydin từ trên cao đau lòng nhìn cảnh tượng ấy. Chàng đốt nốt sợi tóc thứ ba và trong tay chàng xuất hiện một thanh gươm thần sáng lấp lánh như ngàn tia mặt trời. Thanh gươm bay khỏi tay Salaydin và xông vào chém đầu quân giặc. Đám quân xâm lược vô cùng kinh hãi vất chân lên cổ thực mạng chạy thoát thân. Dân chúng reo hò tung hô hoàng tử trước trận chiến thắng giòn giã kỳ diệu ấy.

Salaydin dắt tay công chúa xinh đẹp Boudour bước vào cung điện. Đức vua đang nằm trên giường, gương mặt tái xanh, đôi mắt vô hồn, khi nhìn thấy hoàng tử út trở về, những giọt nước

mắt vui sướng không kìm nén được lăn dài trên má ngài. Hoàng tử sà vào lòng cha và đức vua lại thấy người khoẻ trở lại. Ngay hôm sau, lễ cưới của hoàng tử Salaydin và nàng công chúa Boudour xin đẹp được cử hành. Tiệc cưới kéo dài suốt bảy ngày bảy đêm liền.

Salaydin muốn trả lại mảnh vườn ngọc trai cho các vị thần nhưng họ từ chối. Thế là vào các buổi chiều, chàng thường dẫn vợ đi dạo quanh khu vườn kỳ diệu ấy.

Ba điều ước

Xưa đã lâu lắm rồi, ở nước nọ có một chàng nông dân rất nghèo, chàng nghèo đến nỗi của cải chẳng có gì ngoài một con lừa. Con vật rất lười biếng và vô tích sự. Người chẳng thể cười nó được vì vóc dáng bé nhỏ của nó. Nếu có ai ngồi lên thì hai chân cũng chạm đất.

Một hôm, có một cụ già khi gặp chàng đi ngang qua liền hỏi:

- Cậu có nước không, cho lão một ít, lão khát quá!
- Tất nhiên. - Chàng nông dân trả lời và đưa cho cụ bầu nước của mình.
- Nhưng nếu ta uống, cậu sẽ chẳng còn nước mà uống dọc đường nữa vì bầu nước sắp hết rồi.

Chàng nông dân nhã nhặn đáp:

- Xin cụ đừng ngại! Cháu không khát đâu.

Cụ già uống nước xong, lau những giọt vương trên bộ râu dài của mình vừa chăm chú nhìn chàng trai và nói:

- Cảm ơn cậu! Cậu đã rất tốt bụng với lão, lão sẽ trả ơn cậu, lão cho cậu ba điều ước vì ta không phải người trần mà là một vị thần.

Chàng nông dân nhảy lên vì sung sướng rồi bắt đầu suy nghĩ. Chàng nhìn con lừa của mình và lẩm bầm.

- Ước gì nó không quá bé nhỏ và chậm chạp lười biếng nữa mà to lớn nhất và hung hăng nhất trong đám lừa trên đời này.

Vừa ước xong, tức thì con lừa trở nên to lớn như vóc dáng của một con linh dương. Chàng nông dân nhảy lên lưng nó nhưng nó lỏng ra chân đá mọi phía và cuối cùng đá cho chàng một phát đau điếng.

Chàng nông dân giận điên người hét lên:

- Ước cho con lừa không thể chịu đựng nỗi này biến đi cho khuất mắt.

Thế là con lừa biến mất.

- Cháu phải làm gì bây giờ? - Chàng trai nức nở - Ước sao ta lại nhìn thấy con lừa bé nhỏ chậm chạp như xưa!

Thế là con lừa cũ lại hiện ra.

- Cụ thấy đây, chàng nông dân nói, cháu đã có ba điều ước thế mà cháu đã lãng phí chúng biết bao nhưng dù sao cháu cũng rất vui mừng khi được gặp cụ.

Những cuộc phiêu lưu của Hasan

Ngày xưa, gần vương quốc của các vị thần Sa mạc, có một vị vua bất hạnh vì ngài chẳng có con cái. Những tưởng ngài sẽ chết mà không có ai kế vị thì may sao lại sinh được một cậu bé. Ngài đặt tên con là Hasan. Ngài ngắm nhìn đứa trẻ trong lòng tràn trề hy vọng và cho đòi một nhà chiêm tinh nổi tiếng nhất trong nước đến dự đoán tương lai số phận của hoàng tử. Nhà thông thái vừa lắc đầu vừa nói:

- Tâu bệ hạ, thần xin lỗi nhưng sao xấu lắm. Hoàng tử phải chiến đấu chống lại các hung thần và cả con người lúc nào cũng muốn lấy mạng sống của chàng. Thật khó chống lại sự phản bội và thói gian xảo lừa lọc.

- Nó sẽ chiến thắng kẻ thù chứ? - Đức vua lo lắng ngắt lời.

- Thần không biết, tâu bệ hạ. Tương lai của con trai Người là một bí ẩn không sao giải mã nổi và chỉ có thánh Allah, người có mặt khắp mọi nơi mới biết mà thôi.

Đức vua kêu lên:

- Ta sẽ bảo vệ nó! Ta sẽ chăm nom tử tế để con trai duy nhất của ta lớn lên trong sự an toàn nhất.

Đức vua liền cho xây một cung điện phía cuối sa mạc trên một ngọn núi cao rồi giấu con trai vào đó. Ngài cho những nô tì trung thành nhất và sai các cận vệ can đảm nhất tới bảo vệ hoàng tử và ra lệnh cho họ phải theo sát chàng không rời nửa bước.

Ngài còn cho xây những bồn tắm bằng đá cẩm thạch, dựng lên một khu vườn đầy hoa thơm trái ngọt để làm giảm bớt vẻ cứng nhắc của một nhà giam. Chàng hoàng tử Hasan lớn lên trong nhà tù sơn son thếp vàng ấy, rất xa hoa nhưng cũng buồn tẻ vô cùng, chàng không hề biết ngoài kia vẫn còn một thế giới khác, một thế giới đa dạng nhộn nhịp và cũng rất tàn bạo.

Ngay từ thời thơ ấu, Hasan đã có thói quen leo lên nóc lâu đài. Từ trên đó, chàng phóng tầm mắt ra phía hoang mạc vắng vẻ. Chàng rất thích chân trời xa xăm nơi cát vàng tiếp giáp với mặt trời.

Một hôm, Hasan sửng người ngạc nhiên khi nhìn thấy trong không trung nóng bỏng đang rung động mọc lên một thành phố. Những tòa lâu đài mái vòm mạ vàng sáng lấp lánh, những đền đài bằng đá cẩm thạch có các ngọn tháp cao vút lấp lánh dưới ánh mặt trời. Những mảnh vườn đẹp đẽ trải dài dọc theo các bờ sông mà trên đó là những con tàu đủ màu sắc sặc sỡ đang lướt trên mặt sóng. Xa hơn, dòng sông khuất sau vô số những ngôi nhà màu trắng có mái phẳng, những túp lều gỗ và các dãy hàng trong chợ. Đường phố và các ngõ hẻm đầy người qua lại tấp nập: Đàn ông, đàn bà, trẻ con và cả những con vật đang đi về mọi nẻo. Một đoàn lạc đà dài có lính áp tải đang hướng về cổng thành.

- Thành phố tuyệt vời kia là đâu vậy? - Hoàng tử hỏi một tên thị vệ đang đứng cạnh mình.

Anh ta trả lời:

- Đó là kinh đô của vương quốc chúng ta. Đó là thành của cha cậu, đức vua của thần. Nhưng tất cả những gì cậu thấy chỉ là ảo ảnh mà thôi. Sa mạc đã làm cho mắt bị loà và dựng lên những ảo ảnh về những thành đô xa xôi và những ốc đảo xanh tươi.

- Thế giới chắc phải tuyệt vời lắm! - Hoàng tử thở dài buồn bã.

Thời gian trôi đi, con trai của quốc vương giờ đã trở thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú. Chàng gắng sức học hỏi nhiều điều nhất có thể về thế giới bên ngoài sa mạc và hỏi các sư gia thật nhiều câu hỏi. Chàng cũng thường lắng nghe đám hầu cận tán chuyện vì chàng không thể quên được thành phố lộng lẫy đã hiện lên như ảo ảnh hồi nào.

Một hôm, chàng hỏi cha:

- Tâu phụ hoàng tại sao cha nhốt con trong lâu đài này? Tất cả đều được tự do họ có thể đi tới đi lui thế mà con phải giam mình sau những bức tường này. Con đến chết vì buồn mất, con muốn được đi dạo trong rừng, được tắm mát trong các sông hồ, lắng nghe tiếng chim tự do ca hát. Con muốn được dong ruổi trên đường, ngắm nhìn các thiếu nữ xinh đẹp nhảy múa và nghe họ cất giọng hát du dương êm ái.

Đức vua trả lời con:

- Con trai của ta, khi con ra khỏi lâu đài này, hàng trăm mối hiểm nguy luôn rình rập con. Ngôi sao chiếu mệnh của con rất xấu và một nhà chiêm tinh nổi tiếng nhất đã dự đoán rằng con phải trải qua cuộc đời sóng gió và bất ổn. Vì cha không chắc con có chiến thắng được kẻ thù hay không nên tốt nhất là để con lại nơi đây.

Hoàng tử liền kêu lên giận dữ:

- Con muốn được biết thế giới bên ngoài? Con chắc chắn hạnh phúc sẽ mỉm cười với con. Nếu con chết, con cũng không phải hối tiếc điều gì. Như thế còn đáng hơn là một cuộc sống tuy dài nhưng đơn điệu sau nhà tù bằng đá này. Xin cha hãy để con đi.

Nhà vua xúc động trước những lời lẽ chân thành ấy liền ưng thuận theo ý con. Ngài tặng cho con trai một con ngựa và nói lời từ biệt:

- Con hãy cầm lấy thanh gươm này. Đó là thanh gươm của chúa tiên thiện, người có quyền lực và sức mạnh Andaan, đã tặng cha làm quà. Đó là một vũ khí rất lợi hại. Nó sẽ bảo vệ con, không gì, không một ai có thể kháng lại sức mạnh của lưỡi gươm này. Nó sẽ bảo hộ cho tâm hồn và mạng sống của con.

Sau đó, đức vua nói thêm:

- Nhưng nếu con để mất nó, con sẽ chỉ còn sống thêm được 40 ngày nữa thôi.

Hasan dẫn thân trên con đường cát bụi cháy bỏng. Cuối cùng chàng cũng tới được một ốc đảo. Chàng nhảy xuống ngựa, ngồi dưới bóng một cây vả lớn và bắt đầu ăn uống. Chàng chưa kịp nuốt miếng đầu tiên thì một hiệp sĩ lại gần rồi dừng ngựa trước mặt chàng. Anh ta rút gươm ra khỏi vỏ và hỏi:

- Người có muốn độ sức cao thấp với ta không?

- Tôi rất muốn anh hãy ngồi nghỉ ăn chút gì với tôi rồi chúng ta sẽ nói chuyện sau. - Hasan lịch sự đề nghị.

Chàng trai trẻ xuống ngựa, Hasan đưa đồ ăn cho anh ta. Lúc ấy, lại có một hiệp sĩ khác đi đến và cũng muốn so tài, thử sức với hoàng tử. Hasan cũng lặp lại lời mời như với người thứ nhất, chàng hiệp sĩ thứ hai cũng ngồi xuống cạnh họ. Anh ta vừa ngồi xuống thì chàng hiệp sĩ thứ ba xuất hiện. Hoàng tử không để cho người này kịp nói gì, đưa luôn cho anh ta một miếng thịt.

Cả ba người lạ cùng ăn uống rất ngon miệng và liếc mắt nhìn nhau la vẻ thông đồng. Khi đã nghỉ ngơi đủ, họ cùng đứng bật dậy.

- Bây giờ thì hãy chiến đấu nào! - Họ vừa đồng thanh nói vừa rút gươm ra khỏi vỏ.

- À không! - Hasan kêu lên - Các anh đã ăn đồ của tôi như vậy đã là anh em của tôi rồi. Chúng ta không phải đánh nhau nữa mà ngược lại nên giúp đỡ lẫn nhau.

Cả ba hiệp sĩ nhìn nhau và hiểu rằng họ không thể phạm luật hiếu khách. Họ liền tra gươm vào vỏ và chìa tay cho Hasan.

- Anh là ai? - Một trong số người đó hỏi - Tôi tên là Hasan các anh quả khôn ngoan khi không đấu với tôi vì gươm của tôi là gươm thần và không gì có thể chiến thắng được nó. Cha tôi, vị vua hùng mạnh của xứ sở giữa biển và sa mạc, đã được Chúa tiên thiên tặng lại đây. Vì giờ đây chúng ta là bạn, chàng nói thêm, các anh có thể được nhờ vào sức mạnh của nó.

- Tôi tên là Ahmad - Người anh cả nói - Đây là Khasim còn kia là Sharif, chúng tôi đều là anh em ruột đến từ vương quốc thảo nguyên phía Đông. Cha của chúng tôi vốn là một vị vua cũng đã từng giúp đỡ vị Chúa tiên thiên.

- Vậy là các anh cũng có những món đồ kỳ diệu phải không? - Hasan hỏi.

- Đúng vậy - Ahmad đáp - Tôi có một chiếc gương thần khi tôi nhìn vào đó, tôi có thể thấy bất cứ nơi nào tôi muốn. Tôi còn có một chiếc nhẫn thần khi những người thân yêu của tôi gặp nguy hiểm, nó sẽ xiết nhẹ vào tay cho đến khi nào chiếc gương chỉ cho tôi thấy chuyện gì đang

xảy ra với họ.

Chàng Khasim tự hào nói:

- Còn tôi, tôi có một chiếc thảm bay. Nó có thể đưa tôi đến bất cứ nơi nào dù cho đó là nơi xa xôi nhất.

- Còn tôi, tôi chẳng có gì cả. - Chàng út thú thực – Nhưng tôi bơi rất giỏi. Tôi có thể lặn xuống đáy biển sâu và mang lên bất cứ thứ gì tôi tìm được.

Cuộc phiêu lưu thứ nhất của chàng hoàng tử Hasan

Tiến lên nào anh em! - Chàng hoàng tử Hasan vui vẻ kêu lên - Chúng ta cùng nhau đi khám phá thế giới.

Thế là cả bốn người cùng nhảy lên lưng ngựa. Họ vượt qua những đỉnh núi cao, băng qua các thảo nguyên, các đồng bằng và đi đến biển. Từ xa, đã thấy hiện lên những toà tháp cao ngất của một kinh thành.

Cả bốn người đi vào thành khi màn đêm đã buông xuống. Hasan vô cùng ngạc nhiên, chàng đi ngang qua đám đàn ông, phụ nữ nhưng không có những người gương mặt tươi cười những người khoác lác hay nổi giận mà họ không ngớt nức nở, thở dài cay đắng... Đó là những gương mặt còn vàng vọt hơn cả những quả chanh chín. Hasan liền hỏi:

- Tại sao mọi người lại buồn rầu như vậy?

- Chắc các cậu từ xa đến nên không biết được nỗi bất hạnh của chúng tôi- Nhân dân trong thành trả lời - Có một con cá khổng lồ sống gần bờ biển. Mỗi sáng, khi mặt trời mọc trên biển, nó há cái miệng to lớn ra và nuốt mất mặt trời. Đã một năm nay rồi thành phố của chúng tôi chìm trong màn đêm không hề có một tia nắng nào sưởi ấm chúng tôi và giúp cây trồng mọc lên.

Hasan kêu lên.

- Tôi sẽ giúp mọi người trừ khử con quái vật này! Hãy chuẩn bị cho tôi một con thuyền, ngay sớm mai, tôi sẽ xem chuyện gì xảy ra.

Ngày hôm sau. Khi ánh rạng đông vừa hừng, con cá lớn đã nhô đầu lên khỏi mặt nước. Hasan vung gươm lên nhằm thẳng con quái vật chém xuống. Con cá bị tử thương đau quá vẩy đuôi dữ dội trên mặt biển rồi chìm xuống tận đáy sâu. Nhờ thế mặt trời mới lên cao và soi sáng khắp mọi nơi.

Dân chúng reo hò dẫn bốn chàng trai đến cung điện, ở đó đức vua đón tiếp họ hết sức nồng hậu và để cảm ơn chàng trai dũng cảm ấy ngài muốn gả cô con gái duy nhất của mình cho

chàng nhưng Hasan đã nhã nhặn đáp.

- Tâu bệ hạ, lời đề nghị của người làm thần vô cùng vinh hạnh nhưng thần vẫn chưa muốn kết hôn. Thần thấy mình còn quá trẻ. Thần muốn được khám phá thế giới này và chứng tỏ lòng can đảm của mình. Chúng thần là bốn anh em. Chẳng có gì khác nhau cả. Anh trưởng Ahmad đây chắc chắn sẽ rất vui khi được sánh duyên cùng công chúa và rất xứng đáng kế vị ngai vàng sau này, anh ấy có một chiếc gương thần có thể thấy chúng tôi bất cứ nơi đâu và biết được chúng tôi có bị nguy hiểm hay không.

Điều gì đã nói là làm, đám cưới giữa Ahmad và công chúa duy nhất của vua trong một thành phố bấy lâu không có ánh sáng mặt trời đã được cử hành ngay sau đó.

Cuộc phiêu lưu thứ hai của Hasan

Hasan và hai anh em lại tiếp tục lên đường. Họ vượt qua những ngọn đồi trọc vắng vẻ, những thung lũng màu mỡ và một ngày, họ dừng chân lại ở một thành phố khác. Kinh thành này phủ toàn một màu vải đen tang tóc. Hoàng tử hỏi những người dân trong thành thì được biết ở đây có con ác quỷ sẽ chặn hết các dòng nước chảy từ suối về nếu mỗi buổi sáng không nộp cho nó một cô gái trẻ đẹp đang ở tuổi cập kê.

- Hôm nay đến lượt con gái đức vua phải nộp mình đây - Một trong đám dân chúng thì thào.

Hoàng tử kêu lên:

- Hãy nói cho tôi biết chỗ ở của con quái vật này, tôi sẽ trừ khử nó giúp mọi người!

Hasan lên đường và dừng lại trước cửa hang của con quái vật. Chàng nhìn thấy công chúa đang ở đó, khuôn mặt nàng còn tái xanh hơn cả chuỗi ngọc nàng đeo trên cổ và không nén nổi hai hàng nước mắt tuôn rơi.

- Ta sẽ giúp nàng!- Hasan nói với công chúa - Nhưng nàng phải dụ được con quái vật này ra khỏi hang. Ngay khi nó thò đầu ra, ta sẽ chặt đứt nó.

- Hãy vào đây người đẹp yêu quý của ta! - Tiếng khàn khàn, rin rít của con quái vật vang lên từ trong hang - Nhanh lên, ta đang đợi nàng đây.

Công chúa nhìn Hasan và hít thở thật sâu rồi đáp, giọng run lên vì sợ hãi:

- Không! Người hãy ra đây đón ta vào.

Con quỷ tức giận ra lệnh:

- Im ngay và hãy làm như những đứa con gái khác!

- Ta không giống những người khác. Ta là con gái của quốc vương - Nàng trả lời chắc nịch.

Con quỷ giận dữ chui ra khỏi hang. Đúng lúc ấy lưỡi gươm thần của Hasan vung lên chém mạnh vào cổ nó. Cái đầu kinh tởm ròi ra lăn lông lốc trên cát.

Công chúa nhảy lên vì sung sướng, chạy về nhà để gặp cha mình. Cùng lúc đó những mảnh lụa đen bao phủ thành phố cũng biến mất. Đức vua muốn gả công chúa cho hoàng tử để tỏ lòng biết ơn vì đã cứu cả vương quốc nhưng Hasan đã trang trọng trả lời.

- Tâu bệ hạ, thần rất cảm động trước lời đề nghị của bệ hạ nhưng thần vẫn chưa muốn kết hôn vào lúc này. Thần còn muốn khám phá thế giới và chứng tỏ lòng can đảm của mình. Chúng thần đây là ba anh em. Chẳng có gì khác nhau cả. Khasim sẽ rất vui lòng được sánh duyên cùng công chúa và sẽ xứng đáng kế vị ngai vàng. Anh ấy có một tấm thảm thần có thể đưa anh ấy đi bất cứ nơi đâu hoặc đến với thần khi thần gặp nguy hiểm.

Thế là đức vua cho con gái mình lấy Khasim.

Cuộc phiêu lưu thứ ba của Hasan

Sau vài ngày đường, hai chàng hoàng tử lại đến một kinh thành nằm gần bờ biển. Dân chúng trong thành chạy tán loạn, vừa chạy vừa than vãn. Một vài người dắt lừa và lạc đà chở của cải của mình trốn về phía thảo nguyên. Những ngôi nhà và các túp lều bị phá hủy. Các vườn cây và vườn ăn quả bị bỏ hoang, những cánh quạt của cối xay gió bị đập vụn.

Thấy vậy Hasan hỏi một cụ già:

- Thưa cụ, có chuyện gì đã xảy ra vậy?

Ông lão rên rỉ trả lời:

- Sự bất hạnh lớn đã đổ ụp xuống đầu chúng tôi. Một con rồng nước ghê gớm đã đến sống gần đây. Ban đêm nó ngủ dưới biển nhưng ngay khi ánh mặt trời vừa chiếu sáng, nó đã bay vào thành phố phun lửa thiêu rụi tất cả những gì nó gặp.

- Cháu phải giết chết con quỷ này mới được. - Hasan đáp.

Ngay sớm hôm sau chàng chờ nó trên bức tường thành cao. Khi con rồng góm ghiếc bay đến gần, chàng vung gươm chém vào người nó.

Cả kinh thành hân hoan mở hội ăn mừng sự kết thúc của chuỗi ngày bất hạnh của họ.

Đức vua lại muốn gả công chúa và nhường ngôi cho Hasan nhưng chàng đã lễ độ trả lời:

- Muôn tâu bệ hạ, lời đề nghị của bệ hạ quả làm cho thần vô cùng vinh dự nhưng thần vẫn

chưa có ý định lập gia đình. Thần còn muốn khám phá thế giới và làm những điều có ích. Người em Sharif đây sẽ rất vui mừng nếu được sánh duyên cùng công chúa và thần tin chắc cậu ấy sẽ cai trị vương quốc của ngài một cách thông thái và anh minh. Cậu ấy có một biệt tài kỳ lạ là có thể lặn sâu dưới tận đáy biển.

Ngày hôm sau, hôn lễ giữa chàng hoàng tử Sharif và công chúa được cử hành.

Hasan chúc họ thật hạnh phúc và lại lên ngựa đi về thảo nguyên phía đông, ở đó có đế chế hùng mạnh Trung Hoa đang đợi chàng.

Cuộc phiêu lưu thứ tư của Hasan

Ngay lối vào kinh thành của nước Trung Hoa có dựng lên một chiếc cột bằng đá cẩm thạch khổng lồ. Không gì kể hết được sự ngạc nhiên của chàng hoàng tử Hasan khi nhìn thấy có rất nhiều thanh niên, mồ hôi nhễ nhại dù cho sức đã cạn kiệt nhưng vẫn dùng kiếm chém không nghỉ vào chiếc cột ấy.

Hasan dừng ngựa lại và ngắm họ hồi lâu. Khi những lưỡi kiếm đã mẻ hết, họ lại lấy những thanh kiếm khác tiếp tục đi về phía chiếc cột. Hasan không thể nín cười trước hành động kỳ cục ấy.

- Tại sao anh lại cười, hỡi người lạ mặt kia? – Đám trai tráng hỏi - Chúng tôi ở đây không phải để làm trò cho khách qua đường đâu!

- Thế các anh ở đó làm gì? Sao các anh phải chém vào cây cột đến nỗi mẻ cả kiếm như thế muốn bẻ cột ra làm hai vậy? Như thế chẳng phải buồn cười lắm sao?

Những chàng trai ngắm nhìn Hasan từ đầu đến chân rồi lưỡng lự một lát, một trong số họ tiến lên và kể:

- Con gái duy nhất của Hoàng đế vĩ đại nước chúng tôi đang bị nhốt trong chiếc cột này. Ngài cho nhốt nàng vào đây để bảo vệ nàng khỏi phải lấy tên vua Ba Tư già cứ đòi cưới nàng để lấy lại tuổi thanh xuân cho hấn.

- Tên vua Ba Tư này bao nhiêu tuổi rồi? - Hasan hỏi:

- Tám mươi. Các đạo sĩ nói hấn sẽ trẻ lại 60 năm nếu hấn cưới được công chúa làm vợ.

Chàng hoàng tử tò mò hỏi:

- Thế nhìn nàng công chúa này thế nào?

- Nàng đẹp tuyệt trần. - Đám thanh niên đồng thanh trả lời - Răng nàng bóng và đẹp như ngọc, nụ cười nàng ngây thơ và đáng yêu hơn nụ cười em bé mới chào đời. Hoàng đế đã truyền rằng

ai cứu được nàng ra khỏi chiếc cột cẩm thạch này sẽ được lấy nàng làm vợ vì một người như thế chắc chắn sẽ đủ sức bảo vệ nàng thoát khỏi bàn tay của tên vua già kia.

Kể đến đây, đám thanh niên lại tiếp tục công việc của mình. Họ lại chém vào cột đến khi không đủ sức tiếp tục được nữa. Một mỏi và chán nản sau ngàn ấy cố gắng vô ích, họ trở về nhà mình.

Còn lại một mình, Hasan rút gươm ra khỏi vỏ và chém vào cột. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Vậy là chàng dùng hai tay nắm chặt chuôi kiếm dùng hết sức bả vào cột, lúc đầu chỉ có một vài mảnh cẩm thạch văng ra ngoài nhưng lát sau, chiếc cột tách ra làm đôi và nàng công chúa hiện ra. Nàng đang ngồi trên chiếc ghế bằng vàng. Xung quanh là những đĩa bạc đựng đầy đồ ăn, sách vở và lụa là gấm vóc. Công chúa duyên dáng trong chiếc váy xanh màu da trời, bồng lên một vẻ đẹp hiếm thấy. Nàng vừa nói vừa cười với Hasan:

- Chào mừng chàng đã đến! Chàng hãy ngồi xuống cạnh thiếp, hãy ăn uống cho lại sức rồi chúng ta sẽ đi gặp phụ vương thiếp và chúng ta sẽ thành hôn.

Hoàng đế rất vui mừng đón tiếp họ. Ngài nói với Hasan:

- Chúc mừng người đã đập vỡ được chiếc cột bằng đá cẩm thạch kia. Người quả thực xứng với con gái ta. Nó là tài sản quý giá nhất của ta mà ta giao lại cho người vì chỉ người mới đủ sức bảo vệ nó khỏi bàn tay của lão vua Ba Tư.

- Tâu vâng, thưa bệ hạ, nhưng để chống được hấn, xin bệ hạ xây cho thần một lâu đài giữa biển khơi, không cửa lớn, không cửa sổ. Thần và công chúa sẽ sống ở trong đó và ra vào bằng một cái thang dây ném qua tường thành.

Một tháng sau, giữa mênh mông sóng nước mọc lên một toà lâu đài trắng lệt mà bất khả xâm phạm. Mỗi buổi sáng, Hasan leo dây thang ra khỏi lâu đài để đi đánh cá. Buổi tối khi chàng trở về, vợ chàng lại thả dây thang qua tường thành cho chàng leo vào trong.

Nàng công chúa Trung Hoa bị vua Ba Tư bắt cóc

Các thần ác thông báo cho quốc vương nước Ba Tư về sự tồn tại của lâu đài giữa biển khơi nơi công chúa Trung Hoa đang sống. Họ cũng kể cho ông ta nghe về Hasan, chồng của nàng và thanh gươm thần.

Lão vương nghĩ ngợi hồi lâu rồi cũng tìm ra cách bắt cóc công chúa. Lão cho đào một đường hầm dưới biển thông ra lâu đài, cất đặt lính gác dưới đó rồi sai một mục già quỷ quyết và độc ác đến lâu đài. Khi công chúa đang đi dạo trên thành thì nhìn thấy mục đi đi lại lại dưới chân thành. Nàng ngạc nhiên cúi xuống hỏi.

- Làm sao bà đến được nơi này?

- Tôi đã đi tàu hành hương đến đất La Mecque. - Mụ già vừa khóc nức vừa trả lời - Chúng tôi đã thả neo ở đây. Tôi lên đảo để cầu nguyện và đã nói ngài thuyền trưởng chờ tôi. Nhưng đến khi tôi quay lại, tàu đã nhổ neo đi rồi và thế là chỉ còn lại mình tôi trên đảo.

- Chắc bà phải mệt và đói lắm rồi. - Công chúa nhìn bà già đầy thương hại - Hãy vào nhà tôi nghỉ đã.

Và nàng quên mất lời dặn dò của chồng, quẳng thang dây cho mụ trèo lên. Mụ già nói ngọt sau khi đã ăn uống thoải mái:

Cầu đức thánh Allah phù hộ cho lòng tốt của cháu, thế cháu đã có chồng chưa?

Vừa hỏi mụ vừa đưa mắt đảo quanh căn phòng.

- Ta đã có chồng rồi, bây giờ chàng đang đi biển để đánh cá. Đó là một người tốt bụng và dũng cảm.

- Chà, một người như thế thì rất đáng được chăm sóc chu đáo! Lão sẽ đi dọn dẹp nhà cửa!

Nói rồi mụ quét tước lau dọn căn phòng và đánh bóng các đồ đạc, chỉ một lát sau, tất cả đều sạch sẽ khiến công chúa rất vui thích.

- Cháu cũng phải chăm sóc cho mình nữa! - Mụ vừa nói vừa nhìn nàng từ đầu đến chân – Cháu hãy thay váy ra để lão giặt sạch, còn cháu nên đi tắm bằng nước hoa hồng. Hãy tháo tóc ra để lão chải cho nào, sau đó lão sẽ súc nước hoa nữa. Như thế cháu sẽ thật xứng với người chồng dũng cảm của mình.

Nàng công chúa nghe theo lời mụ già và chỉ lát sau nàng đã tươi rói như bông hoa dưới ánh ban mai và háo hức đợi chồng về.

Buổi tối, khi Hasan trở lại lâu đài, chàng rất cảm động khi thấy vợ mình lộng lẫy hơn bao giờ hết. Chàng định chạy lại ôm hôn nàng thì chợt dừng lại khi nhận ra mụ già đang đứng cạnh vợ. Mụ nhả nhả nói:

- Xin chào, hãy đưa chỗ cá mà chàng bắt hôm nay đây, lão sẽ làm sạch và chuẩn bị bữa tối.

Nói rồi mụ biến vào trong bếp Hasan ngờ ngác nhìn vợ:

- Ta chưa bảo nàng là đừng cho ai vào nhà hay sao?

Nàng công chúa cúi đầu nhận lỗi:

- Có, nhưng bà già này rất tốt bụng chắc bà ấy không hại chúng ta đâu.

Mười lăm ngày tiếp sau, mẹ già đã thông thạo tất cả các góc ngách của lâu đài và biết tất cả các thói quen của cặp vợ chồng trẻ. Một hôm nhân lúc Hasan vắng nhà, mẹ lên la hỏi chuyện công chúa:

- Thế cháu có biết linh hồn của chồng mình ở chỗ nào không?
- Linh hồn của chàng ư? - Người vợ trẻ ngạc nhiên hỏi - Sao nó lại phải khác so với những người khác cơ chứ?
- Là vì lão biết xem bói. Chồng cháu không giống như mọi người đâu. Chàng có những sức mạnh mà chúng ta không có, hãy hỏi chàng xem sức mạnh ấy ở chỗ nào. Thế nào chàng cũng nói vì chàng yêu cháu.

Khi hoàng tử đi đánh cá trở về, công chúa dịu dàng ôm chàng vào lòng và hỏi:

- Linh hồn của chàng thế nào?
- Nàng hỏi mới lạ làm sao! Linh hồn ta cũng giống như bao nhiêu người khác thôi.
- Thiếp chẳng tin...- Công chúa năn nỉ.
- Nhưng tại sao nàng lại có ý ấy trong đầu nhỉ? -Hoàng tử vừa kêu lên vừa nhìn người vợ thân yêu trong lòng đầy lo lắng - Ai đã bảo nàng như thế?
- Chẳng có ai cả! Chỉ đơn giản là thiếp biết linh hồn chàng không giống như những người khác, thiếp chỉ muốn biết nó khác như thế nào mà thôi.
- Thôi được, vì nàng đã quan tâm đến điều này như vậy thì ta nói cho nàng biết, linh hồn ta nằm trong chiếc chổi kia dựng ở góc tường kia kìa - Hasan nói dối nhưng tỏ vẻ rất nghiêm túc và thế là công chúa tin lời chàng.

Ngày hôm sau, mẹ già hỏi nàng:

- Tại sao cháu cứ vuốt ve mãi cái chổi thế? Cháu có bị làm sao không đấy?
- Ta đang ôm linh hồn của chàng đấy chứ. - Công chúa vui sướng trả lời
- Chồng cháu đã lừa cháu rồi.
- Không, chàng không bao giờ nói dối ta! - Công chúa phản đối - Nếu chàng đã nói linh hồn chàng trong cái chổi này thì chắc chắn là như vậy.
- Chà, lần này thì cậu ấy đã lừa cháu rồi! - Mẹ già nanh nọc nói.

Công chúa tái mặt đi: người chồng thân yêu đã nhạo báng nàng. Vì giận dữ nàng bẻ đôi cái chổi và quăng nó xuống biển. Nàng leo lên giường vừa nghiền ngẫm sự trả thù vừa chờ chồng về.

- Nàng bị ốm à?

- Đúng vậy, thiếp phát ốm vì chàng đã nói dối thiếp! Linh hồn của chàng chẳng phải ở trong cái chổi tầm thường kia! Hãy cho thiếp biết sự thật đi.

Hasan lo lắng nhìn vợ rồi vuốt ve bàn tay nàng:

- Linh hồn của ta nằm trong chiếc gương xinh đẹp treo trong phòng của chúng ta ấy, chàng lại nói dối vợ lần thứ hai.

Ngày hôm sau, công chúa tháo gương xuống lau sáng bóng khung viền mạ vàng rồi ôm chặt vào trong lòng, vuốt ve nó hết sức âu yếm.

- Cẩn thận không nó làm cháu đứt tay đấy! - Mẹ già lại nói với nàng.

- Làm sao chồng ta có thể làm cho ta đau được? - Công chúa hãnh diện đáp - Đó là ta đang ôm ấp linh hồn chàng đấy chứ.

Mẹ già phì cười:

- Chồng cháu lại chế nhạo cháu rồi! Làm sao cháu lại tin rằng người ta gửi linh hồn mình vào một thứ mỏng manh như chiếc gương được? Anh ta nói dối cháu vì anh ta không yêu cháu!

Công chúa lặng người, tái mặt đi vì giận dữ nàng quăng chiếc gương xuống đất làm cho nó vỡ vụn thành nghìn mảnh. Nàng leo lên phòng rộng vừa nghĩ ngợi để trả thù.

- Chàng vẫn nói dối thiếp - Nàng kêu lên khi chồng vừa đi đánh cá trở về. Hãy nói cho thiếp biết sự thật hoặc cho thiếp biết chàng không yêu thiếp.

Hasan buồn bã nhìn vợ và thở dài:

- Ta không muốn mất tình yêu của nàng. Ta sẽ nói cho nàng biết mình cất linh hồn ở đâu nhưng không ai ngoài nàng được biết điều này nữa bởi vì mạng sống của ta sẽ gặp nguy hiểm. Linh hồn ta ở trong thanh kiếm của mình. Chính vì thế mà không khi nào ta rời nó cả.

Công chúa gieo mình vào tay chồng và thở dài:

- Chàng đúng là yêu thiếp thật rồi.

- Nàng còn muốn nghi ngờ ta nữa không? - Hasan vừa nói vừa ôm chặt nàng vào lòng.

Ngày hôm sau, mẹ già ngạc nhiên hỏi:

- Sao hôm nay cháu không vuốt ve gì nữa à? Trông cháu có vẻ rất vui sướng, có phải chồng cháu đã kể sự thật rồi không?

- Tất nhiên rồi! - Công chúa hãnh diện nói – linh hồn chàng ở trong thanh kiếm - Chính vì thế mà không khi nào chàng chịu rời nó nửa bước ngay cả ban đêm, chàng cũng đặt nó cạnh mình ở trên giường.

Mẹ già đã xem xét khắp nơi, lục tìm mọi chỗ, không bỏ qua kể cả vật nhỏ nhất hết đêm này sang đêm khác mà không sao đặt tay được vào thanh kiếm. Nhưng giờ thì mẹ đã biết phải lấy nó ở chỗ nào.

Đêm ấy, đã rất khuya, khi đợi vợ chồng đã ngủ say, mẹ lẻn vào phòng của họ, rón rén bước đến bên giường và bằng động tác nhanh gọn nắm lấy thanh kiếm và quăng nó xuống biển. Thanh gươm rơi tõm xuống mặt nước và chìm dần xuống đáy sâu.

Lúc ấy, hoàng tử chợt thở dài và bừng mở mắt, chàng kinh hãi nhìn mẹ già đang túm chặt tóc của công chúa để lôi nàng ra khỏi giường nhưng chàng không còn chút sức lực nào để bảo vệ cho người vợ yêu dấu. Chàng ngất đi, ngã vật xuống giường.

- Hasan, tỉnh dậy đi chàng!. Công chúa kinh sợ hét lên.

- Chồng mi đã chết rồi! - Mẹ già độc ác nói - Lẽ ra mi đừng phản bội hân mà để lộ bí mật ra. Thôi hãy dậy và đi theo ta. Vua Ba Tư đang chờ người đấy.

Mẹ nắm tóc công chúa và kéo nàng đến tận tường thành. Mẹ gọi đám lính canh dưới đường hầm lên. Mẹ quăng thang dây cho chúng để chúng bắt lấy công chúa và dẫn về lâu đài. Ở đó, chúng đẩy nàng ngã khụy dưới chân vua Ba Tư. Công chúa phản ứng dữ dội, nàng đập phá, cào, cắn và không ngừng kêu la.

- Chẳng lẽ ta lại phải lấy con bé điên này sao? - Vua Ba Tư ngán ngẩm nói - Hãy giam nó vào tầng cao nhất trong lâu đài trên núi của ta. Thế nào rồi nó cũng phải bình tĩnh lại.

Ba mươi chín ngày đã trôi qua. Công chúa không ngừng kêu thét khiến cho không ai dám lại gần nàng.

Ahmad, Khasim và Sharif đã cứu Hasan như thế nào

Đúng lúc mẹ già lấy cắp thanh kiếm thần của Hasan thì chiếc nhẫn của Ahmad siết chặt lấy ngón tay chàng, báo cho chàng hay một trong số anh em của mình đang gặp nguy hiểm. Chàng vội đi hỏi gương thần và nhìn thấy thanh gươm của Hasan chìm dưới biển sâu, Hoàng tử

Hasan nằm bất động trên giường trong một lâu đài xa lạ giữa muôn trùng con sóng. Chàng Ahmad còn nhìn thấy công chúa Trung Hoa đang chạy tứ phía, miệng kêu thét âm ỉ như một người điên trong phòng rộng của một toà lâu đài nằm cheo leo trên núi cao. Không chậm trễ một giây, hoàng tử Ahmad ra lệnh chuẩn bị ngựa và phi đến gặp em trai Khasim của mình. Chàng nói với Khasim:

- Hasan đang gặp nguy hiểm, chúng ta hãy lên tẩm thảm bay đi tìm Sharif mau lên. Chúng ta cũng cần người biết lặn xuống đáy biển để mò thanh kiếm.

Tẩm thảm bay đưa Ahmad và Khasim bay bổng lên trời. Trên đường đi họ ghé vào đón Sharif. Thế là cả ba anh em vượt qua những sa mạc, thảo nguyên bao la và những đỉnh núi cao ngất để cuối cùng dừng chân ở lâu đài nằm giữa đại dương.

Hasan không còn thở được nữa. Thi thể chàng lạnh ngắt như phiến đá cẩm thạch.

- Anh ấy chết mất rồi! - Sharif buồn bã thở dài - Chẳng thể làm gì được nữa?...

- Đừng vội bỏ cuộc sớm thế! - Ahmad ngắt lời em.

Chàng lôi chiếc gương thần từ trong túi ra để xem thanh kiếm rơi chính xác ở chỗ nào. Sharif lặn xuống biển, lát sau chàng nhô lên không bị ướt tí nào. Hai chàng lôi chàng lên bờ cùng với thanh kiếm thần. Họ đặt thanh kiếm vào bên cạnh Hasan thế là chàng bắt đầu thở nhẹ nhẹ. Gương mặt chàng hồng hào dần trở lại. Chàng cựa quậy đầu rồi choàng tay sờ vào chiếc gối cạnh mình.

- Nàng đâu rồi? - Chàng ngạc nhiên hỏi khi không thấy công chúa, chàng mở choàng mắt ra.

- Khi muốn bảo vệ người yêu dấu, người ta chẳng để mất linh hồn mình mà còn phải thận trọng hơn rất nhiều lần nữa kia người anh em ạ. - Sharif chân thành nói.

- Lẽ ra cậu phải nghi ngờ mục già đã xâm nhập vào lâu đài này. - Khasim nói thêm.

Ahmad kể tiếp:

- Công chúa đang bị nhốt trong một lâu đài trên núi cao. Ta e là nàng đã bị mất trí. Chính vì thế mà vua Ba Tư chưa tổ chức đám cưới ngay. Nào, bây giờ tất cả chúng ta cùng lên đường đi cứu nàng.

- Xin cảm ơn anh em. - Hasan nói trong làn nước mắt đầm đìa - Không có anh em thì mạng của Hasan này đã chết và công chúa đáng thương của tôi đã phải lấy lão vua già rồi.

Bốn anh em lên thăm và nó đưa họ bay thẳng về phía Ba Tư.

Hasan đã trở thành vua nước Ba Tư như thế nào?

- Bây giờ tôi phải tự xoay sở một mình – Hasan nói khi họ nhìn thấy toà lâu đài đang giam giữ công chúa - Chính bản thân tôi phải thân chinh cứu nàng vì việc để mất nàng là do lỗi tôi gây ra.

Ahmad, Khasim và Sharif chúc Hasan gặp nhiều may mắn, họ thả chàng xuống đất rồi lại bay bổng lên không trung.

Hasan nhìn quanh và nhận ra một ngôi làng ở gần đó, chàng tiến về phía ấy thì gặp một bà già trên đường.

“Cầu thánh Allah phù hộ! Đây không phải là người đã gây cho ta bao bất hạnh, chàng nghĩ bụng, biết đâu giờ bà lại giúp ta được việc”

- Xin chào bà lão.

- Xin chào chàng trai trẻ! - Bà già đáp lời - Cậu từ đâu đến vậy? Chà, đã lâu rồi ta không được nghe nói về nước Ả Rập. Cậu hãy cẩn thận, đây là nước ngoài. Nếu cậu không muốn bị phát hiện thì phải mặc quần áo của người Ba Tư. Hãy đi theo lão sẽ cho cậu mượn quần áo của ông chồng đã quá cố của ta. Chắc chúng cũng cùng cỡ với quần áo của cậu.

Hasan theo bà già về nhà và thay quần áo. Xong xuôi chàng gọi chuyện:

- Bà có nghe nói về một công chúa bị giam trong lâu đài gần đây, trên núi cao không?

- Tất nhiên! Đức vua của chúng tôi tuy đã già rồi mà còn muốn ép buộc công chúa trẻ trung xinh đẹp đáng thương ấy cưới mình Thật đáng xấu hổ.

Hasan thì thầm:

- Liệu cháu có thể tin tưởng kể cho bà nghe một bí mật không?

- Bí mật của cậu cũng sẽ là bí mật của ta!

- Nàng công chúa ấy chính là vợ cháu. Nàng vốn là công chúa của nước Trung Hoa. Đức vua nước Ba Tư đã bắt cóc nàng và định giết cháu, nhưng thật may là các anh em đã kịp đến cứu cháu. Bây giờ cháu đến đây để tìm lại nàng công chúa của mình. Bà có thể giúp cháu được không?

- Thế ta phải làm gì?

Bà lão vừa hỏi vừa nhìn chàng nhân từ Hasan mỉm cười - Lòng tốt của bà lão làm chàng loé lên hi vọng. Chàng viết vài chữ vào một mẩu giấy. Chàng lấy một quả táo trên bàn, cắt ra làm hai rồi dùng dao khoét một lỗ nhỏ, cho tờ giấy vào trong và gắn hai nửa quả táo lại. Chàng đưa nó cho bà già và nói:

- Bà hãy mang quả táo này tới chỗ công chúa của cháu, bà cũng đưa thêm chiếc nhẫn này và cả lọ thuốc ngủ nữa.

Bà lão trèo lên lưng con lừa của mình và đi về phía đầu đài. Sau một chặng đường dài, cuối cùng bà cũng đến nơi. Bà chào người lính gác và nói:

- Ta muốn tặng công chúa quả táo này.

Tên lính nói:

- Bà già này chắc bị điên rồi! Người ta còn buộc phải đưa đồ ăn cho công chúa qua một cái lỗ ở cửa. Công chúa sẵn sàng cào cào bất cứ người nào lại gần đấy.

Bà lão vừa nói vừa mỉm cười:

- Bà không sợ. Quả táo này sẽ giúp nàng khỏi bệnh. Đức vua chắc chắn sẽ phải biết ơn nó cho mà xem.

Tên lính canh nghĩ ngợi hồi lâu rồi cho rằng mình chẳng có gì mất nên cho bà lão vào trong.

Khi cánh cửa phòng công chúa bật mở, nàng đã vớ ngay một giá cắm nến to và nặng bằng đồng chực ném vào mặt bà cụ. Nhưng bà đã nhanh tay giơ chiếc nhẫn của Hasan ra khiến công chúa sửng sốt lại.

- Hãy để chiếc đèn xuống và cầm lấy quả táo này - Bà già thì thầm nhân lúc công chúa đang lơ đãng - Bên trong là thứ của chồng cháu gửi cho đây.

Công chúa cầm lấy quả táo, bỏ ra làm hai và đọc những dòng chữ dặn dò của hoàng tử Hasan. Những giọt nước mắt lại chảy dài trên má nàng.

- Xin bà hãy nói với chồng cháu là cháu sẽ làm tất cả những gì chàng nói. Ngay ngày mai, cháu sẽ thông báo cho quốc vương biết cháu đã sẵn sàng kết hôn. Trong đêm tân hôn cháu sẽ bỏ thuốc mê vào rượu của ông ta.

- Chúc con may mắn! - Bà già vừa nói vừa ôm nàng vào lòng.

Quốc vương vô cùng hoan hỉ vì cuối cùng, nàng công chúa điên đã khỏi bệnh. Chỉ vài ngày nữa thôi, hân sẽ lấy lại được tuổi thanh xuân của mình. Trẻ lại hơn 60 năm nữa, như thế là quá tốt! Hân ra lệnh cho lễ cưới phải linh đình và long trọng và quả nó đã diễn ra như thế.

Vua và người vợ trẻ lui về căn phòng đẹp nhất trong lâu đài. Bữa tối đã được bày ra với đầy đủ cao lương mỹ vị, nào là nem công, chả phượng, thịt, kẹo bánh và rượu vang. Công chúa rót một ly cho tên vua già, trong đó nàng đã ngấm cho thuốc ngủ.

- Chúc cho hạnh phúc của chúng ta! - Nàng vừa nói vừa cười - Ngày mai thôi, thiếp sẽ được ôm trong vòng tay mình một chàng trai trẻ đẹp.

Tên vua già uống ly rượu một hơi hết veo rồi đổ phục xuống giường. Trái tim già nua của lão không thể kháng lại được cơn buồn ngủ nặng nề như vậy. Thế là hấn chẳng bao giờ dậy được nữa.

Hasan trong trang phục của người Ba Tư trà trộn vào đám đông. Chàng đã tham dự vào đám cưới và khi hai người lui về phòng nghỉ, chàng liền kín đáo bám sát theo họ, nấp sau tấm rèm che, hoàng tử Hasan buồn rầu nhìn tên vua già độc ác ngã xuống, trái tim không đập được nữa. Sau đó, chàng ôm chầm lấy công chúa, ghì chặt nàng vào lòng đầy âu yếm. Chàng kể nỗi nhớ nàng da diết như thế nào. Họ nói chuyện với nhau thật lâu, uống rượu hảo hạng, ăn bánh quả rồi ngủ trong vòng tay nhau.

Sáng hôm sau, Hasan mặc áo của Vua và ra mắt trước đám đông thông báo tin mừng. Đêm tân hôn của đức vua với nàng công chúa Trung Hoa đã làm đức vua trẻ lại hơn 60 năm y như lời các tiên tri đã tiên đoán. Những tiếng reo hò vang dội trong cung. Tất cả mọi người đều hi vọng đức vua trẻ tuổi này sẽ công minh hơn lão vua già khắc nghiệt đã từng cai trị họ trước đây.

Ngày tháng cứ thế trôi đi. Hasan đã là một vị vua anh minh khiến cho dân chúng ngày càng yêu quý. Nhưng hoàng tử không chịu nổi khi phải sống trong sự dối trá. Chàng cho mời các vương tôn công tử cùng các vị phu nhân, mỹ nữ trong triều ra mắt trước ban công của lầu đài và thú nhận.

- Đức vua thật của các người đã chết. Trái tim của ông ta đã kiệt quệ đúng vào đêm tân hôn. Ta đã chiếm vị trí của ông ta trên ngai vàng này nhưng không phải chiếm vị trí trong trái tim vợ ông ta bởi vì nàng công chúa trẻ trung này vốn đã là vợ ta. Chính tên vua già kia đã bắt cóc nàng từ tay ta bằng thủ đoạn xảo trá quỷ quyệt và sức mạnh. Ta rất vui khi được cai trị vương quốc này nhưng ta không muốn lừa dối các người nữa. Đã đến lúc ta phải trở về vương quốc của ta rồi.

Hoàng tử hạ vương miện trên đầu xuống. Nhưng toàn thể đám đông đều phản đối. Với họ, việc chàng lên ngôi như thế nào chẳng quan trọng. Điều chủ yếu là chàng đã là vị vua tốt nhất mà họ chưa từng gặp. Chàng nhân từ, đức độ lại công minh, không bao giờ họ lại để chàng ra đi. Hoàng tử rất cảm động trước sự tin tưởng tuyệt đối ấy nên lại gánh trách nhiệm làm vua, chàng đội vương miện lên đầu.

Chàng cho gửi một bức thư cho cha mình để thông báo cho ngài những trọng trách mới mà dân chúng trao gửi. Nhận được thư, quốc vương Ả Rập cho chuẩn bị ngay một chuyến đi dài. Ngài cùng đoàn tùy tùng lộng lẫy, cờ xí rợp trời đi đến đất Ba Tư.

Vừa đến nơi, ngài ôm chặt cậu con trai Hasan và nàng dâu trong vòng tay. Sau đó ngài quyết

định sẽ sống phần đời còn lại bên con cái. Ngài cho sát nhập vương quốc rộng lớn của mình với đế chế Ba Tư và nhường ngôi cho con trai cai quản.

Hasan, chàng hoàng tử bị hung tính chiếu mạng đã trở thành một vị vua kiệt xuất vì nhờ vào trái tim thiện chí và trong sáng, chàng đã thay đổi được số mệnh của mình.

Vợ chàng, nàng công chúa Trung Hoa xinh đẹp đã sinh hạ cho chàng rất nhiều con cái để chàng lại kể cho chúng nghe về thời trai trẻ tung hoành của mình trong những pháo đài, giữa sa mạc nóng bỏng...

Điều ước của hai anh em muốn cưới cùng một ngày

Khi viên tể tướng già của mình chết đi, vua xứ Syria cho gọi hai con trai của ông ta là Abdullatif và Abdurrbaman tới để giao cho họ trọng trách công việc triều chính của cha mình. Hai anh em sau khi đã lạy tạ ân đức của hoàng thượng liền lui vào vườn thượng uyển trong cung để trò chuyện. Người anh cả nói:

- Giờ đây khi chúng ta đã có công việc rồi, tại sao chúng ta lại không lập gia đình nhỉ?
- Đúng vậy. - Người em út đáp sau khi nghĩ ngợi một lát - Chúng ta, mỗi người sẽ tìm cho mình một vị hôn thê và ta sẽ cưới cùng một ngày.
- Biết đâu chúng ta lại cùng làm bố nữa ấy chứ...- Abdullatif nói tiếp - thật là tuyệt vời nếu anh có một cô con gái còn em có một cậu con trai.

Cầu mong cho chúng sinh ra cùng một ngày! - Abdurrbaman thêm vào.

- Sau đó chúng ta sẽ cho chúng lấy nhau.
- Thế cậu sẽ trả cho con gái anh bao nhiêu? - Tự nhiên Abdullatif hỏi đến chuyện tiền nong - ít ra cũng phải là ba nghìn đĩnh đúng không?
- Chẳng gì cả? - Abdullatif đáp lại - Chúng ta là anh em, em nghĩ rằng anh phải cho không con gái của mình cho con trai em mới phải.
- Anh không đồng ý một tí nào! - Người anh cả cao giọng.

Thế là từ một cuộc chuyện trò bình thường của hai anh em dưới bóng cây sung đã chuyển sang một vụ cãi cọ om sòm. Hai anh em trách móc nhau đủ thứ, cả ngàn lẽ một chuyện chẳng đâu vào đâu và cuối cùng giận dữ bỏ đi mỗi người một hướng.

Đêm hôm ấy Abdurrbaman không ngủ được, sự giận dữ và cay đắng làm chàng nghẹn thở. Chàng thấy xấu hổ khi đã cãi nhau như thế với anh cả của mình. Sáng hôm sau, chàng cho chuẩn bị một con lừa.

- Ta cần ở một mình. - Chàng nói với đám lính hầu khi chúng hỏi chàng có muốn họ đi theo không – Trái tim ta đang buồn nào đây.

Chàng rời thành phố tiến thẳng về phía trước.

Sau nhiều ngày dong duỗi trên đường, cuối cùng chàng cũng đến kinh thành Itstanbun rộng lớn. Viên tể tướng của Thổ Nhĩ Kỳ đang nhìn qua cửa sổ thì phát hiện ra chàng. Ông ta tự hỏi chàng thanh niên ăn mặc chỉnh tề kia đang cưới con lừa yên cương bằng vàng kia là ai. Ông ta cho mời chàng vào nhà.

Abdurrbaman đi vào và chào hỏi lịch sự. Viên tể tướng thành Istanbul hỏi chàng, hàng nghìn câu hỏi. Abdurrbaman kể lại cuộc cãi vã ngốc nghếch với anh trai của mình. Viên tể tướng liền đề nghị:

- Cậu không muốn về nhà thì tại sao không ở lại đây?

- Rất hân hạnh, thưa ngài. - Abdurrbaman trả lời.

Ngày tháng trôi đi... Vị tể tướng thành Istanbul ngày càng có cảm tình với chàng thanh niên Syria. Họ bàn luận với nhau đủ thứ chuyện và rất thích đi dạo cùng nhau. Trong những khu vườn tráng lệ trong lâu đài.

Một hôm, tể tướng nói với chàng:

- Ta đã già rồi mà không có con trai, may mắn là ta còn có một mụn con gái rất duyên dáng. Người có muốn làm chồng nó không? Ta sẽ tâu lên đức vua cho người thay ta tiếp tục việc triều chính, còn ta nhờ đó sẽ được nghỉ ngơi.

Abdurrbaman trả lời:

- Đây quả là niềm vinh hạnh lớn mà ngài dành cho tôi.

Chàng Abdurrbaman nói như vậy vì vốn đã bị vẻ kiêu diễm và dịu dàng của con gái tể tướng chinh phục.

Thế là Abdurrbaman trở thành tể tướng thành Istanbul.

Chàng làm việc chăm chỉ, không lơ là, can đảm và kiên quyết nên chẳng bao lâu đã trở thành cận thần không thiếu được cạnh đức vua. Tất cả mọi người đều kính trọng và yêu mến chàng. Abdurrbaman cũng ngày càng giàu có thêm.

Đúng một năm sau ngày cưới, vợ chàng sinh hạ được một cậu con trai, đặt tên là Hasan.

Sau khi người anh Abdullatif biết sự ra đi của em trai, chàng cay đắng tự trách mình đã để trận cãi nhau ngu ngốc ấy xảy ra. Chàng quyết định đi tìm em nhưng vô ích. Ngày lại qua ngày, chàng đã mất hết hi vọng tìm được cậu em út của mình.

Một thời gian sau, Abdullatif lấy con gái của một lái buôn giàu có trong thành. Và như thánh Allah đã sắp đặt, hôn lễ của chàng diễn ra cùng một ngày với đám cưới của người em. Một năm sau vợ chàng cũng sinh hạ được một bé gái xinh xắn.

Hasan, con trai của Abdurrbaman lớn rất nhanh. Cậu rất thông minh, không chỉ được nuôi dạy tử tế mà còn rất đẹp trai nữa chính đức vua cũng quý mến cậu, thường dành thời gian lâu để trò chuyện với cậu.

Đúng vào hôm chàng trai tròn hai mươi tuổi thì cha chàng lâm bệnh, Abdurrbaman gọi con đến, cầm lấy tay chàng và nói:

- Cuộc sống của chúng ta trên đời này thật ngắn ngủi. Chúng ta sống, già đi rồi cái chết ập đến. Con hãy lấy một tờ giấy và viết những điều cha nói sau đây.

Hasan ghi lại chính xác câu chuyện của cha chàng từ khi ông rời thành phố quê hương, ngày cưới của ông và ngày sinh của chàng:

- Nếu một ngày con gặp chuyện gì đó - Abdurrbaman thì thào trong tiếng ho - con hãy đến đất Syria để gặp anh trai của ta, bác ruột Abdullatif của con và đưa cho bác ấy tờ giấy này. Con hãy nói với bác rằng ngày nào trong đời cha, cha cũng nhớ đến bác ấy.

Hasan cuộn tờ giấy lại và cho vào chỗ hai lần lụa trên dải khăn của mình. Ngay đêm hôm ấy, Abdurrbaman đã qua đời. Đám tang diễn ra trong nghĩa địa phía sau thành. Hasan ngắm nhìn biển xanh đang du dương tiếng sóng và cầu nguyện hồi lâu, cố xua đi nỗi sầu muộn mà không được. Không thể rời xa nỗi cha mình, Hasan cho dựng một túp lều nhỏ cạnh mộ của cha và ở lại đó.

Đức vua chờ Hasan tới thăm ngài, một ngày, một ngày nữa, một tháng. Lại một tháng nữa mà không thấy chàng đâu. Méch lòng trước hành động ấy của Hasan, vua nổi giận lôi đình. Ngài sai quân lính đi bắt Hasan về và ra lệnh quăng chàng vào ngục ngay sau khi bắt được chàng cho hả giận.

Bạn bè của Hasan tới báo tin:

- Hãy trốn đi Hasan, đức vua muốn đưa anh vào ngục đấy!

Hasan lại gần mộ cha, nhặt một hòn đá và nghĩ. “Ở đây, không ai có thể ép buộc ta đi đâu hết. Như thế là trái với đạo nghĩa”.

Màn đêm buông xuống, những vì sao chiếu sáng lấp lánh trên bầu trời và Hasan đang thiêu thiêu ngủ...

Thời ấy có rất nhiều quỷ sống giữa những người chết và chỉ xuất hiện vào ban đêm. Hôm ấy, một trong số đó đi ngang qua mộ của Abdurrbaman và nhận ra một thanh niên. Nó lại gần hơn nữa để nhìn cho rõ.

Con gái của Abdullatif cũng đã tròn hai mươi tuổi. Nàng rất xinh đẹp và dịu hiền. Vua xứ Syria muốn lấy nàng làm vợ nhưng tể tướng đã từ chối. Ngài vẫn chưa quên lời hứa với em trai là sẽ gả con gái cho con trai của em. Ngài không biết Abdurrbaman ở đâu. Ngài ra lệnh ép gả cô gái phải lấy một kẻ nghèo khổ nhất và xấu xí nhất trong đám đầy tớ của mình, một tên coi ngựa gù. Đám cưới phải được cử hành vào ngày hôm sau.

Con quý lại gần Hasan:

- Ta chưa bao giờ thấy chàng trai nào đẹp đẽ như thế này! Nhưng dù sao ta cũng sẽ giết hắn. Ta sẽ đem hắn đến giữa sa mạc cho hắn chết đói, chết khát ở đó mới được.

- Ta cũng thấy một người đẹp như thế rồi, một con quỷ cái bay ngang qua nói.

- Thật thế à? - Con quỷ đầu tiên hỏi.

- Đó là một cô gái đẹp mê hồn trên đất Syria. Đó chính là con gái của tể tướng Abdullatif. Thế nhưng mà ngày mai cô ấy phải cưới một tên coi ngựa lại bị gù nữa.

- - Sao lại có thể như thế được? Con quỷ hỏi.

- Vì cha nàng đã làm vua nổi giận. Thật đáng tiếc, lẽ ra nàng phải lấy chàng trai tuấn tú này mới xứng đáng.

Hay là chúng ta can thiệp đôi chút vào chuyện của con người đi. - Con quỷ vừa cười vừa đề nghị.

- Hay đây! - Con quỷ cái vỗ tay tán thưởng – Dù sao ngươi cũng không thể giết được chàng trai này đâu. Anh ta được tình yêu của mẹ bảo vệ rồi.

Hai con quỷ nhẹ nhàng nâng chàng trai đang ngủ lên và bay về phía đất Syria.

Khi Hasan tỉnh dậy, đêm đã về khuya, sao chi chít sáng lấp lánh trên bầu trời. Chẳng có ngôi mộ nào bên cạnh, cũng không còn là thành Istanbul mà là một thành phố hoàn toàn xa lạ! Chàng dụi mắt tự hỏi có phải mình đang mơ hay không.

- Đừng sợ, - Con quỷ cái dịu dàng nói - Chính ta đã đem ngươi đến đây và ngươi sẽ không phải hối tiếc vì điều này đâu. Hãy mặc chiếc áo soa gấm này vào và đi đến lâu đài. Trên đường ngươi rải những đồng tiền vàng này người người sẽ quỳ rạp dưới chân ngươi. Có một đám cưới đang được tổ chức, nhà ngươi hãy lại gần cô dâu chú rể và nhìn cô gái thật kỹ vào.

Chàng Hasan thấy thú vị nên đã làm theo lời con quỷ. Chàng mặc áo rồi ra đi.

Đại sảnh của hoàng cung rực rỡ ánh đèn. Những bó đuốc và các đĩa nến thi nhau tỏa sáng như hàng ngàn bông hoa lửa. Hasan ném tiền vàng cho các vũ công, nhạc công và bọn tôi tớ, thế là chàng có được một chỗ tuy thích quan sát đám cưới.

Nhạc nổi lên và đôi vợ chồng xuất hiện. Cô gái mặc chiếc váy tuyệt đẹp, gương mặt nàng được phủ một tấm voan trong suốt. Bên cạnh nàng Hasan chỉ nhìn qua cũng thấy đó là một người đàn ông nhỏ quắt và xấu kinh khủng. Hắn như bị chìm đi trước vẻ duyên dáng và sắc đẹp của người vợ. Cô gái vén tấm voan che mặt và bắt gặp cái nhìn của Hasan. Buổi lễ bắt

đầu bằng những khúc ca và các điệu nhảy. Tên coi ngựa gù buồn nản bỏ đi dạo trong hành lang. Bỗng nhiên một con chuột bò lại gần hần râu nó rung lên liên hồi.

- Mi muốn gì? - Tên gù hỏi.

Nhưng con chuột không trả lời. Nó to ra, to ra rồi biến thành một con mèo rồi gầm gừ tiếng mèo. Con mèo lại phình to hơn và biến thành một con chó con chó cắn âm ỉ.

- Hãy biến đi, con chó này - Tên gù hét lên

Nhưng con chó đã lớn lắm, lần này nó biến thành con lừa. Con lừa lại kêu ầm lên rồi phồng ra biến thành con trâu. Nó giận dữ hỏi:

- Tại sao mi dám đánh cắp cô gái mà ta muốn lấy làm vợ?

- Không phải tôi! Người ta đã ép tôi làm thế! –Tên gù vừa thì thào vừa run lẩy bẩy chân tay.

- Nếu mi không biến đi ngay tức khắc ta sẽ cắm đôi sừng vào bụng ngươi - Con trâu hét lên –
Hãy cút đi và đừng bao giờ trở lại nữa!

Tên coi ngựa khốn khổ vô cùng kinh hãi vắt chân lên cổ chạy thực mạng ra ngoài lâu đài.

Con quỷ cái vô cùng hài lòng về trò của mình, thoát khỏi lốt con trâu và trở lại phòng cưới. Ở đó khung cảnh chìm trong sự bối rối bởi lẽ tất cả đã sẵn sàng mà chú rể biến đâu mất. Đám gia nhân chạy nháo nhào khắp nơi đi tìm nhưng không thấy. Họ có biết đâu, cách đó một lúc, chú rể đã rời xa kinh thành rồi.

Cô gái nghĩ bụng: “Cầu cho lão già tật nguyên ấy biến đi mãi mãi, và xin thánh Allah hãy ban chàng trai lạ kia làm chồng con!” Nàng hơi đỏ mặt cúi xuống vì xấu hổ, nhưng chàng trai kia quả thật làm trái tim nàng xao xuyến.

Đêm đến và trôi đi thật nhanh, hai con quỷ phải nhanh tay vì chỉ khi bình minh chớm ló rạng phía chân trời thì mọi quyền lực của chúng sẽ biến mất. Chúng đốt một ngọn cỏ trên lửa ngọn nến. Ai ngủ phải hơi này thì sẽ chìm sâu trong giấc ngủ. Chỉ một lát sau, tất cả các vũ công khách mời, đầy tớ... đều cảm thấy vô cùng mệt mỏi và đổ gục trên ghế, trên thảm, trên sàn nhà. Tất cả đều chìm trong giấc ngủ mê mị, tất cả, kể cả Hasan và cô gái trẻ đẹp.

Con quỷ nhắc tấm khăn của Hasan đặt lên ghế rồi nhẹ nhàng nâng chàng trai trẻ bay lên không trung. Một lát sau, nó đặt chàng bên cạnh mộ của Abdurrbaman trong nghĩa địa thành Istanbun.

Hasan bừng tỉnh lúc bình minh, chàng ngạc nhiên khi thấy một phụ nữ ngồi cạnh mình. Chàng liền hỏi:

- Nàng làm gì ở đây?

- Ta đang nghĩ một lát. - Con quỷ vừa nói vừa cười.
- Ta đã mơ một giấc mơ kỳ lạ... - Chàng kể lại - Đêm qua ta đã tìm thấy hạnh phúc.
- Có thể người sẽ tìm được nó trong đời đây. – Con quỷ nhẹ nhàng nói.

Hasan buồn bã trả lời:

- Ta không nghĩ như vậy. Cuộc đời thực chỉ mang bất hạnh đến cho ta mà thôi. Người cha thân yêu của ta đã qua đời, ta không biết phải làm gì, cũng chẳng biết đi đâu nữa.
- Thế thì người hãy trở lại kinh thành đi. – Con quỷ cái khuyên chàng.
- Không, ta không thể vì đức vua sẽ bỏ ta vào ngục.
- Người hãy cải trang đi, thành thợ nấu bếp chẳng hạn. Hãy mặc bộ đồ màu trắng vào, rắc ít bột lên, chẳng ai có thể nhận ra người nữa. Người hãy mở một cửa hiệu và làm việc.
- Nhưng ta biết tìm đâu quần áo để cải trang, tiền bạc để mua đồ nấu nướng và còn thuê cửa hàng nữa chứ? - Chàng trai phàn nàn.
- Quần áo và tiền thì ở trong túi này còn đồ nấu bếp và cửa hiệu thì ở gần cổng thành bên tay phải trên đường người về nhà.

Hasan quay đầu về phía người phụ nữ thì chẳng thấy đâu nữa. Thay vào đó là một chiếc túi bằng vải bên trong có quần áo đầu bếp. Tiền bạc và một chút bột để chàng rắc lên mặt và tóc. Một chàng Hasan hoàn toàn khác lạ trở lại kinh thành. Chàng tìm thấy cửa hiệu người phụ nữ đã nói bên trong có đầy đủ mọi thứ để chuẩn bị một bữa ăn. Với dụng cụ và thực phẩm sẵn có, chàng bắt tay ngay vào việc. Vốn là người can đảm và có tài; chàng nhanh chóng làm cho tiệm ăn trở nên nổi tiếng, khách trong khu rất thích đến quán của chàng dùng bữa.

Tể tướng Abdullatif rất vui vì đám cưới của con gái ngài với tên gù không thực hiện được, nhưng từ hôm ấy ngài lại thấy lo lắng vì cô con gái trẻ của mình lúc nào cũng ủ ê sầu não. Nhiều lúc ngài còn bắt gặp nàng nức nở một mình. Ngài biết nguyên do làm cho con gái buồn phiền nhưng chàng trai trẻ lạ mặt mặc chiếc áo soa đã biến mất! Abdullatif suy nghĩ rất nhiều mà không sao tìm được cách giúp cho con.

Một hôm có người mang đến tấm khăn rất đẹp bị bỏ quên trên ghế ở đại sảnh trong cung mà không ai nhận. Abdullatif nhặt tấm khăn lên, vuốt ve mép khăn và thấy có cái gì cứng cứng. Ngài tò mò tháo lớp nếp gấp đôi và thấy di chúc của Abdurrbaman, em trai mình. Khuôn mặt ngài đỏ dần lên. Ngài chột thốt lên:

- Ôi lạy thánh Allah!

- Có chuyện gì vậy thưa cha? - Cô con gái ngài lo lắng hỏi.

- Con có biết chàng trai tuấn tú lạ mặt nọ là ai không? - Ngài reo lên vì nội dung mảnh giấy vừa đọc - Đó là con trai của em ta! Tất cả những điều chúng ta ước cách đây hai mươi năm giờ đã thành sự thật.

Chúng ta đã cưới cùng ngày, chú ấy có một cậu con trai, còn ta có một con gái. Điều đó nghĩa là con sẽ lấy chàng trai ấy vì đó chính là điều chúng ta mong ước.

- Con không biết làm sao có thể lấy được chàng vì chàng đã đi mất rồi. - Cô gái cay đắng nói.

- Con nói đúng. - Abdullatif thừa nhận sau khi đã bình tĩnh lại - Nhưng không sao, chúng ta sẽ tìm ra cậu ấy thôi!

Ngày hôm sau, tể tướng cho tìm kiếm kỹ lưỡng trong thành, sau đó sai các sứ giả đến Damas, Ai Cập... Nhưng không thu được kết quả gì.

- Chúng ta hãy đến Thổ Nhĩ Kỳ xem sao – Ngài gợi ý với con gái.

Đoàn người thật dài bởi vì cần rất nhiều lạc đà để chở họ; ngài, con gái, đám gia nhân, thực phẩm, đồ ăn và nước uống. Lại thêm cả quà cáp. Ngài muốn tặng cho các thủ lĩnh của các xứ dọc đường đi.

Họ rong ruổi trên đường rất lâu, đi qua rất nhiều kinh thành và cuối cùng cũng đến thành Istanbun. Họ vào lâu đài và được quốc vương tiếp đón nồng hậu.

Tâu bệ hạ, ngài có biết chàng trai Hasan, con trai của Abdurrbaman không? - Abdullatif hỏi trong lòng đầy hi vọng.

- Ta có biết hần. – Đức vua tức giận đáp - Ta vốn đã rất sủng ái hần nhưng cái tên bạc bẽo ấy giờ đã mất tăm rồi! .

Hai cha con Abdullatif cũng hỏi tiếp các quan lại trong triều, những thương gia giàu có trong kinh thành nhưng không ai hay tin gì về Hasan.

Sau ba mươi ba ngày mệt mỏi và thất vọng, họ quyết định quay trở lại quê nhà. Đoàn người sắp rời khỏi cổng thành. Trong khi người cha đang ra lệnh cho đám đầy tớ thì con gái tể tướng đang buồn sầu và xanh xao nhận ra một anh đầu bếp, gương mặt lem bết đang đứng trước cửa tiệm ăn của mình:

Nàng nói với Abdullatif:

- Cha ơi, con hơi đói rồi. Con sẽ ăn chút gì trong quán này và nhân thể hỏi người đầu bếp kia xem anh ta có biết con trai của chú Abdurrbaman ở đâu không.

Abdullatif trả lời:

- Nếu con đói, con bảo bọn hầu lấy đồ cho con ăn. Cha chẳng hòng biết thêm gì từ tay đầu bếp kia đâu!

Nhưng cô gái vẫn cương quyết. Mặc cho lời can ngăn của cha, nàng tiến về phía quán ăn. Nàng vừa đặt chân vào đã nói to:

- Ta đói quá rồi!

Hasan nhận ra ngay cô gái, chàng đứng sững bất động không thốt được lên lời vì quá xúc động.

- Người bị câm rồi sao? - Nàng vừa nói vừa giận dữ giậm gót giày xuống nền nhà.

- Không cần phải giậm chân mạnh thế đâu, thưa tiểu thư! - Hasan vừa nói vừa cười.

Người là ai mà dám lên mặt với con gái của một vị tể tướng. - Cô gái càng giận dữ kêu lên.

- Ta là ta - Hasan bình tĩnh đáp - Chúng ta không nên cãi nhau vì thật buồn khi chúng ta phải chia tay trong sự giận dữ.

- Có đấy, chúng ta sẽ bực mình đấy!

- Nhưng chúng ta sẽ không chia tay nhau đâu! - Hasan vừa nói vừa phá lên cười - Và chỉ lát nữa thôi, ta, một anh đầu bếp nghèo khổ sẽ sánh cùng nàng trong kiệu song loan.

- Thôi, thay vì nói những câu ngốc nghếch, người hãy mang cho ta chút gì để ăn đi. - Nàng dứt khoát.

- Vậy nàng muốn thịt cừu hay đậu trắng.

- Cả hai - Nàng đáp khô khốc.

Hasan biến vào trong bếp, chàng chuẩn bị một khay hoa quả, những trái đào mọng nước, mơ tươi, và những quả lê xứ Bidanse. Một khay bánh tằm gia vị Ấn Độ và khay thứ ba chứa đầy bánh ngọt, mật ong. Chàng rửa mặt, chải lại tóc rồi quay ra.

Nàng ngạc nhiên nhìn xuống các khay trước mặt. Rõ ràng đây không phải là thịt cừu và đậu trắng! Nàng ngược mắt nhìn lên và sững sờ kêu lên thảng thốt. Trước mặt nàng là chàng trai mình tìm kiếm bấy lâu, chàng trai tuấn tú tự dung mắt tung tích, chàng trai con của Abdurrbaman. Nàng đỏ bừng mặt vừa sung sướng vừa e thẹn. Chàng trai giang rộng cánh tay và nàng chạy vội lại nép mình vào ngực Hasan...

Hôm đó, dân chúng thành Istanbun được chứng kiến một cảnh tượng lạ kỳ chưa từng thấy: Trước ánh mắt đồng tình của tể tướng nước Syria, con gái ngài nắm tay một anh đầu bếp bình thường và sánh đôi bước lên kiệu của nàng đặt trên lưng lạc đà.

Khi trở lại Syria, Hasan hỏi Abdullatif xem anh phải đưa tiền sính lễ là bao nhiêu để cưới con gái của ngài.

Đám cưới giữa con gái của Abdullatif và con trai của Abdurrbaman diễn ra thật long trọng vì khi thánh thần đã thoả nguyện cho ước muốn của con người thì cũng phải cử hành buổi lễ cho ra trò chứ!

Cây hoa của sa mạc

Mặt trời vẫn chiếu sáng trên cao, nhưng cây hoa thần đã ngừng lời kể về câu chuyện. của hai anh em trai có ước muốn đã được thánh thần chấp thuận. Những người đánh lạc đà, thương gia, lữ khách tới sa mạc, La Mecque hay nước Trung Hoa xa xôi, những người thợ thủ công, khách hành hương, người chăn cừu, dân du mục, hành khất và những quý ông giàu có... Tất cả đều bất động trước cây hoa đầy quyền rũ. Họ lặng im để chờ câu chuyện tiếp theo.

Đột nhiên, một cơn gió lớn thổi đến cuốn theo đám mây cát bụi mù mịt làm cho mọi người tối tăm mặt mũi, ai cũng tìm chỗ ẩn. Khi trận cuồng phong dịu đi, mọi người mở mắt ra thì lạ chưa, ốc đảo đã biến mất! Chẳng còn một cây xanh nào, đám cây bụi cũng biến mất, không sót một giọt nước nào trong suối. Chỉ còn tro bụi những mảnh đá khô cằn và cát nóng nhìn hút tầm mắt. Một giọng nói từ trên trời cao chọt cất lên:

- Ta chính là An - Da - An, chúa của các vị thần đây! Ta đã tạo ra ốc đảo quyền rũ này giữa sa mạc là thể theo lời thỉnh cầu của anh bạn chữa giày Masouf. Nhưng thánh Allah vừa mới gọi anh ta về bên người mãi mãi nên anh ấy sẽ không thể tiếp tục kể chuyện cho mọi người nghe nữa. Ta đã tạo nên trận cuồng phong vừa rồi để tách cây hoa thần ra làm hàng ngàn bông hoa nhỏ và gieo rắc nó khắp nơi. Ngay khi chúng rơi xuống cát nóng sa mạc, chúng đã được phù phép hoá thành đá. Nếu một người tốt bụng tìm thấy một trong số những bông hoa kia và mang đến cho nó lòng nhiệt tâm của mình, nó sẽ kể cho nghe một trong số hàng ngàn câu chuyện mà cây hoa thần đã kể.

An - Da - An đưa một bông hồng đá cho thi sĩ và mọi người đều nghe thấy giọng của Masouf và người bạn Ali:

Khi ta chết hãy đừng chôn ta

Dưới mộ sâu của nghĩa trang vắng lạnh

Bởi nơi đó quá ư trịnh trọng

So với ta, một kẻ bình thường

Nếu ta chết xin hãy rủ lòng thương

Chôn thân ta trên đồi, dưới lòng cây bụi

Để đêm đêm ta được nghe hát mãi

Tiếng hoạ mi ca ngợi tình yêu

Một hôm, khi tôi đi ngang qua sa mạc. Tôi đã nhặt được mười ba bông hồng bằng đá và được

nghe những câu chuyện của chúng. Tôi ghi chép lại để không bị quên và sau này muốn kể cho các bạn cùng nghe. Những bông hoa ấy đã cho chúng ta thấy được sống ở trên đời này thật sung sướng và hạnh phúc biết bao nhiêu dù cho đôi khi ta vẫn phải đấu tranh cho sự tồn tại và vượt qua cản trở vật chất.

Nếu một ngày bạn cũng tìm thấy một bông hồng từ cát, chắc chắn nó sẽ kể cho bạn nghe câu chuyện về sa mạc của mình.